

## Phụ lục I

# KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC HỌC SINH KHUYẾT TẬT VÀ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 1814/SGDDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Sở GDĐT)

TRƯỜNG: THPT QUẾ SƠN

TỔ: SỬ- ĐỊA – KTPL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN LỊCH SỬ, KHỐI LỚP 10,11,12

(Năm học 2024 - 2025)

### A. Đặc điểm tình hình

a. Số lớp: 22; Số học sinh: 893

\*Lớp 10: 07 lớp; Số học sinh: 304 Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 45

\*Lớp 11: 07 lớp; Số học sinh: 290 Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 83

\*Lớp 12: 08 lớp; Số học sinh: 299 Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 199

\* Số lớp có học sinh khuyết tật ... ( các lớp có học sinh khuyết tật: .....) Tổng số học sinh KT .....

b. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 07; (02 giáo viên chuyên môn Địa, 02 giáo viên chuyên môn Sử, 03 giáo viên chuyên môn Sử và KTPL, Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 00 Đại học: 05; Trên đại học:00

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên <sup>1</sup>: Tốt:01; Khá: 06; Đạt:00; Chưa đạt:00

c. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng trong các tiết dạy; yêu cầu nhà trường/bộ phận thiết bị chủ động cho tổ chuyên môn; đặc biệt các đồ dùng dạy học dùng cho việc đổi mới phương pháp dạy học)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Lược đồ các quốc gia cổ ĐNA và phong kiến	05		

<sup>1</sup> Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

2	Lược đồ các quốc gia cổ đại phương Đông và Phương Tây	04		
3	Lược đồ các di sản văn hoá ở Việt Nam	05		
4	Phim tài liệu :Một số hiện vật tiêu biểu của văn minh sông Hồng	01	Một số nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam	
5	Phim tài liệu:Một số thành tựu văn minh phương đông	01		
6	Lược đồ có trong các tiết học như: Lược đồ nước Anh, Pháp, Mỹ, Đức, Việt Nam, Đông Nam Á....	02		
7	Tranh ảnh các nhân vật lịch sử như Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp....	02		
8				

**d. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập** (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
-----	-----------	----------	-----------------------------	---------

1	Phòng bộ môn	1	Sinh hoạt tổ chuyên môn, kèm học sinh yếu
2	Phòng thư viện	1	Tìm kiếm tài liệu, bổ sung nội dung kiến thức, mở rộng kiến thức, hình thành năng lực cho học sinh.

## B. Kế hoạch dạy học

### KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN LỊCH SỬ, KHỐI LỚP 10

#### 1. Phân phối chương trình

\* Lớp không chuyên đề lựa chọn: Cả năm 52 tiết

+Kỳ I: 18 tuần x 1 = 18 tiết

+Kỳ II: 17 tuần x 2 = 34 tiết

\* Lớp có chuyên đề lựa chọn: Cả năm 87 tiết

+Kỳ I: 18 tuần x 1 = 18 tiết

+Kỳ II: 17 tuần x 2 = 34 tiết

+ 35 tiết chuyên đề trong cả năm học

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	Bài 1: Hiện thực lịch sử và lịch sử được con người nhận thức	2 (1,2)	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Trình bày được khái niệm lịch sử.</li> <li>– Trình bày được đối tượng nghiên cứu của sử học thông qua ví dụ cụ thể.</li> <li>– Nêu được chức năng, nhiệm vụ của sử học qua ví dụ cụ thể.</li> </ul>
2	Bài 2: Tri thức lịch sử và cuộc sống	1 (3)	Nêu được sự cần thiết phải học tập lịch sử suốt đời.

			Quan tâm, yêu thích và tham gia các hoạt động tìm hiểu lịch sử, văn hoá của dân tộc Việt Nam và thế giới.
3	Bài 3. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá...	2 (4,5)	- Nêu được mối quan hệ giữa sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên nhiên. Có ý thức vận động các bạn và mọi người xung quanh cùng tham gia bảo vệ các di sản văn hóa, di sản thiên nhiên ở địa phương. Nêu được vai trò của lịch sử và văn hoá đối với sự phát triển du lịch. Nêu được tác động của du lịch với công tác bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá.
4	<b>Thực hành Lịch sử</b>	1 (6)	
5	Bài 4. Khái niệm văn minh. Một số nền văn minh phương Đông thời kì cổ - trung đại ( Văn minh Ai Cập, Ấn Độ)	2 (7,8)	– Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các nền văn minh cổ đại phương Đông. – Nêu được ý nghĩa của những thành tựu tiêu biểu của văn minh Ai Cập: chữ viết, khoa học tự nhiên, kiến trúc, điêu khắc... – Nêu được ý nghĩa của những thành tựu tiêu biểu của văn minh Trung Hoa: chữ viết, văn học nghệ thuật, sử học, khoa học tự nhiên, y học, thiên văn học, lịch pháp, tư tưởng, tôn giáo,... – Nêu được ý nghĩa của những thành tựu tiêu biểu của văn minh Ấn Độ: chữ viết, văn học nghệ thuật, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo,...
6	<b>KTGK I</b>	1 (9)	.- Đáp ứng các yêu cầu cần đạt của nội dung đã học.

	Bài 4. Khái niệm văn minh. Một số nền văn minh phương Đông thời kì cổ - trung đại (Văn minh Trung Hoa)	1 (10)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Trung Hoa về chữ viết, văn học nghệ thuật, sử học, khoa học tự nhiên, y học, thiên văn học, lịch pháp, tư tưởng, tôn giáo.</li> <li>- Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Ấn Độ về chữ viết, văn học nghệ thuật, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo.</li> </ul>
7	Bài 5. Một số nền văn minh phương Tây thời kì cổ - trung đại	2 (11,12)	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Biết cách sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các nền văn minh phương Tây thời kì cổ – trung đại.</li> <li>– Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của những thành tựu văn minh Hy Lạp – La Mã: chữ viết, thiên văn học, lịch pháp, văn học, nghệ thuật, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo, thể thao,...</li> <li>– Nêu được thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của những thành tựu văn minh thời Phục hưng: tư tưởng, văn học, nghệ thuật, khoa học kĩ thuật, thiên văn học,...</li> </ul>
8	<b>Thực hành lịch sử</b>	2 (13,14)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện các kĩ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử</li> <li>- Tạo hứng thú trong học tập</li> <li>- Hệ thống hóa kiến thức bằng sơ đồ tư duy</li> </ul>
9	Bài 6 : Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại	3 (15,16,17)	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu được những thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất: phát minh và sử dụng máy hơi nước, động cơ đốt trong để cơ giới hoá sản xuất, phát triển giao thông vận tải,...</li> <li>– Nêu được những thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ hai: sử dụng điện năng, động cơ điện gắn với quá trình điện</li> </ul>

			<p>khí hoá, sản xuất dây chuyền, sự phát triển của các ngành công nghiệp hoá chất, dầu mỏ, thép, điện lực, in ấn,...</p> <p>– Nêu được ý nghĩa của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai đối với sự phát triển kinh tế (tăng năng suất lao động, thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá,...).</p>
10	<b>KTCKI</b>	(1) 18	Đáp ứng các yêu cầu cần đạt của nội dung đã học.
11	Bài 7:Cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại	3 (19,20,21)	<p>– Nêu được những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba: tự động hoá dựa vào máy tính, thiết bị điện tử, công nghệ thông tin, Internet,...</p> <p>– Nêu được những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư: sự phát triển kỹ thuật số, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học và sự phát triển của các công nghệ liên ngành, đa ngành,...</p> <p>- Có thái độ trân trọng những thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của lịch sử.</p>
12	<b>Thực hành lịch sử</b>	1 (22)	<p>- Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử</p> <p>- Tạo hứng thú trong học tập</p> <p>- Hệ thống hóa kiến thức bằng sơ đồ tư duy</p>

13	Bài 8. Hành trình phát triển của văn minh Đông Nam Á thời cổ - trung đại	1 (23)	- Trình bày được các thời kì phát triển của văn minh Đông Nam Á.
	Bài 9. Thành tựu của văn minh Đông Nam Á thời cổ - trung đại	2 (24,25)	- Nêu được một số thành tựu tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á về tôn giáo và tín ngưỡng, văn tự và văn học, kiến trúc và điêu khắc. - Biết trân trọng giá trị trường tồn của các di sản văn minh Đông Nam Á, có ý thức gìn giữ, bảo tồn các di sản văn minh Đông Nam Á nói chung và ở Việt Nam nói riêng.
14	<b>Thực hành lịch sử</b>	1 (26)	- Rèn luyện các kĩ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử - Tạo hứng thú trong học tập - Hệ thống hóa kiến thức bằng sơ đồ tư duy
15	Bài 10. Văn minh Văn Lang – Âu Lạc	3 (27,28,29)	Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về văn minh sông Hồng. - Nêu được cơ sở hình thành nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc - Nêu được những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh sông Hồng: đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội, Nhà Nước - Có ý thức trân trọng truyền thống lao động cần cù, sáng tạo của dân tộc Việt Nam trong lịch sử. Có ý thức trách nhiệm trong việc góp phần bảo tồn các di sản văn hoá của dân tộc.

	Bài 11. Văn minh Chăm-pa – văn minh Phù Nam	3 (30,31,32)	<p>-Nêu được cơ sở hình thành văn minh Champa.</p> <p>Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Champa về đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội, Nhà nước,...</p> <p>- Nêu được cơ sở hình thành văn minh Phù Nam.</p> <p>- Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Phù Nam về đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội, Nhà nước.</p>
16	<b>Thực hành lịch sử</b>	2 (33,34)	<p>- Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử</p> <p>- Tạo hứng thú trong học tập</p> <p>- Hệ thống hóa kiến thức bằng sơ đồ tư duy</p>
17	<b>KTGKII</b>	1 35	Đáp ứng các yêu cầu cần đạt của nội dung đã học.



18	Bài 12. Cơ sở hình thành và quá trình phát triển của văn minh Đại Việt	2 (36,37)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được khái niệm văn minh Đại Việt.</li> <li>- Trình bày được cơ sở hình thành văn minh Đại Việt: kế thừa văn minh Văn Lang – Âu Lạc, nền độc lập tự chủ của đất nước, tiếp thu ảnh hưởng của văn hoá Trung Quốc, Ấn Độ.</li> <li>- Nêu được quá trình phát triển của văn minh Đại Việt.</li> <li>- Trân trọng giá trị của nền văn minh Đại Việt, vận dụng hiểu biết về văn minh Đại Việt để giới thiệu, quảng bá về đất nước, con người, di sản văn hoá Việt Nam.</li> </ul>
	Bài 13. Một số thành tựu của Văn minh Đại Việt	4 (38,39,40,41)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về những thành tựu của văn minh Đại Việt.</li> <li>- Nêu được một số thành tựu cơ bản của nền văn minh Đại Việt về kinh tế, chính trị, tư tưởng, tôn giáo, văn hoá, giáo dục, văn học, nghệ thuật,...</li> <li>- Trân trọng giá trị của nền văn minh Đại Việt, vận dụng hiểu biết về văn minh Đại Việt để giới thiệu, quảng bá về đất nước, con người, di sản văn hoá Việt Nam.</li> </ul>
19	<b>Thực hành lịch sử</b>	2 (42,43)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử</li> <li>- Tạo hứng thú trong học tập</li> <li>- Hệ thống hóa kiến thức bằng sơ đồ tư duy</li> </ul>
20	Bài 14. Các dân tộc trên đất nước Việt Nam	3 (44,45,46)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được nét chính về đời sống vật chất của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.</li> </ul>

			– Nêu được nét chính về đời sống tinh thần của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.
21	Bài 15: Khôi đại đoàn kết dân tộc trong lịch sử Việt Nam	3 (47,48,49)	<p>– Nêu được nét chính về sự hình thành khối đại đoàn kết dân tộc trong lịch sử Việt Nam</p> <p>Nêu được vai trò, tầm quan trọng của khối đại đoàn kết dân tộc trong lịch sử dựng nước và giữ nước.</p> <p>Nêu được vai trò, tầm quan trọng của khối đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.</p> <p>Nêu được quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước về chính sách dân tộc: “Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ nhau cùng phát triển”.</p> <p>Có ý thức trân trọng sự bình đẳng giữa các dân tộc, có hành động cụ thể góp phần tham gia vào việc giữ gìn khối đại đoàn kết dân tộc.</p>
22	<b>Thực hành lịch sử</b>	1 (50)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử</li> <li>- Tạo hứng thú trong học tập</li> <li>- Hệ thống hóa kiến thức bằng sơ đồ tư duy</li> </ul>
23	<b>Ôn tập KTCK II</b>	1 (51)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập toàn bộ kiến thức đã học.</li> <li>- Rèn kỹ năng nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao trong quá trình học tập thông qua các câu hỏi trắc nghiệm. Đồng thời rèn kỹ năng viết cho HS thông qua bài kiểm tra tự luận</li> </ul>

			-Ma trận đề kiểm tra.
24	<b>KTCKII</b>	1 (52)	Đáp ứng các yêu cầu cần đạt của nội dung đã học.

## 2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)

<b>STT</b>	<b>Chuyên đề (1)</b>	<b>Số tiết (2)</b>	<b>Yêu cầu cần đạt (3)</b>
1	<b>Các lĩnh vực của sử học</b>	10(Tuần 1 – 10)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát được một số cách trình bày lịch sử truyền thống thông qua ví dụ cụ thể.</li> <li>- Giải thích được khái niệm thông sử.</li> <li>- Nêu được nội dung chính của thông sử.</li> <li>- Nêu được khái niệm và nội dung chính của Lịch sử dân tộc.</li> <li>- Nêu được khái niệm và nội dung chính của Lịch sử thế giới</li> </ul>
	<b>Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa ở Việt Nam</b>	15(Tuần 11 – 26)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được khái niệm di sản văn hoá.</li> <li>- Nêu được ý nghĩa của di sản văn hoá: tài sản vô giá của cộng đồng, dân tộc, nhân loại được kế thừa từ các thế hệ trước cho các thế hệ mai sau.</li> <li>- Chỉ ra được một số cách phân loại, xếp hạng di sản văn hoá.</li> <li>- Nêu được các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá: tuyên truyền giáo dục ý thức bảo tồn di sản, đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường biện pháp bảo vệ di sản,...</li> <li>- Trình bày được trách nhiệm của Nhà nước, tổ chức xã hội, nhà</li> </ul>

2			<p>trường, cộng đồng, công dân trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản thông qua ví dụ cụ thể.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ý thức trách nhiệm và sẵn sàng đóng góp và vận động người khác cùng tham gia vào việc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá ở địa phương và đất nước.</li> <li>- Xác định được vị trí phân bố các di sản văn hoá phi vật thể tiêu biểu trên bản đồ.</li> <li>- Giới thiệu được nét cơ bản về một trong số những di sản văn hoá phi vật thể tiêu biểu.</li> <li>- Xác định được vị trí phân bố các di sản lịch sử văn hoá vật thể tiêu biểu trên bản đồ.</li> <li>- Giới thiệu được nét cơ bản về một trong số di sản lịch sử văn hoá vật thể tiêu biểu.</li> <li>- Xác định vị trí phân bố các di sản thiên nhiên tiêu biểu trên bản đồ.</li> <li>- Giới thiệu được những nét cơ bản về một trong số những di sản thiên nhiên tiêu biểu.</li> <li>- Xác định được vị trí phân bố các di sản phức hợp tiêu biểu trên bản đồ.</li> <li>- Giới thiệu được những nét cơ bản về một trong số các di sản phức hợp tiêu biểu.</li> </ul>
	<b>Nhà nước và pháp luật Việt Nam trong lịch sử</b>	10(Tuần 27 – 35)	- Suu tầm tư liệu để tìm hiểu về một số mô hình nhà nước quân chủ Việt Nam tiêu biểu: Nhà nước quân chủ thời Lý - Trần, thời Lê sơ,

3		<p>thời Nguyễn.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trình bày được Một số bộ luật tiêu biểu trong lịch sử Việt Nam trước năm 1858</li><li>- Nêu được ý nghĩa của việc ra đời Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.</li><li>- Nêu được vai trò của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trong quá trình kháng chiến chống giặc ngoại xâm và xây dựng đất nước thời kì 1945 - 1976.</li><li>- Nêu được ý nghĩa lịch sử của việc ra đời Nhà nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</li><li>- Nêu được vai trò của Nhà nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế.</li><li>- Nêu được điểm chung về bối cảnh ra đời của các bản Hiến pháp ở Việt Nam từ năm 1946 đến nay (1946, 1959, 1980, 1992 và 2013): những thay đổi quan trọng về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá, gắn với một giai đoạn phát triển của lịch sử dân tộc.</li><li>- Nêu được một số nội dung chính của Hiến pháp năm 1946: ghi nhận thành quả của Cách mạng tháng Tám 1945, quyền bình đẳng và nghĩa vụ công dân, cơ cấu hệ thống chính trị,...</li></ul>
---	--	---

### 3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

<b>Bài kiểm tra, đánh giá</b>	<b>Thời gian (1)</b>	<b>Thời điểm (2)</b>	<b>Yêu cầu cần đạt (3)</b>	<b>Hình thức (4)</b>
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	<ul style="list-style-type: none"><li>– Trình bày được khái niệm lịch sử.</li><li>– Trình bày được đối tượng nghiên cứu của sử học thông qua ví dụ cụ thể.</li><li>– Nêu được chức năng, nhiệm vụ của sử học qua ví dụ cụ thể.</li></ul> <p>Vận dụng kiến thức, bài học lịch sử để giải thích những vấn đề thời sự trong nước và thế giới, những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống (ở mức độ đơn giản).</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nêu được mối quan hệ giữa sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên nhiên.</li></ul> <p>Nêu được vai trò của lịch sử và văn hoá đối với sự phát triển du lịch.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nêu được tác động của du lịch với công tác bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá.</li><li>– Nêu được ý nghĩa của những thành tựu tiêu biểu của văn minh Ai Cập: chữ viết, khoa học tự nhiên, kiến trúc, điêu khắc...</li></ul>	Kiểm tra viết: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận

Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	- Theo hướng dẫn của Sở GD-ĐT tỉnh Quảng Nam.	Kiểm tra viết: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	<p>– Nêu được những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba: tự động hoá dựa vào máy tính, thiết bị điện tử, công nghệ thông tin, Internet,...</p> <p>– Nêu được những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư: sự phát triển kỹ thuật số, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học và sự phát triển của các công nghệ liên ngành, đa ngành,...</p> <p>- Có thái độ trân trọng những thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của lịch sử.</p> <p>Trình bày được các thời kì phát triển của văn minh Đông Nam Á</p> <p>- Nêu được một số thành tựu tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á: tôn giáo và tín ngưỡng, văn tự và văn học, kiến trúc và điêu khắc,...</p> <p>- Biết trân trọng giá trị trường tồn của các di sản văn minh Đông Nam Á, tham gia bảo tồn các di sản văn minh Đông Nam Á nói chung và ở Việt Nam nói riêng.</p>	Kiểm tra viết: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận

		<p>Nêu được cơ sở hình thành nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc</p> <p>Nêu được những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh sông Hồng: đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội, Nhà nước,...</p> <p>Nêu được cơ sở hình thành văn minh Champa.</p> <p>Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Champa về đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội, Nhà nước,...</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nêu được cơ sở hình thành văn minh Phù Nam.</li><li>- Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Phù Nam về đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội, Nhà nước.</li><li>- Nhận thức được giá trị trường tồn của các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam. Có ý thức trân trọng truyền thống lao động cần cù, sáng tạo của dân tộc Việt Nam trong lịch sử. Có ý thức trách nhiệm</li></ul>	
--	--	--	--



			trong việc góp phần bảo tồn các di sản văn hoá của dân tộc.	
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	- Theo hướng dẫn của Sở GD-ĐT tỉnh Quảng Nam.	Kiểm tra viết: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận

### 3. Các nội dung khác (nếu có):

.....

## KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN LỊCH SỬ, KHỐI LỚP 11

### 1. Phân phối chương trình

\* **Lớp không chuyên đề lựa chọn: Cả năm 52 tiết**

+ **Kỳ I: 18 tuần x 1 = 18 tiết**

+ **Kỳ II: 17 tuần x 2 = 34 tiết**

\* **Lớp có chuyên đề lựa chọn: Cả năm 87 tiết**

+ **Kỳ I: 18 tuần x 1 = 18 tiết**

+ **Kỳ II: 17 tuần x 2 = 34 tiết**

+ **35 tiết chuyên đề trong cả năm học**

ST T	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
1	<b>Bài 1:</b> Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản	3 (1,2,3)	- Trình bày được tiền đề của cách mạng tư sản về kinh tế, chính trị, xã hội và tư tưởng.

ST T	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của cuộc CMTS</li> <li>- Trình bày được kết quả, ý nghĩa của các cuộc CMTS.</li> </ul>
2	<b>Bài 2:</b> Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản.	3 (4,5,6)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được sự xác lập của CNTB ở châu Âu và Bắc Mỹ.</li> <li>- Trình bày được quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa và phát triển của CNTB.</li> <li>- Trình bày được sự phát triển của CNTB từ tự do sang cạnh tranh độc quyền.</li> <li>- Nêu được khái niệm CNTB hiện đại</li> <li>- Nêu được tiềm năng và thách thức của CNTB hiện đại.</li> </ul>
3	<b>Thực hành chủ đề 1</b>	2 (7,8)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử</li> <li>- Tạo hứng thú trong học tập</li> <li>- Hệ thống hóa kiến thức bằng sơ đồ tư duy, lập bảng và thi hùng biện nội dung đã học trong chủ đề 1</li> </ul>
4	<b>Bài 3:</b> Sự hình thành Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.	1 (9)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được quá trình hình thành Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.</li> <li>- Phân tích được ý nghĩa sự ra đời Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.</li> </ul>

ST T	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
5	<b>Bài 4:</b> Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay	4 (10,11,12,13)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được sự phát triển của CNXH ở các nước Đông Âu sau CTTG II</li> <li>- Nêu được sự mở rộng của CNXH ở khu vực châu Á và Mỹ-latinh.</li> <li>- Nêu được nét chính về CNXH từ năm 1991 đến nay.</li> <li>- Nêu được những thành tựu chính và ý nghĩa của công cuộc cải cách, mở cửa của TQ</li> <li>- Có ý thức trân trọng những thành tựu, giá trị của CNXH, sẵn sàng tham gia đóng góp vào công cuộc xây dựng CNXH ở VN.</li> </ul>
6	<b>Thực hành chủ đề 2</b>	2 (14,15)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử</li> <li>- Tạo hứng thú trong học tập</li> <li>- Hệ thống hóa kiến thức bằng sơ đồ tư duy, Từ đó, rút ra trách nhiệm của bản thân trong công cuộc XD và bảo vệ đất nước VN theo con đường XHCN hiện nay</li> </ul>
7	<b>Bài 5:</b> Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á.	2 (16,17)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được quá trình các nước thực dân phương Tây xâm lược và thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á lục địa và hải đảo.</li> <li>- Trình bày được công cuộc cải cách ở Xiêm.</li> </ul>

ST T	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
8	<b>Kiểm tra giữa HKI</b>	1 (18)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nắm vững kiến thức được học trong chương trình từ bài 1 đến bài 8</li> <li>- Nội dung: Từ bài 1 đến bài 5</li> <li>- Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận</li> </ul>
9	<b>Bài 6:</b> Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á.	3 (19,20,21)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tóm tắt được những nét chính về cuộc đấu tranh chống thực dân ở một số nước Đông Nam Á lục địa và hải đảo.</li> <li>- Nêu được các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập ở ĐNA.</li> <li>- Nêu được những ảnh hưởng của chế độ thực dân đối với thuộc địa, liên hệ Việt Nam.</li> <li>- Tóm tắt những nét chính về cuộc đấu tranh chống thực dân XL ở một số nước ĐNA hải đảo (Indonesia, Philippines) và ĐNA lục địa (Myanmar; ba nước Đông Dương)</li> <li>- Nêu được các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở ĐNA</li> <li>- Nêu được những ảnh hưởng của chế độ thực dân đối với các thuộc địa. Liên hệ với thực tế ở VN.</li> <li>- Tóm tắt được nét chính về quá trình tái thiết và phát triển ở ĐNA</li> <li>- Có ý thức trân trọng những thành quả đấu tranh giành độc lập dân tộc và phát triển các dân tộc ở ĐNA hiện nay.</li> </ul>

ST T	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
10	<b>Bài 7:</b> Khái quát về chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam	5  (22,23,24, 25,26)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được vị trí địa chiến lược của VN.</li> <li>- Biết trân trọng truyền thống ĐT bảo vệ Tổ quốc của các thế hệ VN trong LS, tham gia vào công tác đền ơn đáp nghĩa ở địa phương</li> <li>- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu LS để tìm hiểu về các cuộc KC thắng lợi tiêu biểu của DTVN</li> <li>- Trình bày được nội dung chính của các cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu của DTVN về thời gian, địa điểm, đối tượng XL, những trận đánh lớn, kết quả</li> <li>- Trình bày được nội dung chính của các cuộc KC không thành công về thời gian, địa điểm, đối tượng XL, những trận đánh lớn, kết quả</li> <li>- Có ý thức trân trọng, tự hào về truyền thống ĐT, bảo vệ, XD đất nước và sẵn sàng tham gia đóng góp XD, bảo vệ Tổ quốc.</li> </ul>
11	<b>Bài 8:</b> Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử VN (từ TK III TCN đến cuối TK XIX).	5  (27,28,29, 30,31)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được nội dung chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu thời kì Bắc thuộc</li> <li>- Nêu được ý nghĩa của một số cuộc KN tiêu biểu</li> <li>- Nêu được bối cảnh lịch sử, diễn biến chính và ý nghĩa của khởi nghĩa Lam Sơn.</li> <li>- Biết được cách sưu tầm và sử dụng tư liệu LS về PT Tây Sơn</li> <li>- Trình bày được bối cảnh LS và những diễn biến chính của PT Tây Sơn</li> <li>- Nêu được ý nghĩa của PT Tây Sơn</li> </ul>

ST T	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự hào về truyền thống DT bất khuất của DTVN trong LS, sẵn sàng tham gia đóng góp vào sự nghiệp XD và bảo vệ Tổ quốc</li> </ul>
12	<b>Thực hành chủ đề 3,4</b>	3 (32,33,34)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử</li> <li>- Tạo hứng thú trong học tập</li> <li>- Tổ chức “Sân khấu hóa” về các cuộc KN chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và các cuộc KN, CTGPDT đã học trong LSVN</li> </ul>
13	<b>Kiểm tra cuối HKI</b>	1 (35)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nắm vững kiến thức được học trong chương trình từ bài 1 đến bài 8</li> <li>Nội dung: Bài 1 đến bài 5 20%, Bài 6 đến bài 8 80%</li> <li>- Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận</li> </ul>
14	<b>Bài 9:</b> Cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ.	2 (36,37)	Trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cuộc cải cách của nhà Hồ
15	<b>Bài 10:</b> Cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV)	2 (38,39)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cuộc cải cách của Lê Thánh Tông.</li> </ul>

<b>ST T</b>	<b>Bài học</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Yêu cầu cần đạt</b>
<b>16</b>	<b>Bài 11: Cải cách của Minh Mạng (nửa đầu TK XIX)</b>	2 (40,41)	Trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cuộc cải cách của Minh Mạng. - Có ý thức trân trọng giá trị của các cuộc cải cách trong lịch sử dân tộc.
<b>17</b>	<b>Thực hành chủ đề 5</b>	2 (42,43)	- Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử - Tạo hứng thú trong học tập - Cho HS đóng vai Hồ Quý Ly, Lê Thánh Tông, Minh Mạng. Qua đó khắc sâu ý nghĩa của những cuộc cải cách

<b>ST T</b>	<b>Bài học</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Yêu cầu cần đạt</b>
<b>18</b>	<b>Kiểm tra giữa HKII</b>	1 (44)	- Yêu cầu HS nắm vững kiến thức được học trong chương trình từ bài 9 đến bài 11 -Nội dung: Bài 9 đến bài 11 - Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận

ST T	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
19	<b>Bài 12:</b> Vị trí và tầm quan trọng của Biển Đông.	3 (45,46,47)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được vị trí của biển Đông trên bản đồ.</li> <li>- Xác định được vị trí các đảo và quần đảo ở Biển Đông trên bản đồ.</li> <li>- Giải thích được tầm quan trọng chiến lược của các đảo và quần đảo ở Biển Đông.</li> </ul>
20	<b>Bài 13:</b> Việt Nam và Biển Đông.	3 (48,49,50)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông đối với VN về quốc phòng, an ninh, về phát triển các ngành kinh tế trọng điểm.</li> <li>- Nêu được VN là nhà nước đầu tiên xác lập chủ quyền và quản lí liên tục đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa trong lịch sử.</li> <li>- Trình bày được nét chính về cuộc đấu tranh bảo vệ và thực thi chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của VN ở Biển Đông.</li> <li>- Nêu được chủ trương của VN giải quyết các tranh chấp ở biển Đông bằng biện pháp hòa bình.</li> <li>- Trân trọng các thành quả ĐT bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của VN ở Biển Đông trong lịch sử, sẵn sàng tham gia đóng góp vào cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước VN.</li> </ul>
21	<b>Thực hành chủ đề 6</b>	1 (51)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện các kĩ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử</li> <li>- Tạo hứng thú trong học tập</li> </ul>
22	<b>Kiểm tra cuối HKII</b>	1 (52)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nắm vững kiến thức được học trong chương trình từ bài 9 đến bài 11</li> </ul>



ST T	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
			-Nội dung: Bài 9 đến bài 11 20%, bài 12,13 80% - Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận

## 2. Chuyên đề lựa chọn (Cả năm 35 tuần = 35 tiết)

ST T	Chuyên đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
1	<b>Lịch sử nghệ thuật truyền thống Việt Nam</b>	15 (Tuần 1-15)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nêu được</b> những nét cơ bản của nghệ thuật thời Lý về kiến trúc, điêu khắc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu...(2)</li> <li>- <b>Nêu được</b> những thành tựu nghệ thuật chính thời Trần về kiến trúc, điêu khắc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu...(2)</li> <li>- <b>Nêu được</b> những thành tựu nghệ thuật chính thời Lê sơ về kiến trúc, điêu khắc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu...(2)</li> <li>- <b>Liệt kê</b> được những thành tựu chính thời Mạc. Nêu được những điểm chính của nghệ thuật kiến trúc thời Mạc (2)</li> <li>- <b>Nêu được</b> những nét cơ bản của nghệ thuật thời Lê trung hưng về kiến trúc, điêu khắc, mỹ thuật thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu... (2)</li> </ul>

ST T	Chuyên đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Mô tả</b> được những nét cơ bản về nghệ thuật thời Nguyễn về kiến trúc, điêu khắc, mỹ thuật, âm nhạc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu...(3)</li> <li>- <b>Nêu được</b> những điểm mới của nghệ thuật thời Nguyễn (1)</li> </ul>
2	<b>Chiến tranh và hòa bình trong thế kỉ XX</b>	10 (Tuần 16-25)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nêu được</b> nét chính về nguyên nhân, đặc điểm của CT lạnh (1)</li> <li>- Nêu được nét chính về PT quốc tế ủng hộ cuộc ĐTGPDĐT, ủng hộ cuộc KC chống Mỹ, cứu nước của nhân dân VN thông qua ví dụ cụ thể</li> <li>- Giải thích được vì sao cuộc ĐT vì hòa bình của nhân dân TG vẫn tiếp diễn sau khi CT lạnh kết thúc</li> <li>- Có ý thức trân trọng và góp phần tham gia vào cuộc ĐT vì hòa bình của nhân dân TG</li> </ul>
3	<b>Danh nhân trong lịch sử Việt Nam</b>	10 (Tuần 26-35)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được nét chính về vai trò của danh nhân trong LSĐT (1)</li> <li>- <b>Biết cách</b> sưu tầm và sử dụng tư liệu LS để hiểu được thân thế, sự nghiệp một số nhà chính trị nổi tiếng trong LSVN thời cổ - trung đại. Nêu được nhận xét về những đóng góp chính của các nhà chính trị nổi tiếng trong LSVN thời cổ - trung đại. Có ý thức trân trọng những đóng góp của các nhà chính trị nổi tiếng trong LSĐT (2)</li> <li>- <b>Biết cách</b> sưu tầm và sử dụng tư liệu LS để hiểu được thân thế, sự nghiệp một số danh nhân quân sự trong LSVN. Đánh giá được vai trò của danh</li> </ul>

ST T	Chuyên đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
			<p>nhân quân sự trong LSVN. Có ý thức trân trọng những đóng góp của danh nhân quân sự trong LSĐT (2)</p> <p>- <b>Biết cách</b> sưu tầm và sử dụng tư liệu LS để hiểu về một số danh nhân văn hóa trong LSVN. Nêu được nhận xét về những đóng góp chính của danh nhân văn hóa trong LSVN thông qua ví dụ cụ thể. Có ý thức trân trọng những đóng góp của danh nhân văn hóa trong LSĐT (2)</p> <p>- <b>Biết cách</b> sưu tầm và sử dụng tư liệu để hiểu về một số danh nhân trong LSVN về lĩnh vực KH-công nghệ và GD-ĐT. Nêu được nhận xét về đóng góp của danh nhân KH-công nghệ và GD-ĐT trong LSĐT (3)</p>

### 3. Kiểm tra, đánh giá định kì

Bài KT, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kì 1	45 phút	Tuần 9	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <p>- <b>Nhận biết:</b> Học sinh nhận biết được những nội dung cơ bản của chương trình lịch sử 11 từ bài 1 đến hết bài 5.</p> <p>- <b>Thông hiểu:</b> Hiểu được các nội dung chủ yếu về CMTS và sự phát triển của CNTB; CNXH từ năm 1917 đến nay và quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia ĐNA</p> <p><b>2. Năng lực:</b> - Trình bày được sự kiện lịch sử.</p>	Viết trên giấy TN và tự luận

Bài KT, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
			<p>- Rèn luyện cho học sinh các kỹ năng trình bày vấn đề, viết bài</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b> Giáo dục ý thức độc lập suy nghĩ, tự giác, trung thực làm bài không dựa dẫm vào người khác.</p>	
<b>Cuối học kì 1</b>	<b>45 phút</b>	<b>Tuần 18</b>	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <p>- <b>Nhận biết:</b> Học sinh nhận biết được những nội dung cơ bản của lịch sử giới trong chương trình lịch sử 11 từ thế bài 1 đến hết bài 8</p> <p>- <b>Thông hiểu:</b></p> <p>+ Hiểu được các nội dung chủ yếu về CMTS và sự phát triển của CNTB; CNXH từ năm 1917 đến nay; quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia ĐNA; CT bảo vệ Tổ quốc và CTGPDT trong LSVN (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945)</p> <p>+ Hiểu được ý nghĩa cuộc cải cách của nhà Hồ, Lê thánh Tông.</p> <p><b>2. Năng lực:</b> Rèn luyện cho học sinh các kỹ năng trình bày vấn đề, viết bài,</p>	Viết trên giấy TN và tự luận

Bài KT, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
			<b>3. Phẩm chất:</b> Giáo dục ý thức độc lập suy nghĩ, tự giác, trung thực làm bài không dựa dẫm vào người khác.	
<b>Giữa Học kì 2</b>	<b>45 phút</b>	<b>Tuần 26</b>	<b>1. Kiến thức</b> - <b>Nhận biết:</b> Học sinh nhận biết được những nội dung cơ bản của lịch sử trong chương trình lịch sử 11 từ thế bài 9 đến hết bài 11 - <b>Thông hiểu:</b> Hiểu được một số cuộc cải cách lớn trong LSVN (trước năm 1858) <b>2. Năng lực:</b> Rèn luyện cho học sinh các kỹ năng trình bày vấn đề, viết bài, <b>3. Phẩm chất:</b> Giáo dục ý thức độc lập suy nghĩ, tự giác, trung thực làm bài không dựa dẫm vào người khác.	Viết trên giấy TN và tự luận
<b>Cuối học kì 2</b>	<b>45 phút</b>	<b>Tuần 35</b>	<b>1. Kiến thức</b> - <b>Nhận biết:</b> Học sinh nhận biết được những nội dung cơ bản của lịch sử trong chương trình lịch sử 11 từ thế bài 9 đến hết bài 13 - <b>Thông hiểu:</b> Hiểu được thành tựu một số nền văn minh trên đất nước Việt Nam và cộng đồng các dân tộc Việt Nam; LS bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của VN	Viết trên giấy TN và tự luận

Bài KT, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
			<b>2. Năng lực:</b> Rèn luyện cho học sinh các kỹ năng trình bày vấn đề, viết bài, <b>3. Phẩm chất:</b> Giáo dục ý thức độc lập suy nghĩ, tự giác, trung thực khi làm bài	

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT  
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: LỊCH SỬ KHỐI LỚP: 12**

(Năm học 2024 - 2025)

**1. Phân phối chương trình**

\* **Lớp không chuyên đề lựa chọn: Cả năm 52 tiết**

+Kỳ I: 18 tuần x 1 = 18 tiết

+Kỳ II: 17 tuần x 2 = 34 tiết

\* **Lớp có chuyên đề lựa chọn: Cả năm 87 tiết**

+Kỳ I: 18 tuần x 1 = 18 tiết

+Kỳ II: 17 tuần x 2 = 34 tiết

+ 35 tiết chuyên đề trong cả năm học

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú (4)
<b>CHỦ ĐỀ 1. THẾ GIỚI TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH</b>				
1	Bài 1. Liên hợp quốc	2 (1,2)	- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về quá trình thành lập Liên hợp quốc.	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được bối cảnh lịch sử và quá trình hình thành Liên hợp quốc.</li> <li>- Trình bày được mục tiêu và nguyên tắc hoạt động cơ bản của Liên hợp quốc.</li> <li>- Nêu được vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hoà bình, an ninh quốc tế.</li> <li>- Trình bày được vai trò của Liên hợp quốc trong lĩnh vực thúc đẩy phát triển, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế, nâng cao đời sống người dân.</li> <li>- Trình bày được vai trò của Liên hợp quốc trong việc đảm bảo quyền con người, phát triển văn hoá, xã hội.</li> </ul>	
2	Bài 2. Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh	2 (3,4)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về Trật tự thế giới hai cực Yalta.</li> <li>- Trình bày được quá trình hình thành và tồn tại của Trật tự thế giới hai cực Yalta.</li> <li>- Nêu được nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực Yalta.</li> </ul>	
3	Bài 3. Trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh	2 (5,6)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được xu thế phát triển chính của thế giới sau Chiến tranh lạnh.</li> <li>- Trình bày được khái niệm đa cực.</li> <li>- Nêu được xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh.</li> </ul>	

4	<b>Thực hành chủ đề 1</b>	2 (7,8)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, các trò chơi lịch sử,...</li> <li>- Tổ chức các hoạt động thực hành lịch sử tại lớp học.</li> </ul>
<b>CHỦ ĐỀ 2. ASEAN: NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG LỊCH SỬ</b>			
5	Bài 4. Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	2 (9,10)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu để tìm hiểu về quá trình thành lập ASEAN.</li> <li>- Trình bày được quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN.</li> <li>- Trình bày được quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10.</li> <li>- Nêu được các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (1967 đến nay).</li> </ul>
6	Bài 5. Cộng đồng ASEAN: Từ ý tưởng đến hiện thực	2 (11,12)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách sưu tầm và sử dụng tài liệu để tìm hiểu về quá trình hình thành và mục tiêu của Cộng đồng ASEAN.</li> <li>- Nêu được nét chính về ý tưởng, mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN.</li> </ul>
7	<b>Thực hành chủ đề 2</b>	1 (13)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, các trò chơi lịch sử,...</li> <li>- Tổ chức các hoạt động thực hành lịch sử tại lớp học.</li> </ul>
<b>CHỦ ĐỀ 3. CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945, CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TỪ THÁNG 8 NĂM 1945 ĐẾN NAY)</b>			



8	Bài 6. Cách mạng tháng Tám năm 1945	2 (14,15)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945.</li> <li>- Nêu được nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.</li> </ul>	
9	Bài 7. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)	2 (16,17)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.</li> <li>- Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.</li> <li>- Nêu được nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.</li> </ul>	
10	<b>Kiểm tra giữa kì I</b>	18	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung: Bài 1 đến bài 7</li> <li>- Hình thức kiểm tra: trắc nghiệm.</li> </ul>	
11	Bài 8. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)	3 (19,20,21)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.</li> <li>- Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, các giai đoạn phát triển chính của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước</li> <li>- Nêu được nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.</li> </ul>	

			- Trân trọng, tự hào về truyền thống bất khuất của cha ông trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, tham gia vào công tác đền ơn đáp nghĩa ở địa phương.	
12	Bài 9. Đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4 – 1975 đến nay. Một số bài học lịch sử của các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến nay	2 (22,23)	- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4 năm 1975 đến nay.  - Trình bày được những nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính về cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc (từ sau tháng 4 năm 1975 đến những năm 80 của thế kỉ XX); cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia ở vùng biên giới phía bắc và ở Biển Đông từ năm 1979 đến nay.  - Nêu được ý nghĩa lịch sử của cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4 năm 1975 đến nay.	
13	<b>Thực hành chủ đề 3</b>	2 (24,25)	- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, các trò chơi lịch sử,...  - Tổ chức các hoạt động thực hành lịch sử tại lớp học.	
<b>CHỦ ĐỀ 4. CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY</b>				
14	Bài 10. Khái quát về công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay	2 (26,27)	- Trình bày được những nội dung chính các giai đoạn của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay.	
15	Bài 11. Thành tựu cơ bản và bài học của công cuộc Đổi	3 (28, 29,30)	- Trình bày được thành tựu cơ bản của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá và hội nhập quốc tế.	

	mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay		- Nêu được một số bài học kinh nghiệm của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.	
16	<b>Thực hành chủ đề 4</b>	31,32	- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, các trò chơi lịch sử,... - Tổ chức các hoạt động thực hành lịch sử tại lớp học.	
<b>CHỦ ĐỀ 5. LỊCH SỬ ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM THỜI CẬN – HIỆN ĐẠI</b>				
17	Bài 12. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1975	1 (33)	- Nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945). - Nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp 1945-1954. - Nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ 1954-1975.	
18	Ôn tập	1 (34)	Hệ thống hóa các kiến thức đã học.	
19	<b>Kiểm tra cuối HKI</b>	1 (35)	- Nội dung kiểm tra: toàn bộ kiến thức HKI - Hình thức: Trắc nghiệm.	
20	Bài 12. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1975	2 (36,37)	- Nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945). - Nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp 1945-1954.	

			- Nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ 1954-1975.
21	Bài 13. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1975 đến nay	2 (38, 39)	- Nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong giai đoạn 1975 - 1985. - Nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong giai đoạn từ năm 1986 đến nay. - Tự hào về truyền thống ngoại giao của cha ông trong lịch sử, góp phần vào việc xây dựng hình ảnh đẹp, thân thiện của đất nước Việt Nam trong cộng đồng quốc tế
22	<b>Thực hành chủ đề 5</b>	1 (40)	- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, các trò chơi lịch sử,... - Tổ chức các hoạt động thực hành lịch sử tại lớp học.
<b>CHỦ ĐỀ 6. HỒ CHÍ MINH TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM</b>			
23	Bài 14. Khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh	2 ( 41,42)	- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh. - Nêu được một số yếu tố ảnh hưởng đến cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh. - Tóm tắt được những nét cơ bản trong tiểu sử của Hồ Chí Minh. - Nêu được tiến trình hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh. - Giới thiệu được hành trình đi tìm đường cứu nước của Hồ Chí Minh trên bản đồ.

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được nội dung cơ bản của con đường cứu nước của Hồ Chí Minh.</li> <li>- Nêu được ý nghĩa của sự kiện Hồ Chí Minh tìm ra con đường cứu nước.</li> </ul>	
24	<b>Kiểm tra giữa hk II</b>	1 (43)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung kiểm tra: toàn bộ kiến thức đã học</li> <li>- Hình thức: Trắc nghiệm.</li> </ul>	
25	Bài 15. Hồ Chí Minh – Anh hùng Giải phóng dân tộc	3 (44,45,46)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được quá trình chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức của Hồ Chí Minh cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.</li> <li>- Nêu được vai trò của Hồ Chí Minh đối với việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Nêu được vai trò của Hồ Chí Minh đối với việc triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (tháng 5 năm 1941), thành lập Mặt trận Việt Minh, thành lập đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, trực tiếp lãnh đạo Cách mạng tháng Tám 1945 và lập ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.</li> <li>- Nêu được ý nghĩa của việc thành lập Mặt trận Việt Minh (ngày 19 tháng 5 năm 1941) và vai trò của Hồ Chí Minh.</li> </ul> <p>Nêu được vai trò của Hồ Chí Minh trong giai đoạn sau Cách mạng tháng Tám (1945 - 1946) khi thực hiện chủ trương “hoà để tiến” thông qua việc kí Hiệp định Sơ bộ (ngày 06 tháng 3 năm 1946) và bản Tạm ước (ngày 14 tháng 9 năm 1946).</p>	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được vai trò của Hồ Chí Minh trong kháng chiến chống Pháp (1946 - 1954).</li> <li>- Nêu được vai trò của Hồ Chí Minh trong kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1969).</li> <li>- Có ý thức trân trọng công lao, đóng góp của Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam.</li> </ul>	
26	Bài 16. Dấu ấn Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân thế giới và Việt Nam	2 (47,48)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được nguyên nhân nhân dân thế giới đánh giá cao những cống hiến và giá trị tư tưởng, văn hoá của Chủ tịch Hồ Chí Minh.</li> <li>- Nêu được nguyên nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi đối với dân tộc Việt Nam.</li> <li>- Có ý thức trân trọng những cống hiến và giá trị tư tưởng văn hoá của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tích cực tham gia phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.</li> </ul>	
27	<b>Thực hành chủ đề 6</b>	2 (49,50)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, các trò chơi lịch sử,...</li> <li>- Tổ chức các hoạt động thực hành lịch sử tại lớp học.</li> </ul>	
28	Ôn tập	1 (51)	Hệ thống hóa các kiến thức đã học.	
29	<b>Kiểm tra cuối học kì II</b>	1 (52)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung kiểm tra: Toàn bộ kiến thức HKII</li> <li>- Hình thức: Trắc nghiệm.</li> </ul>	

## 2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	CHUYÊN ĐỀ 1 – Lịch sử tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	15(Tuần 1 – 15)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê được các tín ngưỡng ở Việt Nam và chỉ ra được một số nét chính của các tín ngưỡng (như: tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên và Quốc Tổ Hùng Vương, thờ Mẫu, thờ Thành hoàng, thờ anh hùng dân tộc,...) thông qua hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế ở địa phương.</li> <li>- Chỉ ra được những biểu hiện của Phật giáo trong đời sống văn hoá – xã hội thông qua trải nghiệm thực tế, tham quan chùa ở địa phương.</li> <li>- Nêu được những biểu hiện của Cơ Đốc giáo (gồm Công giáo, Tin Lành) và Đạo giáo trong đời sống văn hoá – xã hội.</li> <li>Nêu được một số nét chính về một số tôn giáo khác (như: đạo Cao Đài, Phật giáo Hoà Hảo, Hồi giáo,...).</li> </ul>
2	CHUYÊN ĐỀ 2 – Nhật Bản: hành trình lịch sử từ năm 1945 đến nay	10 (Tuần 16 – 25)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được những chuyển biến của Nhật Bản trong thời kì bị chiếm đóng: quá trình dân chủ hoá, những chuyển biến về kinh tế, xã hội.</li> <li>- Biết sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để hiểu về “sự thần kì” kinh tế của Nhật Bản.</li> <li>- Nêu được những nét chính về tình hình chính trị, xã hội Nhật Bản trong những năm 1973-2000.</li> <li>- Trình bày được quá trình cải cách và phục hồi kinh tế của Nhật Bản những năm đầu thế kỉ XXI.</li> </ul>

3	CHUYÊN ĐỀ 3 – Quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam	10(Tuần 26 – 35)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm toàn cầu hoá; biết sưu tầm và sử dụng tư liệu để tìm hiểu về toàn cầu hoá.</li> <li>– Nêu được những biểu hiện, tác động tích cực và tiêu cực của toàn cầu hoá thông qua ví dụ cụ thể.</li> <li>- Nêu được các lĩnh vực hội nhập quốc tế: kinh tế, chính trị, an ninh - quốc phòng, văn hoá, giáo dục,... thông qua ví dụ cụ thể.</li> <li>- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu để tìm hiểu quá trình Việt Nam hội nhập khu vực và thế giới.</li> </ul>
---	---	------------------	---

### 3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	Vận dụng kiến thức đã học từ bài 1 đến bài 11 để làm bài kiểm tra với mức độ: biết, thông hiểu.	2 phương thức
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	Vận dụng kiến thức đã học để làm bài kiểm tra với mức độ: biết, thông hiểu.	2 phương thức
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	Vận dụng kiến thức đã học từ bài 12 đến bài 14 để làm bài kiểm tra với mức độ: biết, thông hiểu.	2 phương thức



Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 27	Vận dụng kiến thức đã học để làm bài kiểm tra với mức độ: biết, thông hiểu.	2 phương thức
---------------	---------	---------	---	---------------

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT  
MÔN HỌC: ĐỊA LÍ; KHỐI LỚP 10,11,12 (BỘ SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG)**

(Năm học 2024 - 2025)

**A. Đặc điểm tình hình**

**a. Số lớp: 13**

\*Lớp 10 : Số lớp: 05 - Số học sinh: 219; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 45

\*Lớp 11 : Số lớp: 04; Số học sinh: 171; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 83

\*Lớp 12 : Số lớp: 4 lớp; Số học sinh: 149; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 4

\*Số lớp có học sinh khuyết tật .... ( các lớp có học sinh khuyết tật: .....) Tổng số học sinh KT.....

**b. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:..02.; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: ..... Đại học:..02; Trên đại học:.....**

**c. Thiết bị dạy học:** (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Bản đồ tự nhiên Việt Nam	01	- Bài 2. Sử dụng bản đồ - Bài 6. Ngoại lực và tác động của ngoại lực đến địa hình bề mặt Trái Đất - Bài 14. Vỏ địa lí. Quy luật thống nhất và hoàn chỉnh	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu

2	Bản đồ dân cư Việt Nam	01	- Bài 2. Sử dụng bản đồ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
3	Bản đồ kinh tế chung Việt Nam	01	- Bài 2. Sử dụng bản đồ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
4	Quả địa cầu	01	- Bài 3. Trái Đất. Thuyết kiến tạo mảng - Bài 4. Hệ quả địa lí các chuyển động chính của Trái Đất	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
5	Bản đồ các mảng kiến tạo và các vành đai động đất, núi lửa	01	- Bài 3. Trái Đất. Thuyết kiến tạo mảng - Bài 5. Thạch quyển. Nội lực và tác động của nội lực đến địa hình bề mặt Trái Đất	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
6	Bản đồ tự nhiên thế giới.	01	- Bài 6. Ngoại lực và tác động của ngoại lực đến địa hình bề mặt Trái Đất - Bài 7. Khí quyển. Nhiệt độ không khí - Bài 8. Khí áp, gió và mưa - Bài 10. Thủy quyển. Nước trên lục địa - Bài 11. Nước biển và đại dương - Bài 29. Môi trường và tài nguyên thiên nhiên - Bài 30. Phát triển bền vững và tăng trưởng xanh	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
7	Bản đồ khí hậu thế giới	01	- Bài 7. Khí quyển. Nhiệt độ không khí - Bài 8. Khí áp, gió và mưa - Bài 9. Thực hành: Đọc bản đồ các đới khí hậu trên Trái Đất. Phân tích biểu đồ một số kiểu khí hậu	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu

8	Bản đồ các kiểu thảm thực vật và các nhóm đất chính trên Trái Đất	01	- Bài 12. Đất và sinh quyển - Bài 13. Thực hành: Phân tích bản đồ, sơ đồ về phân bố của đất và sinh vật trên thế giới - Bài 15. Quy luật địa đới và phi địa đới	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
9	Bản đồ dân cư thế giới	01	- Bài 16. Dân số và gia tăng dân số. Cơ cấu dân số - Bài 17. Phân bố dân cư và đô thị hóa	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
10	Bản đồ nông nghiệp thế giới	01	- Bài 20. Vai trò, đặc điểm, các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản - Bài 21. Địa lí các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản - Bài 22. Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
11	Bản đồ công nghiệp thế giới	01	- Bài 23. Vai trò, đặc điểm, cơ cấu, các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp - Bài 24. Địa lí một số ngành công nghiệp - Bài 25. Tổ chức lãnh thổ công nghiệp	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
12	Bản đồ giao thông vận tải thế giới	01	Bài 28. Thương mại, tài chính ngân hàng và du lịch	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
13	Bản đồ thương mại thế giới	01	Bài 28. Thương mại, tài chính ngân hàng và du lịch	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
14	Bản đồ du lịch thế giới	01	Bài 28. Thương mại, tài chính ngân hàng và du lịch	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
<b>STT</b>	<b>Thiết bị dạy học 11</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Các bài thí nghiệm/thực hành</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Bản đồ các nước trên thế giới	01	Bài 1. Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế- xã hội của các nhóm nước. Bài 2. Toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu

			<p>Bài 3. Thực hành. Tìm hiểu về cơ hội và thách thức của toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế.</p> <p>Bài 4. Một số tổ chức quốc tế, khu vực, an ninh toàn cầu.</p> <p>Bài 5. Thực hành. Viết báo cáo về nền kinh tế tri thức.</p>	
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản đồ tự nhiên khu vực Mỹ Latinh</li> <li>- Bản đồ các nước Mỹ Latinh</li> <li>- Bản đồ kinh tế Mỹ la-tinh</li> </ul>	01	<p>Bài 6. Vị trí địa lí. Điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội của châu Mỹ La tinh.</p> <p>Bài 7. Kinh tế khu vực Mỹ La tinh</p>	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
3	Bản đồ kinh tế Cộng hòa Liên bang Bra-xin.	01	Bài 8. Thực hành: Viết báo cáo về tình hình phát triển kinh tế - xã hội ở Cộng hoà Liên bang Bra-xin.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
4	Bản đồ các nước châu Âu	01	Bài 9. Liên minh Châu Âu - Một liên kết kinh tế khu vực lớn.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
5	Bản đồ Kinh tế Cộng hoà Liên bang Đức.	01	Bài 10. Thực hành: Viết báo cáo về công nghiệp của Cộng hoà Liên bang Đức.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
6	Bản đồ Tự nhiên Đông Nam Á.	01	Bài 11. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư, xã hội khu vực Đông Nam Á	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản đồ các nước Đông Nam Á.</li> <li>- Bản đồ kinh tế Đông Nam Á</li> </ul>	01	<p>Bài 11. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư, xã hội khu vực Đông Nam Á.</p> <p>Bài 12. Kinh tế khu vực Đông Nam Á.</p> <p>Bài 13. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)</p>	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
8	- Bản đồ Tự nhiên Tây Nam Á	01	Bài 15. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư, xã hội và kinh tế khu vực Tây Nam Á.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu

	- Bản đồ các nước Tây Nam Á - Bản đồ kinh tế khu vực Tây Nam Á		Bài 16. Kinh tế khu vực Tây Nam Á.	
9	- Bản đồ tự nhiên Hoa Kỳ. - Bản đồ dân cư Hoa Kỳ.	01	Bài 18. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư Hoa Kỳ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
10	Bản đồ kinh tế Hoa Kỳ	01	Bài 19. Kinh tế Hoa Kỳ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
11	- Bản đồ tự nhiên Liên bang Nga. - Bản đồ dân cư Liên bang Nga.	01	Bài 20. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Liên bang Nga	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
12	Bản đồ kinh tế Liên bang Nga	01	Bài 21. Kinh tế Liên bang Nga	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
13	- Bản đồ tự nhiên Nhật Bản. - Bản đồ dân cư Nhật Bản.	01	Bài 23. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Nhật Bản	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
14	Bản đồ kinh tế Nhật Bản	01	Bài 24. Kinh tế Nhật Bản	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
15	- Bản đồ tự nhiên Trung Quốc. - Bản đồ dân cư Trung Quốc.	01	Bài 26. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Trung Quốc	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
16	Bản đồ kinh tế Trung Quốc.	01	Bài 27. Kinh tế Trung Quốc	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
17	- Bản đồ tự nhiên Cộng hoà Nam Phi.	01	Bài 30. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Cộng hoà Nam Phi	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu

	- Bản đồ dân cư Cộng hoà Nam Phi.			
18	Bản đồ Kinh tế Cộng hoà Nam Phi.	01	Bài 31. Kinh tế Cộng hoà Nam Phi	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
<b>STT</b>	<b>Thiết bị dạy học 12</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Các bài thí nghiệm/thực hành</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Bản đồ các nước Đông Nam Á	01	Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
2	Bản đồ tự nhiên Việt Nam	01	- Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ - Bài 2. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa - Bài 3. Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên - Bài 5. Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường - Bài 28. Phát triển kinh tế và đảm bảo quốc phòng an ninh ở Biển Đông và các đảo, quần đảo	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
3	Bản đồ dân cư Việt Nam	01	- Bài 6. Dân số lao động việc làm. - Bài 7. Đô thị hoá - Bài 8. Thực hành: Viết báo cáo về dân số - lao động , việc làm.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
4	Bản đồ kinh tế chung	01	Bài 9. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
5	Bản đồ nông, lâm, thủy sản	01	- Bài 10. Vấn đề phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản - Bài 11. Một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu

			- Bài 12. Thực hành: Vẽ biểu đồ, nhận xét và giải thích về tình hình phát triển và sự chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.	
6	Bản đồ công nghiệp chung	01	- Bài 13. Vấn đề phát triển công nghiệp - Bài 14. Một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp - Bài 15. Thực hành: Vẽ biểu đồ, nhận xét và giải thích về tình hình phát triển các ngành CN của nước ta.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
7	Bản đồ giao thông vận tải Việt Nam	01	- Bài 16. Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
8	Bản đồ du lịch Việt Nam	01	- Bài 17. Thương mại và du lịch - Bài 18. Thực hành: Tìm hiểu thực tế về một số hoạt động và sản phẩm dịch vụ ở địa phương.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
9	Bản đồ Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	01	- Bài 19. Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
10	Bản đồ Vùng Đồng bằng sông Hồng	01	- Bài 20. Phát triển kinh tế - xã hội ở Đồng bằng sông Hồng.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
11	Bản đồ Vùng Bắc Trung Bộ	01	- Bài 21. Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
12	Bản đồ vùng Duyên hải Nam Trung Bộ	01	- Bài 22. Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu

13	Bản đồ Vùng Tây Nguyên	01	- Bài 23. Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
14	Bản đồ Vùng Đông Nam Bộ	01	- Bài 24. Phát triển kinh tế - xã hội ở Đông Nam Bộ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
15	Bản đồ Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	01	- Bài 25. Sử dụng hợp lí tự nhiên để phát triển kinh tế ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long. - Bài 26. Thực hành: Tìm hiểu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long và các giải pháp ứng phó.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
16	Bản đồ các vùng kinh tế trọng điểm của Việt Nam.	02	- Bài 27. Phát triển các vùng kinh tế trọng điểm.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
17	Bản đồ phát triển kinh tế biển đảo và các đảo, quần đảo của Việt Nam.	01	- Bài 28. Phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh quốc phòng ở Biển Đông và các đảo, quần đảo. - Bài 29. Thực hành: Viết và trình bày báo cáo về bảo vệ chủ quyền biển đảo của Việt Nam.	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
18	Bản đồ tự nhiên, hành chính tỉnh Quảng Nam. Bản đồ dân cư và kinh tế Tỉnh Quảng Nam	02	- Bài 30. Thực hành tìm hiểu địa lí địa phương	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu

**d. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập** (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
-----	-----------	----------	-----------------------------	---------



1	Phòng bộ môn	1	Sinh hoạt tổ chuyên môn, kèm học sinh yếu	
2	Phòng thư viện	1	Tìm kiếm tài liệu, bổ sung nội dung kiến thức, mở rộng kiến thức, hình thành năng lực cho học sinh.	

## B. Kế hoạch dạy học<sup>2</sup>

### KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT MÔN HỌC: ĐỊA LÍ; KHỐI LỚP 10 (BỘ SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG)

#### 1. Phân phối chương trình

Thứ tự tiết	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
1	Bài 1. Môn Địa lí với định hướng nghề nghiệp	1	1. Về kiến thức, kỹ năng - Khái quát được những đặc điểm cơ bản của môn Địa lí. - Xác định được vai trò của môn Địa lí đối với đời sống	

<sup>2</sup> Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên hệ kiến thức môn Địa lí đã học, mối quan hệ giữa kiến thức môn Địa lí và kiến thức các môn học có liên quan.</li> <li>- Biết được các ngành nghề có liên quan đến kiến thức địa lí.</li> </ul> <p>2. Về năng lực: Năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực trong học tập .</li> <li>- Yêu thích và gắn bó với nghề nghiệp liên quan đến môn Địa lí,</li> </ul>	
2	<p>Bài 2. Phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ</p>	2	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí lên bản đồ phương pháp kí hiệu, phương pháp kí hiệu đường chuyển động, phương pháp bản đồ – biểu đồ, phương pháp chấm điểm, phương pháp khoanh vùng...</li> <li>- Nhận biết các phương pháp thể hiện đối tượng địa lí trên các bản đồ bất kì.</li> </ul> <p>2. Về năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</li> </ul> <p>3. Về phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực trong học tập</p>	
3				
4	<p>Bài 3. Sử dụng bản đồ trong học tập và đời sống, một số ứng dụng của GPS và bản đồ số trong đời sống.</p>	1	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng bản đồ trong học tập địa lí và đời sống.</li> <li>- Xác định và sử dụng được một số ứng dụng của GPS và bản đồ số trong đời sống.</li> </ul> <p>2. Về năng lực: năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm .</li> </ul>	
5	<p>Bài 4. Sự hình thành Trái Đất, vỏ Trái Đất và vật liệu</p>	1	<p>1. Về kiến thức kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nguồn gốc hình thành Trái Đất, đặc điểm của trái đất, các vật liệu cấu tạo vỏ Trái Đất</li> <li>- Nhận biết được khoáng vật và đá, các nhóm đá theo nguồn gốc.</li> </ul> <p>2. Về năng lực: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</p>	

	cấu tạo vỏ Trái đất		<p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực trong học tập .</li> <li>- Trách nhiệm và hành động cụ thể trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.</li> </ul>	
6	Bài 5. Hệ quả địa lí các chuyển động của Trái Đất	3	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được hệ quả địa lí của các chuyển động chính của Trái Đất chuyển động tự quay (sự luân phiên ngày đêm, quỹ tròn Trái Đất); chuyển động quanh Mặt Trời (các mùa trong năm, ngày đêm dài ngắn theo vĩ độ).</li> <li>- Biết được thực tế địa phương về các mùa trong năm và chênh lệch thời gian ngày đêm.</li> </ul> <p>2. Về năng lực: năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực trong học tập .</li> <li>- Tôn trọng các quy luật tự nhiên.</li> </ul>	
7				
8				
9	Bài 6. Thạch quyển, thuyết kiến tạo mảng	2	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm thạch quyển, Biết được thạch quyển với vỏ Trái Đất. Trình bày được khái quát thuyết kiến tạo mảng, biết nguyên nhân hình thành các vùng núi trẻ, các vành đai động đất, núi lửa.</li> <li>- Nhận biết được sự phân bố các vành đai động đất, núi lửa trên bản đồ.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác:</i> Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm:</i> Nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
10				

11			1. Về kiến thức, kĩ năng	
12	Bài 7. Nội lực và ngoại lực	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Trình bày được khái niệm nội lực và ngoại lực, nguyên nhân của chúng, tác động đến sự hình thành địa hình bề mặt Trái Đất.</li> <li>2. Về năng lực: Biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.</li> <li>3. Về phẩm chất</li> <li>– Ý thức trách nhiệm và hành động cụ thể trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.</li> </ul>	
13	Bài 8. Thực hành: Sự phân bố các vành đai động đất, núi lửa	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Về kiến thức, kĩ năng</li> <li>- Nhận biết được sự phân bố các vành đai động đất, núi lửa trên bản đồ - Đọc được bản đồ vành đai động đất, núi lửa.</li> <li>2. Về năng lực: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</li> <li>3. Về phẩm chất</li> <li>- Chăm chỉ, trung thực trong học tập .</li> <li>- Tôn trọng các quy luật tự nhiên.</li> </ul>	
<b>CHÚ Ý: VỚI LỚP HỌC CHUYÊN ĐỀ SẼ BẮT ĐẦU HỌC CHUYÊN ĐỀ 1( KHÍ HẬU -13 TIẾT) TỪ HẾT TIẾT 13 THEO KHGD CHUNG; NẾU CÓ KT GIỮA HỌC KÌ 1 SẼ LINH ĐỘNG ĐƯA TIẾT ÔN TẬP VÀO GIỮA THỜI GIAN HỌC CHUYÊN ĐỀ VÀ ĐẨY TIẾT CHUYÊN ĐỀ LÙI RA. HẾT TIẾT 13 CHUYÊN ĐỀ 1 SẼ TIẾP TỤC HỌC CHƯƠNG TRÌNH THEO KH MÔN CHUNG</b>				
14	Ôn tập giữa kì I	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Kiến thức:</li> <li>Ôn tập, Hệ thống hoá, khái quát hoá kiến thức của các chương đã học:</li> <li>- Một số vấn đề chung</li> <li>- Chương I: Sử dụng bản đồ</li> <li>- Chương II: Trái Đất</li> <li>- Chương III: Thạch quyển</li> <li>2. Năng lực:</li> <li>- Năng lực chung: Năng lực tự chủ, tự học.</li> <li>3. Phẩm chất:</li> <li>- Phẩm chất: Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	

15	Kiểm tra giữa kì I	1	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Môn Địa lí với định hướng nghề nghiệp cho học sinh.</li> <li>- Phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ.</li> <li>- Sử dụng bản đồ trong học tập và đời sống, một số ứng dụng của GPS và bản đồ số trong đời sống.</li> <li>- Sự hình thành Trái Đất, vỏ Trái Đất và vật liệu cấu tạo vỏ Trái Đất.</li> <li>- Hệ quả địa lí các chuyển động của Trái Đất.</li> <li>- Thạch quyển, thuyết kiến tạo mảng.</li> </ul> <p>2. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: tự chủ và tự học</li> </ul> <p>3. Phẩm chất: nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</p>	
16	Bài 9. Khí quyển, các yếu tố khí hậu	4	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm khí quyển.</li> <li>- Trình bày được sự phân bố nhiệt độ không khí trên Trái Đất theo vĩ độ, đại dương, địa hình.</li> <li>- Trình bày được sự hình thành các đai khí áp trên Trái Đất, nguyên nhân của sự thay đổi khí áp.</li> <li>- Trình bày được một số loại gió chính trên Trái Đất, một số loại gió địa phương</li> <li>- Biết được nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa và trình bày được sự phân bố mưa trên thế giới.</li> </ul> <p>2. Về năng lực: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực trong học tập và nghiên cứu khoa học</li> <li>- Ý thức, trách nhiệm và hành động cụ thể trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.</li> <li>- Tôn trọng các quy luật khí hậu.</li> </ul>	
17				
18				
19				
20	Bài 10. Thực hành: Đọc bản	1	<p>1. Kiến thức:</p>	

	đồ các đới và các kiểu khí hậu trên Trái Đất, phân tích biểu đồ một số kiểu khí hậu		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc được bản đồ các đới khí hậu trên Trái Đất; biết được biểu đồ một số kiểu khí hậu.</li> <li>2. Năng lực: Giao tiếp và hợp tác.</li> <li>3. Phẩm chất: Tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về lời nói và hành động của bản thân khi tham gia các hoạt động học tập.</li> </ul>	
21	Bài 11. Thủy quyển, nước trên lục địa	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm thủy quyển.</li> <li>- Biết được các nhân tố ảnh hưởng tới chế độ nước sông và trình bày được chế độ nước của một con sông cụ thể.</li> <li>- Nhận biết được các loại hồ theo nguồn gốc hình thành.</li> <li>- Trình bày được đặc điểm chủ yếu của nước băng tuyết và nước ngầm.</li> <li>- Vẽ được sơ đồ; phân tích hình vẽ về thủy quyển.</li> <li>- Nêu được các giải pháp bảo vệ nguồn nước ngọt.</li> </ul> </li> <li>2. Năng lực: Tự học, giao tiếp và hợp tác.</li> <li>3. Phẩm chất: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.</li> <li>- Trung thực trong học tập.</li> <li>- Trách nhiệm: Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân.</li> </ul> </li> </ul>	
22				
23	Bài 12. Nước biển và đại dương	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Về kiến thức, kỹ năng <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được tính chất của nước biển và đại dương.</li> <li>- Biết được hiện tượng sóng biển và thủy triều.</li> <li>- Trình bày được chuyển động của các dòng biển trong đại dương.</li> <li>- Nêu được vai trò của biển và đại dương đối với phát triển kinh tế - xã hội.</li> </ul> </li> <li>2. Về năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</li> <li>3. Về phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực trong học tập .</li> </ul>	
24				

25	Bài 13. Thực hành: Phân tích chế độ nước của sông Hồng	1	<p>1. Về kiến thức, kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được chế độ nước của một con sông cụ thể (sông Hồng).</li> <li>- Tính toán được bảng số liệu thống kê, vẽ biểu đồ lưu lượng nước sông và chế độ nước sông</li> </ul> <p>2. Về năng lực: - Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thực trong học tập.</li> <li>- Trách nhiệm: Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân.</li> </ul>
26	Bài 14. Đất trên Trái Đất	2	<p>1. Về kiến thức, kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm về đất.</li> <li>- Biết được đất và vỏ phong hoá.</li> <li>- Xác định được các tầng đất.</li> <li>- Nhận biết được năm nhân tố hình thành đất và liên hệ với đất địa phương.</li> </ul> <p>2. Về năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực : Giao tiếp và hợp tác trong các hoạt động cá nhân, cặp/ nhóm</li> </ul> <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực trong học tập.</li> <li>- Ý thức, trách nhiệm và hành động cụ thể trong việc sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.</li> </ul>
27			
28	Bài 15. Sinh quyển	2	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm sinh quyển; nắm được đặc điểm và giới hạn của sinh quyển, các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển, phân bố của sinh vật.</li> <li>- Liên hệ được thực tế ở địa phương.</li> </ul> <p>2. Năng lực: tự học, giao tiếp, hợp tác.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tôn trọng sự tồn tại của các loài sinh vật trên Trái Đất.</li> <li>- Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.</li> </ul>
29			

			- Trung thực trong học tập.	
30	Bài 16. Thực hành: Tìm hiểu về sự phân bố đất và sinh vật trên Trái Đất	2	1. Về kiến thức, kĩ năng - Hiểu được sơ đồ, hình vẽ, bản đồ phân bố các nhóm đất và sinh vật trên Trái Đất	
31			2. Về năng lực Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác. <b>3. Về phẩm chất:</b> Chăm chỉ, trung thực trong học tập.	
32	Bài 17. Vỏ địa lí, quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của vỏ địa lí	1	1. Về kiến thức, kĩ năng - Trình bày khái niệm vỏ địa lí, phân biệt được vỏ địa lí và vỏ Trái Đất. - Trình bày được khái niệm, biểu hiện và ý nghĩa thực tiễn của quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của vỏ địa lí, liên hệ được thực tế ở địa phương. - Biết được một số hiện tượng phổ biến trong môi trường tự nhiên bằng các quy luật địa lí. 2. Về năng lực: Năng lực giao tiếp và hợp tác. 3. Về phẩm chất – Chăm chỉ, trung thực trong học tập. – Ý thức, trách nhiệm và hành động cụ thể trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.	
33	Bài 18. Quy luật địa đới và quy luật phi địa đới	2	1. Về kiến thức kĩ năng - Trình bày khái niệm, biểu hiện và ý nghĩa thực tiễn của quy luật địa đới và phi địa đới, liên hệ thực tế địa phương. - Nhận biết được một số hiện tượng phổ biến trong môi trường tự nhiên bằng các quy luật địa lí.	
34			2. Về năng lực: Năng lực chung năng lực tự chủ và tự học. 3. Về phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực trong học tập.	
35	<b>Ôn tập cuối kì I</b>	1	1. Kiến thức: Hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng đã học tập và rèn luyện trong học kì I: - Một số vấn đề chung.	



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trái Đất.</li> <li>- Thạch quyển.</li> <li>- Khí quyển.</li> <li>- Thủy quyển.</li> <li>- Sinh quyển.</li> <li>- Một số quy luật của lớp vỏ địa lí</li> </ul> <p>2. Năng lực: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất: Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	
36	<b>Kiểm tra cuối kì I</b>	1	<p>1. Kiến thức: Kiểm tra mức độ hiểu kiến thức, kỹ năng đã học tập và rèn luyện trong học kì I:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số vấn đề chung.</li> <li>- Trái Đất.</li> <li>- Thạch quyển.</li> <li>- Khí quyển.</li> <li>- Thủy quyển.</li> <li>- Sinh quyển.</li> <li>- Một số quy luật của lớp vỏ địa lí</li> </ul> <p>2. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: Năng lực tự chủ, tự học/</li> </ul> <p>3. Phẩm chất: Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</p>	
37	Bài 19. Quy mô dân số, gia tăng dân số và cơ cấu dân số thế giới	3	<p>1. Về kiến thức, kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được đặc điểm và tình hình phát triển dân số trên thế giới.</li> <li>- Nhận biết được gia tăng dân số tự nhiên (tỉ suất sinh, tỉ suất tử) và cơ học (xuất cư nhập cư), trình bày được khái niệm về gia tăng dân số thực tế, biết được các nhân tố tác động đến gia tăng dân số.</li> <li>- Trình bày được các loại cơ cấu dân số; cơ cấu sinh học (tuổi và giới), cơ cấu xã hội (lao động trình độ văn hoá).</li> </ul>	
38				
39				

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được các loại tháp dân số tiêu biểu.</li> <li>- Vẽ được biểu đồ về dân số (quy mô, động thái, cơ cấu).</li> </ul> <p>2. Về năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực trong học tập .</li> </ul>	
40	Bài 20. Phân bố dân cư và đô thị hóa trên thế giới	2	<p>1. Kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được tác động của các nhân tố tự nhiên, kinh tế - xã hội đến phân bố dân cư.</li> <li>- Trình bày khái niệm, nhận biết được các nhân tố tác động đến đô thị hoá, ảnh hưởng của đô thị hóa đến sự phát triển kinh xã hội và môi trường.</li> </ul> <p>- Vẽ được biểu đồ dân số (quy mô động thái, cơ cấu..)</p> <p>- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực trong học tập.</li> <li>- Ý thức, trách nhiệm và hành động cụ thể trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên và bảo vệ môi trường.</li> </ul>	
41				
43	Bài 22. Cơ cấu kinh tế, tổng sản phẩm trong nước và tổng thu nhập quốc gia	2	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm cơ cấu kinh tế, nhận biết được các loại cơ cấu kinh tế theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo lãnh thổ</li> <li>- Nhận biết được một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế, tổng sản phẩm trong nước (GDP), tổng thu nhập quốc gia (GNI), GDP và GNT bình quân đầu người.</li> <li>- Liên hệ được một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế ở địa phương.</li> <li>- Vẽ được biểu đồ cơ cấu nền kinh tế .</li> </ul> <p>2. Về năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Về phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực trong học tập.</p>	
44				
45	Bài 23. Vai trò, đặc điểm, các nhân tố ảnh hưởng đến	1	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vai trò, đặc điểm của nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản</li> <li>- Biết được các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.</li> </ul>	

	sự phát triển và phân bố nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản		<p>2. Về năng lực: Năng lực tự chủ và tự học.</p> <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực trong học tập .</li> <li>- Có ý thức trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường</li> </ul>	
46	Bài 24. Địa lí ngành nông nghiệp	2	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vai trò, đặc điểm của các ngành trong nông nghiệp.</li> <li>- Trình bày được sự phân bố của một số cây trồng, vật nuôi chính trên thế giới.</li> <li>- Đọc được bản đồ, số liệu thống kê và vẽ được biểu đồ về nông nghiệp.</li> </ul> <p>2. Về năng lực: Năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>2. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ trung thực trong học tập .</li> <li>"Trách nhiệm trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên phát triển nông nghiệp bền vững.</li> </ul>	
47				
48	Bài 25. Địa lí ngành lâm nghiệp và ngành thủy sản	1	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vai trò, đặc điểm của các ngành trong lâm nghiệp thủy sản.</li> </ul> <p>2. Về năng lực - Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực , trách nhiệm thể trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên để phát triển lâm nghiệp và thủy sản bền vững</li> </ul>	
49	Bài 26. Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp, một số vấn đề phát triển nông nghiệp hiện đại trên thế giới và	1	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được quan niệm, vai trò của tổ chức lãnh thổ nông nghiệp; phân biệt được vai trò, đặc điểm một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp.</li> <li>- Nếu được một số vấn đề phát triển nền nông nghiệp hiện đại trên thế giới.</li> <li>- Trình bày được những định hướng phát triển nông nghiệp trong tương lai.</li> </ul> <p>2. Về năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác .</p> <p>3. Về phẩm chất</p>	

	định hướng phát triển nông nghiệp trong tương lai		- Chăm chỉ, trung thực trong học tập . Trách nhiệm trong việc sử dụng hợp là tài nguyên thiên nhiên, phát triển nông nghiệp bền vững.	
50	Bài 27. Thực hành: Vẽ và nhận xét biểu đồ về sản lượng lương thực của thế giới	1	<ol style="list-style-type: none"> <li>Về kiến thức, kỹ năng <ul style="list-style-type: none"> <li>Xử lí được bảng số liệu thống kê.</li> <li>Vẽ được biểu đồ nông, lâm, thủy sản.</li> </ul> </li> <li>Về năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</li> <li>Về phẩm chất <ul style="list-style-type: none"> <li>Chăm chỉ, trung thực trong học tập .</li> </ul> </li> </ol>	
<b>CHÚ Ý: VỚI LỚP HỌC CHUYÊN ĐỀ SẼ BẮT ĐẦU HỌC CHUYÊN ĐỀ 2 ( ĐỒ THỊ HÓA -12 TIẾT) TỪ HẾT TIẾT 50 THEO KHGD CHUNG; NẾU CÓ KT GIỮA HỌC KÌ 2 SẼ LINH ĐỘNG ĐƯA TIẾT ÔN TẬP VÀO GIỮA THỜI GIAN HỌC CHUYÊN ĐỀ VÀ ĐẨY TIẾT CHUYÊN ĐỀ LỬI RA. HẾT TIẾT 12 CHUYÊN ĐỀ 2 SẼ TIẾP TỤC HỌC CHƯƠNG TRÌNH THEO KH MÔN CHUNG</b>				
51	Ôn tập giữa kì II	1	<ol style="list-style-type: none"> <li>Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> <li>Giúp HS nắm bắt lại một số vấn đề, nội dung kiến thức quan trọng ở một số bài học ở chương 8, Chương 9, Chương 10 (hết bài 27).</li> <li>Hệ thống hóa được kiến thức cơ bản, nắm vững kiến thức sau khi đã học.</li> </ul> </li> <li>Năng lực: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học;</li> <li>Phẩm chất: <ul style="list-style-type: none"> <li>Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul> </li> </ol>	
52	Kiểm tra giữa kì II	1	<ol style="list-style-type: none"> <li>Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> <li>Chương 8: Địa lí dân cư.</li> <li>Chương 9: Các nguồn lực, một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế.</li> <li>Chương 10: Địa lí các ngành kinh tế ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (hết bài 27)</li> </ul> </li> <li>Năng lực: Năng lực tự chủ, tự học;</li> </ol>	

			<p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất: Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	
53	Bài 28. Vai trò, đặc điểm, cơ cấu ngành công nghiệp và các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp	1	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vai trò, đặc điểm, cơ cấu ngành công nghiệp.</li> <li>- Nhận biết được các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố công nghiệp.</li> </ul> <p>2. Về năng lực – Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện tính chăm chỉ, trung thực trong học tập .</li> <li>- Ý thức, trách nhiệm trong sử dụng hợp lí tài nguyên và bảo vệ môi trường.</li> </ul>	
54	Bài 29. Địa lí một số ngành công nghiệp	2	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vai trò đặc điểm và hiểu được sự phân bố của một số ngành khai thác than, dầu khí, quặng kim loại, điện lực, điện tử- tin học, sản xuất hàng tiêu dùng, thực phẩm.</li> <li>- Đọc được bản đồ công nghiệp và nhận xét được biểu đồ công nghiệp</li> </ul> <p>2. Về năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Về phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực trong học tập .</p> <p>Tình yêu thiên nhiên, yêu thương người lao động, thái độ tôn trọng những giá trị nhân văn khác nhau của tự nhiên và do con người tạo ra.</p>	
55				
56	Bài 30. Tổ chức lãnh thổ công nghiệp	1	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được quan niệm và vai trò của tổ chức lãnh thổ công nghiệp.</li> <li>- Trình bày được vai trò và đặc điểm của các hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp.</li> </ul> <p>2. Năng lực: Giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.</li> <li>- Trung thực trong học tập.</li> </ul>	

			- Trách nhiệm: Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân.
57	Bài 31. Tác động của công nghiệp đối với môi trường, phát triển năng lượng tái tạo, định hướng phát triển công nghiệp trong tương lai.	1	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được tác động của công nghiệp đối với môi trường.</li> <li>- Nhận biết được sự cần thiết phải phát triển mạnh các nguồn năng lượng tái tạo.</li> <li>- Nêu được những định hướng phát triển công nghiệp trong tương lai.</li> </ul> <p>2. Về năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực trong học tập .</li> <li>- Ý thức, trách nhiệm trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.</li> </ul>
58	Bài 32. Thực hành: Viết báo cáo tìm hiểu một vấn đề về công nghiệp	1	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập tài liệu về một vấn đề công nghiệp.</li> <li>- Trình bày và báo cáo được một vấn đề về công nghiệp.</li> </ul> <p>2. Năng lực: Tự chủ, tự học, giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.</li> <li>- Trung thực trong học tập.</li> <li>- Trách nhiệm: Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân.</li> </ul>
59	Bài 33. Cơ cấu, vai trò, đặc điểm các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và	1	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vai trò, đặc điểm, cơ cấu của dịch vụ.</li> <li>- Nhận biết được các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố dịch vụ.</li> </ul> <p>2. Năng lực: Biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân.</p> <p>3. Phẩm chất:</p>

	phân bố dịch vụ		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ: Có ý thức nhận biết điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.</li> <li>- Trung thực trong học tập.</li> <li>- Trách nhiệm: Tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân.</li> </ul>	
60	Bài 34. Địa lí ngành giao thông vận tải	2	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vai trò, đặc điểm của ngành giao thông vận tải.</li> <li>- Nhận biết được các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển, phân bố của giao thông vận tải.</li> <li>- Trình bày được tình hình phát triển, phân bố và ngành giao thông vận tải.</li> <li>- Liên hệ được các hoạt động giao thông vận tải tại địa phương.</li> </ul> <p>2. Năng lực:</p> <p>Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm.</p> <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ: nhận biết điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập.</li> <li>- Trung thực trong học tập.</li> <li>- Trách nhiệm: Tích cực học tập để mai sau đóng góp công sức cho việc xây dựng quê hương đất nước. Bảo vệ và giữ gìn mạng lưới GTVT. Xây dựng môi trường văn hóa trong tham gia giao thông.</li> </ul>	
61				
62	Bài 35. Địa lí ngành bưu chính viễn thông	1	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vai trò, đặc điểm của ngành bưu chính viễn thông.</li> <li>- Nhận biết được các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển, phân bố của bưu chính viễn thông.</li> <li>- Trình bày được tình hình phát triển, phân bố và ngành bưu chính viễn thông.</li> <li>- Liên hệ được các hoạt động bưu chính viễn thông ở địa phương.</li> </ul> <p>2. Năng lực: Biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân.</p>	

			<p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập.</li> <li>- Trung thực trong học tập.</li> <li>- Trách nhiệm: Tích cực học tập để mai sau đóng góp công sức cho việc xây dựng quê hương đất nước. Bảo vệ và giữ gìn mạng lưới buru chính viễn thông.</li> </ul>	
63	Bài 36. Địa lí ngành du lịch	1	<p>1. Kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vai trò và đặc điểm của ngành du lịch.</li> <li>- Nhận biết được các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố của du lịch.</li> <li>- Trình bày được tình hình phát triển và phân bố ngành du lịch trên thế giới.</li> <li>- Vẽ được biểu đồ và biết được bản đồ, số liệu thống kê du lịch.</li> <li>- Liên hệ được các hoạt động du lịch ở địa phương.</li> </ul> <p>2. Về năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực trong học tập và nghiên cứu khoa học.</li> <li>- Ý thức, trách nhiệm trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.</li> </ul>	
64	Bài 37. Địa lí ngành thương mại và ngành tài chính ngân hàng	2	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vai trò và đặc điểm của ngành thương mại và tài chính ngân hàng. Hiểu được các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố ngành thương mại và tài chính ngân hàng.</li> <li>- Trình bày được tình hình phát triển và phân bố ngành thương mại và tài chính ngân hàng trên thế giới.</li> <li>- Liên hệ được các hoạt động thương mại và tài chính ngân hàng ở địa phương.</li> </ul> <p>2. Về năng lực: Năng lực giao tiếp và hợp tác/</p> <p>3. Về phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực trong học tập.</p>	
65				
66	Bài 38. Thực hành: Viết báo	1	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng: Viết được báo cáo tìm hiểu về một ngành dịch vụ.</p> <p>2. Về năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.</p>	



	cáo tìm hiểu về một ngành dịch vụ		3. Về phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực trong học tập .Ý thức, trách nhiệm trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.	
68	Bài 40. Phát triển bền vững và tăng trưởng xanh	1	<p>1. Về kiến thức, kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm và sự cần thiết phải phát triển bền vững</li> <li>- Trình bày được khái niệm và sự biểu hiện của tăng trưởng xanh. Liên hệ được một số vấn đề về tăng trưởng xanh tại địa phương.</li> </ul> <p>2. Về năng lực: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.</p> <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực, yêu thiên nhiên, có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên, môi trường</li> </ul>	
<b>CHÚ Ý: VỚI LỚP HỌC CHUYÊN ĐỀ SẼ BẮT ĐẦU HỌC CHUYÊN ĐỀ 3 ( PP VIẾT BC ĐỊA LÍ -10 TIẾT) TỪ HẾT TIẾT 68 THEO KHGD CHUNG; NẾU CÓ KT CUỐI HỌC KÌ 2 SẼ LINH ĐỘNG ĐƯA TIẾT ÔN TẬP VÀO GIỮA THỜI GIAN HỌC CHUYÊN ĐỀ VÀ ĐẨY TIẾT CHUYÊN ĐỀ LÙI RA.</b>				
69	<b>Ôn tập cuối kì II</b>	1	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp HS ôn tập, củng cố nội dung kiến thức và kỹ năng trong học kì II: Chương 8, 9, 10, 11, 12, 13.</li> </ul> <p>2. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> </ul> <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất: Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	
70	<b>Kiểm tra cuối kì II</b>	1	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương 8: Địa lí dân cư.</li> <li>- Chương 9: Các nguồn lực, một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế.</li> <li>- Chương 10: Địa lí ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.</li> <li>- Chương 11: Địa lí ngành công nghiệp</li> <li>- Chương 12: Địa lí ngành dịch vụ</li> <li>- Chương 13: Phát triển bền vững và tăng trưởng xanh.</li> </ul>	

			2. Năng lực: Năng lực tự chủ, tự học. 3. Phẩm chất: - Phẩm chất: Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.	
--	--	--	---	--

## 2. Chuyên đề lựa chọn

Thứ tự tiết	Chuyên đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
1 - 13	Biến đổi khí hậu	13 (Tuần 1 – 13)	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm, các biểu hiện của biến đổi khí hậu.</li> <li>- Nhận biết được nguyên nhân của biến đổi khí hậu.</li> <li>- Hiểu được các tác động của biến đổi khí hậu và hậu quả trên phạm vi toàn cầu.</li> <li>- Biết được tầm quan trọng và sự cấp bách của ứng phó với biến đổi khí hậu.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm, biểu hiện, nguyên nhân, tác động, hậu quả, tầm quan trọng và sự cấp bách cần phải có các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.</li> <li>- Biết tìm kiếm, chọn lọc và khai thác thông tin văn bản, tranh ảnh,... phục vụ cho mục tiêu bài học.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập. Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.</li> <li>- Trung thực trong học tập.</li> <li>- Trách nhiệm: Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân</li> </ul>
14 - 25	Đô Thị Hóa	12 (Tuần 14 – 25)	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm về đô thị hóa theo nghĩa hẹp và nghĩa rộng. Nêu được ý nghĩa của tỉ lệ dân thành thị.</li> <li>- Nhận biết được đặc điểm đô thị hóa ở các nước phát triển. Biết được quy mô của các đô thị.</li> <li>- Nhận biết được đặc điểm đô thị hóa ở các nước phát triển.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được đặc điểm đô thị hóa ở các nước đang phát triển. Nhận biết được xu hướng đô thị hóa ở các nước đang phát triển. Nêu được tác động tích cực và tiêu cực của quá trình đô thị hóa đến dân số, kinh tế, xã hội và môi trường ở các nước đang phát triển. Liên hệ được với thực tế Việt Nam.</li> <li>- Xác định được trên bản đồ thế giới một số siêu đô thị.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng được bản đồ để xác định được tỉ lệ dân thành thị, quy mô dân số đô thị.</li> <li>- Biết đọc và sử dụng bản đồ, Atlas Địa lí Việt Nam.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ; Trung thực trong học tập.</li> <li>- Trách nhiệm: Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân. Có nhận thức đúng đắn về quá trình đô thị hóa nước ta.</li> </ul>
26 - 35	Phương pháp viết báo cáo địa lí	10 (Tuần 26 – 35)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được quan niệm về báo cáo địa lí.</li> <li>- Trình bày được cấu trúc của một báo cáo địa lí.</li> <li>- Xác định được ý tưởng và chọn đề tài báo cáo địa lí.</li> <li>- Xác định được cấu trúc của một đề cương báo cáo khoa học và nội dung chính xác của các đề mục.</li> <li>- Xác định được các hình thức trình bày báo cáo.</li> </ul>

### 3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 8	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Môn Địa lí với định hướng nghề nghiệp cho học sinh.</li> <li>- Phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ.</li> </ul>	Viết (trắc nghiệm kết hợp tự luận): 70% TN - 30% TL

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng bản đồ trong học tập và đời sống, một số ứng dụng của GPS và bản đồ số trong đời sống.</li> <li>- Sự hình thành Trái Đất, vỏ Trái Đất và vật liệu cấu tạo vỏ Trái Đất.</li> <li>- Hệ quả địa lí các chuyển động của Trái Đất.</li> <li>- Thạch quyển, thuyết kiến tạo mảng.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: Năng lực tự chủ, tự học.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất: Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	<p><b>1. Kiến thức:</b> Kiểm tra mức độ hiểu kiến thức, kỹ năng đã học tập và rèn luyện trong học kì I:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số vấn đề chung.</li> <li>- Trái Đất.</li> <li>- Thạch quyển.</li> <li>- Khí quyển.</li> <li>- Thủy quyển.</li> <li>- Sinh quyển.</li> <li>- Một số quy luật của lớp vỏ địa lí</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b> Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất: Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	Viết (trắc nghiệm kết hợp tự luận): 70% TN - 30% TL
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương 8: Địa lí dân cư.</li> <li>- Chương 9: Các nguồn lực, một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế.</li> </ul>	Viết (trắc nghiệm kết hợp tự luận): 70% TN - 30% TL

			<p>- Chương 10: Địa lí các ngành kinh tế ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (hết bài 27)</p> <p><b>2. Năng lực:</b> Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <p>- Phẩm chất: Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</p>	
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <p>- Chương 8: Địa lí dân cư.</p> <p>- Chương 9: Các nguồn lực, một số tiêu chí đánh giá sự phát triển kinh tế.</p> <p>- Chương 10: Địa lí ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.</p> <p>- Chương 11: Địa lí ngành công nghiệp</p> <p>- Chương 12: Địa lí ngành dịch vụ</p> <p>- Chương 13: Phát triển bền vững và tăng trưởng xanh.</p> <p><b>2. Năng lực:</b> Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b> Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</p>	Viết (trắc nghiệm kết hợp tự luận): 70% TN - 30% TL

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT  
MÔN HỌC: ĐỊA LÍ; KHỐI LỚP 11 (KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG)**

**1. Phân phối chương trình**

Thứ tự tiết	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
<b>PHẦN MỘT. MỘT SỐ VẤN ĐỀ KINH TẾ - XÃ HỘI THẾ GIỚI</b>				

1	Bài 1. Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế- xã hội của các nhóm nước.	2	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được các nước trên thế giới theo trình độ phát triển kinh tế: nước phát triển và nước đang phát triển với các chỉ tiêu về thu nhập bình quân (tính theo GNI/người); cơ cấu kinh tế và chỉ số phát triển con người.</li> <li>- Trình bày được sự khác biệt về kinh tế và một số khía cạnh xã hội của các nhóm nước.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác:</i> Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về quá khứ cũng như hiện tại phát triển của đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái:</i> Tôn trọng sự khác biệt về lựa chọn nghề nghiệp, hoàn cảnh sống, sự đa dạng văn hóa cá nhân.</li> <li>- <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
2			<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được các biểu hiện, hệ quả của toàn cầu hóa kinh tế. Phân tích được ảnh hưởng của toàn cầu hóa kinh tế đối với các nước trên thế giới.</li> <li>- Trình bày được các biểu hiện, hệ quả của khu vực hóa kinh tế. Phân tích được ý nghĩa của khu vực hóa kinh tế đối với các nước trên thế giới.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> </ul>	
3	Bài 2. Toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế.	2	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được các biểu hiện, hệ quả của toàn cầu hóa kinh tế. Phân tích được ảnh hưởng của toàn cầu hóa kinh tế đối với các nước trên thế giới.</li> <li>- Trình bày được các biểu hiện, hệ quả của khu vực hóa kinh tế. Phân tích được ý nghĩa của khu vực hóa kinh tế đối với các nước trên thế giới.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Biết đặt mục tiêu học tập chi tiết, cụ thể, khắc phục những hạn chế.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> </ul>	
4				

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Nhân ái</i>: Quan tâm đến mối quan hệ hài hòa với những người khác.</li> <li>- <i>Chăm chỉ</i>: Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực</i>: Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm</i>: nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
5	Bài 3. Thực hành. Tìm hiểu về cơ hội và thách thức của toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế	1	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được cơ hội của toàn cầu hóa, khu vực hóa đối với các nước đang phát triển.</li> <li>- Biết được thách thức của toàn cầu hóa, khu vực hóa đối với các nước đang phát triển.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b> Năng lực hợp tác.</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước</i>: Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái</i>: Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng năng lực, phẩm chất cũng như định hướng nghề nghiệp của cá nhân.</li> <li>- <i>Chăm chỉ</i>: Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực</i>: Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm</i>: nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
6	Bài 4. Một số tổ chức quốc tế, khu vực, an ninh toàn cầu	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được một số tổ chức khu vực và quốc tế: Liên hợp quốc (UN), Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), Tổ chức thương mại thế giới (WTO), Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC).</li> <li>- Nêu được một số vấn đề an ninh toàn cầu hiện nay và khẳng định được sự cần thiết phải bảo vệ hòa bình.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân.</li> <li>- <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác</i>: Có hiểu biết cơ bản về hội nhập quốc tế.</li> </ul>	
7				

			<p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái:</i> Quan tâm đến mối quan hệ hài hòa với những người khác.</li> <li>- <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
8	Bài 5. Thực hành. Viết báo cáo về nền kinh tế tri thức.	1	<p><b>1. Kiến thức:</b> Thu thập tư liệu, viết được báo cáo tìm hiểu về đặc điểm và các biểu hiện của nền kinh tế tri thức.</p> <p><b>2. Năng lực:</b> + Biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân. - <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác:</i> Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm.</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</li> <li>- <i>Nhân ái:</i> Có ý thức học hỏi các nền văn hoá trên thế giới.</li> <li>- <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> </ul>	
<b>PHẦN HAI. ĐỊA LÍ KHU VỰC VÀ QUỐC GIA</b>				
<b>KHU VỰC MỸ LATINH</b>				
9	Bài 6. Vị trí địa lí. Điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội của châu Mỹ La tinh.	3	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được ảnh hưởng của vị trí địa lí và một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội.</li> </ul>	
10				
11				



			<p>- Trình bày được vấn đề đô thị hóa, một số vấn đề về dân cư, xã hội và phân tích ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội.</p> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p><b>* Năng lực chung:</b></p> <p>+ Đánh giá được những ưu điểm và hạn chế về tình cảm, cảm xúc của bản thân; tự tin, lạc quan.</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <p>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</p> <p>- <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác.</p> <p>- <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</p> <p>- <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</p>	
12				
13	Bài 7. Kinh tế khu vực Mỹ La tinh	2	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <p>- Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực.</p> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p>+ Đánh giá được những ưu điểm và hạn chế về tình cảm, cảm xúc của bản thân; tự tin, lạc quan.</p> <p>- <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác:</i> Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm.</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <p>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</p> <p>- <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác.</p> <p>- <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</p> <p>- <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</p>	
14	Bài 8. Thực hành: Viết báo cáo về tình	1	<p><b>1. Kiến thức:</b></p>	

	<p>hình phát triển kinh tế - xã hội ở Cộng hoà Liên bang Bra-xin.</p>		<p>Viết được báo cáo truyền đạt những nét cơ bản về tình hình phát triển kinh tế Bra-xin và những vấn đề xã hội cần phải giải quyết.</p> <p><b>2. Năng lực:</b> * <b>Năng lực chung:</b> + Biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân. - <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác:</i> Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm.</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b> - <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về vẻ đẹp tự nhiên của quê hương đất nước. - <i>Nhân ái:</i> Tôn trọng sự khác biệt về lựa chọn nghề nghiệp, hoàn cảnh sống, sự đa dạng văn hóa cá nhân. - <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao. - <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải. - <i>Trách nhiệm:</i> tự giác, nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</p>	
15	<p><b>Ôn tập giữa học kì I</b></p>	1	<p><b>1. Kiến thức:</b> Ôn tập, Hệ thống hoá, khái quát hoá kiến thức của các bài đã học: Bài 1. Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế- xã hội của các nhóm nước. Bài 2. Toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế. Bài 4. Một số tổ chức quốc tế, khu vực, an ninh toàn cầu Bài 6. Vị trí địa lí.Điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội của châu Mỹ La tinh. Bài 7. Kinh tế khu vực Mỹ La tinh</p> <p><b>2. Năng lực:</b> - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p>	

			- Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ.
16	Kiểm tra giữa kỳ I	1	<p><b>1. Kiến thức:</b>          Biết được trình độ phát triển kinh tế- xã hội của các nhóm nước.          Toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế.          Một số tổ chức quốc tế, khu vực, an ninh toàn cầu          Vị trí địa lí.Điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội của châu Mỹ La tinh.          Kinh tế khu vực Mỹ La tinh</p> <p><b>2. Năng lực:</b>          - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác.</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b>          - Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ.</p>
<b>LIÊN MINH CHÂU ÂU (EU)</b>			
17	Bài 9. Liên minh Châu Âu - Một liên kết kinh tế khu vực lớn.	4	<p><b>I. MỤC TIÊU</b></p> <p><b>1. Kiến thức:</b>          - Biết được quy mô, mục tiêu, thể chế hoạt động của EU.          - Biết được vị thế của EU trong nền kinh tế thế giới và một số biểu hiện của hợp tác và liên kết trong khu vực.</p> <p><b>2. Năng lực:</b>          * <b>Năng lực chung:</b>          - <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác:</i></p> <p><b>3. Phẩm chất:</b>          - <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.          - <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác.          - <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.          - <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.          - <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</p>
18			
19			
20			

21	<p>Bài 10. Thực hành: Viết báo cáo về công nghiệp của Cộng hòa Liên bang Đức</p>	1	<p><b>1. Kiến thức:</b> Viết được báo cáo tìm hiểu về sự phát triển công nghiệp của Cộng hòa Liên bang Đức (CHLB Đức).</p> <p><b>2. Năng lực:</b> <b>* Năng lực chung:</b> - <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác</i></p> <p><b>3. Phẩm chất:</b> - <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về vẻ đẹp tự nhiên của quê hương đất nước. - <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác. - <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao. - <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải. - <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</p>	
<b>KHU VỰC ĐÔNG NAM Á</b>				
22	<p>Bài 11. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư, xã hội khu vực Đông Nam Á</p>	2	<p><b>1. Kiến thức:</b> - Biết được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội. - Biết được tác động của các đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội.</p> <p><b>2. Năng lực:</b> - <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác</i></p> <p><b>3. Phẩm chất:</b> - <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước. - <i>Nhân ái:</i> Tôn trọng sự khác biệt về lựa chọn nghề nghiệp, hoàn cảnh sống, sự đa dạng văn hóa cá nhân. - <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao. - <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</p>	
23				

			- <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.	
24	Bài 12. Kinh tế khu vực Đông Nam Á.	2	<b>1. Kiến thức:</b> - Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung, sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực Đông Nam Á. <b>2. Năng lực:</b> * <b>Năng lực chung:</b> - <i>Năng lực tự chủ và tự học:</i> <b>3. Phẩm chất:</b> - <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước. - <i>Nhân ái:</i> Tôn trọng sự khác biệt về lựa chọn nghề nghiệp, hoàn cảnh sống, sự đa dạng văn hóa cá nhân. - <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao. - <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải. - <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.	
25				
26	Bài 13. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	2	<b>1. Kiến thức:</b> - Biết được mục tiêu và cơ chế hoạt động, một số hợp tác cụ thể trong kinh tế, văn hóa <b>2. Năng lực:</b> * <b>Năng lực chung:</b> - <i>Năng lực tự chủ và tự học:</i> <b>3. Phẩm chất:</b> - <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước. - <i>Nhân ái:</i> Tôn trọng sự khác biệt về lựa chọn nghề nghiệp, hoàn cảnh sống, sự đa dạng văn hóa cá nhân. - <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao. - <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.	
27				

			- <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.	
28	Bài 14. Thực hành: Tìm hiểu về hoạt động du lịch và kinh tế đối ngoại của khu vực Đông Nam Á	1	<b>1. Kiến thức:</b> Vẽ được biểu đồ theo yêu cầu. <b>2. Năng lực:</b> * <b>Năng lực chung:</b> - <i>Năng lực tự chủ và tự học:</i> <b>3. Phẩm chất:</b> - <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về vẻ đẹp tự nhiên của quê hương đất nước. - <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác. - <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao. - <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải. - <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.	
<b>KHU VỰC TÂY NAM Á</b>				
29	Bài 15. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư, xã hội và kinh tế khu vực Tây Nam Á.	3	<b>1. Kiến thức:</b> - Biết được ảnh hưởng của vị trí địa lí, của một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội. - Biết được ảnh hưởng của một số đặc điểm nổi bật về dân cư, xã hội đến phát triển kinh tế - xã hội khu vực Tây Nam Á. <b>2. Năng lực:</b> * <b>Năng lực chung:</b> - <i>Năng lực tự chủ và tự học:</i> <b>3. Phẩm chất:</b> - <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước. - <i>Nhân ái:</i> Tôn trọng sự khác biệt về lựa chọn nghề nghiệp, hoàn cảnh sống, sự đa dạng văn hóa cá nhân. - <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.	
30				
31				

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trung thực</i>: Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm</i>: nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
32	Bài 16. Kinh tế khu vực Tây Nam Á.	1	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực, sự phát triển một số ngành kinh tế của khu vực Tây Nam Á.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p>* <b>Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học</i>:</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước</i>: Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái</i>: Tôn trọng sự khác biệt về lựa chọn nghề nghiệp, hoàn cảnh sống, sự đa dạng văn hóa cá nhân.</li> <li>- <i>Chăm chỉ</i>: Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trung thực</i>: Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm</i>: nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
33	Bài 17. Thực hành: Viết báo cáo về vấn đề đầu mỏ ở khu vực Tây Nam Á	1	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai thác, thu thập được các tư liệu từ các nguồn khác nhau về địa lí khu vực Tây Nam Á và trình bày theo chủ đề.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p>* <b>Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học</i>:</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước</i>: Yêu đất nước, tự hào về vẻ đẹp tự nhiên của quê hương đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái</i>: Có mối quan hệ hài hòa với người khác.</li> <li>- <i>Chăm chỉ</i>: Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trung thực</i>: Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> </ul>	

			- <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.	
34	<b>Ôn tập cuối học kì I</b>	1	<p><b>1. Kiến thức:</b>  Hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng đã học tập và rèn luyện trong học kì I:  Bài 1. Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế- xã hội của các nhóm nước.  Bài 2. Toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế.  Bài 4. Một số tổ chức quốc tế, khu vực, an ninh toàn cầu  Bài 6. Vị trí địa lí.Điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội của châu Mỹ La tinh.  Bài 7. Kinh tế khu vực Mỹ La tinh  Bài 9. Liên minh Châu Âu - Một liên kết kinh tế khu vực lớn.  Bài 11. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư, xã hội khu vực Đông Nam Á  Bài 12. Kinh tế khu vực Đông Nam Á.  Bài 13. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)  Bài 15. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư, xã hội và kinh tế khu vực Tây Nam Á.  Bài 16. Kinh tế khu vực Tây Nam Á.</p> <p><b>2. Năng lực:</b>  - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b>  - Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ.</p>	
35	<b>Kiểm tra cuối kỳ I</b>	1	<p><b>1. Kiến thức:</b>  Kiểm tra mức độ hiểu kiến thức, kỹ năng đã học tập và rèn luyện trong học kì I:  - Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế- xã hội của các nhóm nước.  - Toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế.  - Một số tổ chức quốc tế, khu vực, an ninh toàn cầu  - Vị trí địa lí.Điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội của châu Mỹ La tinh.  - Kinh tế khu vực Mỹ La tinh  - Liên minh Châu Âu - Một liên kết kinh tế khu vực lớn.</p>	



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư, xã hội khu vực Đông Nam Á</li> <li>- Kinh tế khu vực Đông Nam Á.</li> <li>- Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư, xã hội và kinh tế khu vực Tây Nam Á.</li> <li>- Kinh tế khu vực Tây Nam Á.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ.</li> </ul>	
<b>HỢP CHÚNG QUỐC HOA KỲ (HOA KỲ)</b>				
36	Bài 18. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư Hoa Kỳ	3	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được ảnh hưởng của vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội.</li> <li>- Biết được tác động của quy mô và sự gia tăng dân số, sự đa dạng về chủng tộc, nhập cư, sự phân bố dân cư tới phát triển kinh tế - xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p><b>* Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học:</i></li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác.</li> <li>- <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
37				
38				
39	Bài 19. Kinh tế Hoa Kỳ	3	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được đặc điểm của nền kinh tế hàng đầu thế giới.</li> </ul>	
40	Kỳ			

41			<p>- Trình bày được sự phát triển, phân bố của các ngành kinh tế (công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ), sự chuyển dịch cơ cấu ngành và sự phân hóa lãnh thổ của nền kinh tế Hoa Kỳ.</p> <p><b>2. Năng lực:</b>  * <b>Năng lực chung:</b>  - <i>Năng lực tự chủ và tự học:</i></p> <p><b>3. Phẩm chất:</b>  - <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.  - <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác.  - <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.  - <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.  - <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</p>	
<b>LIÊN BANG NGA</b>				
42	<p>Bài 20. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Liên bang Nga</p>	3	<p><b>1. Kiến thức:</b>  - Biết được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội.  - Biết được tác động của các đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội.</p> <p><b>2. Năng lực:</b>  * <b>Năng lực chung:</b>  - <i>Năng lực tự chủ và tự học:</i></p> <p><b>3. Phẩm chất:</b>  - <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.  - <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Có ý thức học hỏi các nền văn hoá trên thế giới.  - <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</p>	
43				
44				

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trung thực</i>: Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm</i>: nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
45	Bài 21. Kinh tế Liên bang Nga	2	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được tình hình phát triển các ngành kinh tế, đặc điểm nổi bật của một số vùng kinh tế.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p>* <b>Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học</i>:</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước</i>: Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái</i>: Có mối quan hệ hài hòa với người khác.</li> <li>- <i>Chăm chỉ</i>: Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trung thực</i>: Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm</i>: nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
46				
47	Bài 22. Thực hành: Tìm hiểu về công nghiệp khai thác dầu khí của Liên bang Nga	1	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ biểu đồ thể hiện đối tượng địa lí theo yêu cầu và bảng số liệu cho trước.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p>* <b>Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học</i>:</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước</i>: Yêu đất nước, tự hào về vẻ đẹp tự nhiên của quê hương đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái</i>: Tôn trọng sự khác biệt về hoàn cảnh sống của mỗi dân tộc, quốc gia.</li> <li>- <i>Chăm chỉ</i>: Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Trung thực</i>: Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm</i>: nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	

NHẬT BẢN			
48	Bài 23. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Nhật Bản	3	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được ảnh hưởng của vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội Nhật Bản.</li> <li>- Biết được tác động của các đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội Nhật Bản.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p>* <b>Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học</i></li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng sự khác biệt về hoàn cảnh sống của người khác.</li> <li>- <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>
49			
50			
51	Ôn tập giữa học kì II	1	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp HS nắm bắt lại một số vấn đề, nội dung kiến thức quan trọng ở một số bài học.</li> <li>- Hệ thống hóa được kiến thức cơ bản, nắm vững, khác sâu kiến thức sau khi đã học:</li> </ul> <p>Bài 18. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư Hoa Kỳ.          Bài 19. Kinh tế Hoa Kỳ.          Bài 20. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Liên bang Nga.          Bài 21. Kinh tế Liên bang Nga.          Bài 23. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Nhật Bản</p> <p><b>2. Năng lực:</b></p>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> <li><b>3. Phẩm chất:</b></li> <li>- Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ.</li> </ul>	
52	Kiểm tra giữa kỳ II	1	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>1. Kiến thức:</b></li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư Hoa Kỳ.</li> <li>- Kinh tế Hoa Kỳ.</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Liên bang Nga.</li> <li>- Kinh tế Liên bang Nga.</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Nhật Bản</li> <li><b>2. Năng lực:</b></li> <li>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> <li><b>3. Phẩm chất:</b></li> <li>- Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ.</li> </ul>	
53	Bài 24. Kinh tế Nhật Bản	2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>1. Kiến thức:</b></li> <li>- Biết được tình hình phát triển kinh tế; trình bày được sự phát triển và phân bố các ngành kinh tế; so sánh được các vùng kinh tế theo những điểm nổi bật.</li> <li><b>2. Năng lực:</b></li> <li>* <b>Năng lực chung:</b></li> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học</i></li> <li><b>3. Phẩm chất:</b></li> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác.</li> <li>- <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
54				
55	Bài 25. Thực hành: Viết báo cáo về hoạt	1	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>1. Kiến thức:</b></li> </ul>	

	động kinh tế đối ngoại của Nhật Bản		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết được báo cáo truyền đạt những nét nổi bật về hoạt động kinh tế đối ngoại.</li> <li><b>2. Năng lực:</b></li> <li><b>* Năng lực chung:</b></li> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học</i></li> <li><b>3. Phẩm chất:</b></li> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về vẻ đẹp tự nhiên của quê hương đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng sự khác biệt về điều kiện sống của người khác.</li> <li>- <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
<b>CỘNG HOÀ NHÂN DÂN TRUNG HOA (TRUNG QUỐC)</b>				
56	Bài 26. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Trung Quốc	3	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>1. Kiến thức:</b></li> <li>- Biết được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh-xã hội.</li> <li>- Biết được tác động của các đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội.</li> <li><b>2. Năng lực:</b></li> <li><b>* Năng lực chung:</b></li> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học</i></li> <li><b>3. Phẩm chất:</b></li> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác.</li> <li>- <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> </ul>	
57				
58				

			- <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.	
59			<b>1. Kiến thức:</b> - Trình bày được đặc điểm chung phát triển kinh tế, sự phát triển, phân bố của một số ngành kinh tế và vị thế của nền kinh tế Trung Quốc trên thế giới. - Biết được nguyên nhân phát triển kinh tế. - Trình bày được sự phát triển của các ngành kinh tế Trung Quốc.	
60	Bài 27. Kinh tế Trung Quốc	2	<b>2. Năng lực:</b> * <b>Năng lực chung:</b> - <i>Năng lực tự chủ và tự học</i> <b>3. Phẩm chất:</b> - <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước. - <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác. - <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao. - <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải. - <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.	
61	Bài 28. Thực hành: Viết báo cáo về sự thay đổi kinh tế vùng duyên hải Trung Quốc	1	<b>1. Kiến thức:</b> - Khai thác, chọn lọc thông tin từ Internet và các nguồn thông tin khác liên quan đến sự phát triển kinh tế tại vùng duyên hải Trung Quốc và viết báo cáo. <b>2. Năng lực:</b> * <b>Năng lực chung:</b> - <i>Năng lực tự chủ và tự học</i> <b>3. Phẩm chất:</b> - <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về vẻ đẹp tự nhiên của quê hương đất nước. - <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác. - <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao. - <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.	

			- <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.
<b>Ô-XTRÂY-LI-A</b>			
62	Bài 29. Thực hành: Tìm hiểu về kinh tế Ô-xtrây-li-a	2	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được sự phân bố kinh tế của Ô-xtrây-li-a trên bản đồ.</li> <li>- Viết được báo cáo về tình hình phát triển kinh tế của Ô-xtrây-li-a.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p><b>* Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học</i></li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về vẻ đẹp tự nhiên của quê hương đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái:</i> Tôn trọng sự khác biệt về điều kiện sống và sự phát triển của mỗi quốc gia.</li> <li>- <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực:</i> Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm:</i> nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>
63			
<b>CỘNG HOÀ NAM PHI</b>			
64	Bài 30. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Cộng hoà Nam Phi	3	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được ảnh hưởng của vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế.</li> <li>- Biết được tác động của đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p><b>* Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học</i></li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng sự khác biệt về điều kiện sống của người dân mỗi quốc gia.</li> </ul>
65			
66			



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Chăm chỉ</i>: Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực</i>: Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm</i>: nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
67			<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái quát sự phát triển nền kinh tế, các điểm nổi bật của các ngành kinh tế Cộng hòa Nam Phi.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p>* <b>Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học</i></li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước</i>: Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái</i>: Có mối quan hệ hài hòa với người khác.</li> <li>- <i>Chăm chỉ</i>: Có ý thức xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- <i>Trung thực</i>: Nhận thức và hành động theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Trách nhiệm</i>: nghiêm túc trong học tập và rèn luyện đạo đức bản thân.</li> </ul>	
68	Bài 31. Kinh tế Cộng hoà Nam Phi	2	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp HS ôn tập, củng cố nội dung kiến thức và kỹ năng trong học kì II:            Bài 18. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư Hoa Kỳ.            Bài 19. Kinh tế Hoa Kỳ.            Bài 20. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Liên bang Nga.            Bài 21. Kinh tế Liên bang Nga.            Bài 23. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Nhật Bản            Bài 24. Kinh tế Nhật Bản            Bài 26. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Trung Quốc            Bài 27. Kinh tế Trung Quốc            Bài 30. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Cộng hoà Nam Phi</li> </ul>	
69	Ôn tập cuối kỳ II	1	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp HS ôn tập, củng cố nội dung kiến thức và kỹ năng trong học kì II:            Bài 18. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư Hoa Kỳ.            Bài 19. Kinh tế Hoa Kỳ.            Bài 20. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Liên bang Nga.            Bài 21. Kinh tế Liên bang Nga.            Bài 23. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Nhật Bản            Bài 24. Kinh tế Nhật Bản            Bài 26. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Trung Quốc            Bài 27. Kinh tế Trung Quốc            Bài 30. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Cộng hoà Nam Phi</li> </ul>	

			<p>Bài 31. Kinh tế Cộng hoà Nam Phi</p> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ.</li> </ul>	
70	Kiểm tra cuối kỳ II	1	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư Hoa Kỳ.</li> <li>- Kinh tế Hoa Kỳ.</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Liên bang Nga.</li> <li>- Kinh tế Liên bang Nga.</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Nhật Bản</li> <li>- Kinh tế Nhật Bản</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Trung Quốc</li> <li>- Kinh tế Trung Quốc</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Cộng hoà Nam Phi</li> <li>- Kinh tế Cộng hoà Nam Phi</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ.</li> </ul>	

## 2. Chuyên đề lựa chọn

Thứ tự tiết	Chuyên đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
1 - 15	Chuyên đề 1. Một số vấn đề về khu vực Đông Nam Á	15 (Tuần 1 – 15)	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái quát về lưu vực sông Mê Công.</li> <li>- Trình bày được lí do ra đời, mục tiêu của Ủy hội sông Mê Công.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu được một số hoạt động của Ủy hội sông Mê Công.</li> <li>- Xác định được vai trò của Việt Nam trong Ủy hội sông Mê Công.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p><b>* Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học.</i></li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước:</i></li> <li>+ Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên.</li> <li>+ Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</li> <li>+ Chủ động, tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị các di sản văn hoá của quê hương, đất nước</li> </ul>
16 - 25	Chuyên đề 2. Một số vấn đề về du lịch thế giới	10 (Tuần 16 – 25)	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được sự đa dạng, phong phú của các loại tài nguyên du lịch trên thế giới.</li> <li>- Trình bày được một số loại hình du lịch phổ biến trên thế giới hiện nay.</li> <li>- Trình bày được một số xu hướng phát triển du lịch trên thế giới.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p><b>* Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học.</i></li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước:</i> Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái:</i> Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng sự khác biệt về điều kiện sống của người dân ở mỗi quốc gia.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Chăm chỉ</i>: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập. Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.</li> <li>- <i>Trung thực</i> trong học tập.</li> <li>- <i>Trách nhiệm</i>: nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân</li> </ul>
26 - 35	Chuyên đề 3. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0)	10 (Tuần 26 – 35)	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được quan niệm về cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0; so sánh được đặc điểm và nội dung của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 với các cuộc cách mạng công nghiệp trước.</li> <li>- Biết được các tác động chủ yếu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đến phát triển kinh tế - xã hội trên toàn thế giới.</li> <li>- Nêu được một số xu hướng chính của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <p><b>* Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Năng lực tự chủ và tự học</i>.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Yêu nước</i>: Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.</li> <li>- <i>Nhân ái</i>: Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng sự khác biệt về điều kiện sống và sự phát triển của người dân mỗi quốc gia.</li> <li>- <i>Chăm chỉ</i>: Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân.</li> <li>- <i>Trung thực</i> trong học tập.</li> <li>- <i>Trách nhiệm</i>: nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân.</li> </ul>

### 3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
------------------------	-----------	-----------	-----------------	-----------

Kiểm tra giữa kỳ 1	45 phút	Tuần 8	<p><b>1. Kiến thức:</b>          Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế- xã hội của các nhóm nước.          Toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế.          Một số tổ chức quốc tế, khu vực, an ninh toàn cầu          Vị trí địa lí.Điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội của châu Mỹ La tinh.          Kinh tế khu vực Mỹ La tinh</p> <p><b>2. Năng lực:</b>          - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác;          Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b>          - Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực;          Chăm chỉ; Trách nhiệm.</p>	Viết (trắc nghiệm kết hợp tự luận): 70% TN - 30% TL
Kiểm tra cuối kỳ 1	45 phút	Tuần 18	<p><b>1. Kiến thức:</b>          Kiểm tra mức độ hiểu kiến thức, kỹ năng đã học tập và rèn luyện trong học kì I:          - Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế- xã hội của các nhóm nước.          - Toàn cầu hóa và khu vực hóa kinh tế.          - Một số tổ chức quốc tế, khu vực, an ninh toàn cầu          - Vị trí địa lí.Điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội của châu Mỹ La tinh.          - Kinh tế khu vực Mỹ La tinh          - Liên minh Châu Âu - Một liên kết kinh tế khu vực lớn.</p>	Viết (trắc nghiệm kết hợp tự luận): 70% TN - 30% TL

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư, xã hội khu vực Đông Nam Á</li> <li>- Kinh tế khu vực Đông Nam Á.</li> <li>- Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, dân cư, xã hội và kinh tế khu vực Tây Nam Á.</li> <li>- Kinh tế khu vực Tây Nam Á.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ.</li> </ul>	
Kiểm tra giữa kỳ 2	45 phút	Tuần 26	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư Hoa Kỳ.</li> <li>- Kinh tế Hoa Kỳ.</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Liên bang Nga.</li> <li>- Kinh tế Liên bang Nga.</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Nhật Bản</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	Viết (trắc nghiệm kết hợp tự luận): 70% TN - 30% TL

Kiểm tra cuối kỳ 2	45 phút	Tuần 35	<p><b>1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư Hoa Kỳ.</li> <li>- Kinh tế Hoa Kỳ.</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Liên bang Nga.</li> <li>- Kinh tế Liên bang Nga.</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Nhật Bản</li> <li>- Kinh tế Nhật Bản</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Trung Quốc</li> <li>- Kinh tế Trung Quốc</li> <li>- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và dân cư, xã hội Cộng hoà Nam Phi</li> <li>- Kinh tế Cộng hoà Nam Phi</li> </ul> <p><b>2. Năng lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ.</li> </ul>	Viết (trắc nghiệm kết hợp tự luận): 70% TN - 30% TL
--------------------	---------	---------	---	--

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT  
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN ĐỊA LÝ, LỚP 12**

**1. Phân phối chương trình**

<b>Thứ tự tiết</b>	<b>Bài học</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Yêu cầu cần đạt</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>KÌ I- 35 TIẾT</b>				
<b>PHẦN 1. ĐỊA LÍ TỰ NHIÊN</b>				
1,2	Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ	2	- Xác định được đặc điểm vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ Việt Nam trên bản đồ. - Nhận biết được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ đến tự nhiên, kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng.	
3,4,5	Bài 2. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống.	3	- Trình bày được các biểu hiện của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa thông qua khí hậu và các thành phần tự nhiên khác. - Nhận biết được ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa đến sản xuất và đời sống.	
6,7,8,9	Bài 3. Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên	4	- Trình bày được sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên Việt Nam theo Bắc - Nam, Đông - Tây, độ cao. - Trình bày được đặc điểm tự nhiên của ba miền: Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ, Tây Bắc và Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ và Nam Bộ. - Nhận biết được ảnh hưởng của sự phân hoá đa dạng thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội đất nước.	
10	Bài 4. Thực hành: Viết báo cáo về sự phân hoá tự nhiên Việt Nam	1	Thu thập tài liệu, trình bày được báo cáo về sự phân hoá tự nhiên Việt Nam.	
11,12	Bài 5. Vấn đề sử dụng hợp lí tài	2	- Trình bày được sự suy giảm các loại tài nguyên thiên nhiên ở nước ta.	



	nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số giải pháp sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên ở nước ta.</li> <li>- Nhận biết được được hiện trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam.</li> <li>- Nêu được các giải pháp bảo vệ môi trường.</li> </ul>	
<b>PHẦN 2. ĐỊA LÍ DÂN CƯ</b>				
13,14,15	Bài 6. Dân số, Lao động và việc làm Việt Nam	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được đặc điểm nguồn lao động; Nhận biết được tình hình sử dụng lao động theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo thành thị và nông thôn ở nước ta.</li> <li>- Nhận biết được vấn đề việc làm và nêu được các hướng giải quyết việc làm ở nước ta.</li> </ul>	
16	Bài 7. Đô thị hoá	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được đặc điểm đô thị hoá ở Việt Nam và sự phân bố mạng lưới đô thị.</li> <li>- Nhận biết được ảnh hưởng của đô thị hoá đến phát triển kinh tế - xã hội.</li> </ul>	
17	<b>Ôn tập Giữa kì I</b>	<b>1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập các nội dung kiến thức đã học: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ</li> <li>+ Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống</li> <li>+ Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên</li> <li>+ Vấn đề sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường</li> <li>+ Dân số, lao động và việc làm</li> <li>+ Đô thị hoá</li> </ul> </li> <li>- Về năng lực: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> </ul> </li> <li>- Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	
18	<b>Kiểm tra Giữa kì I</b>	<b>1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kiến thức các bài đã học: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ</li> </ul> </li> </ul>	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống</li> <li>+ Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên</li> <li>+ Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường</li> <li>+ Dân số, lao động và việc làm</li> <li>+ Đô thị hoá</li> <li>- Năng lực:</li> <li>+ Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học. Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	
19	Bài 8. Thực hành: Viết báo cáo về dân số, lao động, việc làm, đô thị hóa.	1	Viết được báo cáo giới thiệu một trong các chủ đề về dân số, lao động và việc làm, đô thị hoá ở Việt Nam.	
<b>PHẦN 3. ĐỊA LÍ CÁC NGÀNH KINH TẾ</b>				
20,21	Bài 9. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được ý nghĩa của sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở nước ta.</li> <li>- Nhận biết được sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở nước ta theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá.</li> <li>- Trình bày được sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo lãnh thổ ở nước ta.</li> <li>- Nêu được vai trò của mỗi thành phần kinh tế trong nền kinh tế đất nước hiện nay.</li> </ul>	
22,23,24,25	Bài 10. Vấn đề phát triển ngành nông lâm nghiệp và thủy sản.	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát được vai trò của nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và xây dựng nông thôn mới.</li> <li>- Nhận biết được các thế mạnh, hạn chế đối với phát triển nông nghiệp và trình bày được sự chuyển dịch cơ cấu; tình hình phát triển và phân bố (trồng trọt, chăn nuôi); xu hướng phát triển của nông nghiệp nước ta.</li> </ul>	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được các thế mạnh, hạn chế đối với phát triển lâm nghiệp và trình bày được tình hình phát triển, phân bố lâm nghiệp và bảo vệ tài nguyên rừng.</li> <li>- Trình bày được các thế mạnh, hạn chế đối với phát triển thủy sản và trình bày được sự chuyển dịch cơ cấu; tình hình phát triển và phân bố ngành thủy sản.</li> </ul>	
26	Bài 11. Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp	1	- Nhận biết được một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp ở Việt Nam: trang trại, vùng chuyên canh, vùng nông nghiệp.	
27	Bài 12. Thực hành:	1	- Vẽ được biểu đồ, trình bày nhận xét về tình hình phát triển và chuyển dịch cơ cấu của ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở nước ta.	
28, 29, 30	Bài 13. Vấn đề phát triển công nghiệp	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được sự chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo ngành, theo thành phần kinh tế và theo lãnh thổ.</li> <li>- Trình bày được đặc điểm phát triển và phân bố của một số ngành: khai thác than, dầu, khí; sản xuất điện; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính; sản xuất, chế biến thực phẩm; sản xuất đồ uống; dệt, may; giày, dép thông qua bảng số liệu, tư liệu,...</li> </ul>	
31	Bài 14. Tổ chức lãnh thổ công nghiệp	1	- Nhận biết được một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp ở Việt Nam: khu công nghiệp, khu công nghệ cao, trung tâm công nghiệp.	
32	Bài 15. Thực hành: Vẽ biểu đồ, nhận xét và giả thích tình hình phát triển ngành công nghiệp	1	- Vẽ được biểu đồ nhận xét tình hình phát triển và chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp ở nước ta.	
<b>33,34</b>	<b>Ôn tập Cuối kì I</b>	<b>2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập các nội dung kiến thức đã học:</li> <li>+ Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ</li> </ul>	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống</li> <li>+ Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên</li> <li>+ Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường</li> <li>+ Dân số, lao động và việc làm</li> <li>+ Đô thị hoá</li> <li>+ Chuyển dịch cơ cấu kinh tế</li> <li>+ Vấn đề phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản</li> <li>+ Một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp</li> <li>+ Vấn đề phát triển công nghiệp</li> <li>+ Một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp</li> <li>- Về năng lực: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> <li>- Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul> </li> </ul>	
<b>35</b>	<b>Kiểm tra Cuối kì I</b>	<b>1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kiến thức các bài đã học:</li> <li>+ Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ</li> <li>+ Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống</li> <li>+ Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên</li> <li>+ Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường</li> <li>+ Dân số, lao động và việc làm</li> <li>+ Đô thị hoá</li> <li>+ Chuyển dịch cơ cấu kinh tế</li> <li>+ Vấn đề phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản</li> <li>+ Một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp</li> <li>+ Vấn đề phát triển công nghiệp</li> <li>+ Một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp</li> </ul>	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về năng lực:</li> <li>+ Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> <li>- Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	
<b>KÌ II- 35 TIẾT</b>				
36, 37, 38	Bài 16. Giao thông vận tải, bưu chính viễn thông	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát được vai trò của ngành dịch vụ, Nhận biết được các nhân tố ảnh hưởng của các ngành dịch vụ.</li> <li>- Trình bày được sự phát triển và phân bố ngành giao thông vận tải và bưu chính viễn thông.</li> </ul>	
39,40	Bài 17. Thương mại và du lịch	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được sự phát triển và phân bố ngành thương mại ở Việt Nam.</li> <li>- Trình bày được sự phát triển và phân bố ngành du lịch, Nhận biết được sự phân hoá lãnh thổ du lịch (các trung tâm, vùng du lịch), du lịch với sự phát triển bền vững.</li> </ul>	
41	Bài 18. Thực hành: Tìm hiểu sự phát triển một số ngành dịch vụ	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu thực tế, viết được đoạn văn ngắn giới thiệu, quảng bá về một số hoạt động và sản phẩm dịch vụ độc đáo của địa phương, nhất là về du lịch.</li> </ul>	
<b>PHẦN 4. ĐỊA LÝ CÁC VÙNG KINH TẾ</b>				
42,43	Bài 19. Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vị trí địa lý, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng.</li> <li>- Nhận biết được các thế mạnh để phát triển kinh tế của vùng về khoáng sản và thủy điện, cây trồng có nguồn gốc cận nhiệt và ôn đới (cây công nghiệp, rau quả); chăn nuôi gia súc lớn.</li> <li>- Trình bày được việc khai thác các thế mạnh phát triển kinh tế của vùng và nêu được hướng phát triển.</li> <li>- Nêu được ý nghĩa của phát triển kinh tế - xã hội với an ninh quốc phòng.</li> </ul>	

44,45	Bài 20. Phát triển kinh tế - xã hội ở Đồng bằng sông Hồng	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng.</li> <li>- Nhận biết được các thế mạnh, hạn chế đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của Đồng bằng sông Hồng.</li> <li>- Nhận biết được một số vấn đề về phát triển kinh tế - xã hội của vùng: vấn đề phát triển công nghiệp và dịch vụ.</li> </ul>	
46,47	Bài 21. Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của Bắc Trung Bộ.</li> <li>- Trình bày được các thế mạnh và hạn chế đối với việc hình thành và phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của Bắc Trung Bộ.</li> <li>- Trình bày được một số đặc điểm nổi bật về nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của Bắc Trung Bộ.</li> </ul>	
48,49	Bài 22. Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của Duyên hải Nam Trung Bộ.</li> <li>- Trình bày được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển các ngành kinh tế biển: khai thác tài nguyên sinh vật biển, giao thông vận tải biển, du lịch biển, khai thác khoáng sản biển,</li> <li>- Trình bày được phát triển các ngành kinh tế biển và nêu được hướng phát triển kinh tế biển của Duyên hải Nam Trung Bộ.</li> </ul>	
50	<b>Ôn tập Giữa kì II</b>	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập các nội dung kiến thức đã học:</li> <li>+ Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông</li> <li>+ Thương mại và du lịch</li> <li>+ Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ</li> <li>+ Phát triển kinh tế – xã hội ở Đồng bằng sông Hồng</li> <li>+ Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ</li> <li>+ Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ</li> <li>- Về năng lực:</li> </ul>	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> <li>- Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	
51	Kiểm tra Giữa kì II	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kiến thức các bài đã học:</li> <li>+ Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông</li> <li>+ Thương mại và du lịch</li> <li>+ Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ</li> <li>+ Phát triển kinh tế – xã hội ở Đồng bằng sông Hồng</li> <li>+ Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ</li> <li>+ Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ</li> <li>- Về năng lực:</li> <li>+ Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> <li>- Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	
52,53	Bài 23. Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng.</li> <li>- Trình bày được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển kinh tế ở Tây Nguyên về cây công nghiệp lâu năm, thủy điện, lâm nghiệp, khoáng sản (bô-xit), du lịch.</li> <li>- Trình bày được sự phát triển và phân bố của cây công nghiệp lâu năm, phát triển thủy điện, hoạt động lâm nghiệp và bảo vệ rừng, khai thác bô-xit, phát triển du lịch. - Nêu được ý nghĩa của phát triển kinh tế - xã hội đối với an ninh quốc phòng.</li> </ul>	
54,55,56	Bài 24. Phát triển kinh tế - xã hội ở Đông Nam Bộ	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng.</li> <li>- Nhận biết được các thế mạnh, hạn chế đối với phát triển kinh tế của vùng.</li> <li>- Trình bày được tình hình phát triển các ngành kinh tế: công nghiệp; dịch vụ; nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.</li> </ul>	

			- Trình bày được mối quan hệ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường.	
57,58	Bài 25. Sử dụng hợp lý tự nhiên để phát triển kinh tế ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long	2	- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng. - Nhận biết được các thế mạnh, hạn chế để phát triển kinh tế của vùng; trình bày được hướng sử dụng hợp lý tự nhiên của vùng. - Trình bày được vai trò, tình hình phát triển sản xuất lương thực và thực phẩm của vùng. - Trình bày được tài nguyên du lịch và tình hình phát triển du lịch của vùng.	
59	Bài 26. Thực hành: Viết báo cáo về biến đổi khí hậu ở Đồng bằng sông Cửu Long	1	- Biết cách thu thập được tài liệu và viết báo cáo về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long, các giải pháp ứng phó.	
60, 61,62	Bài 27. Phát triển các vùng kinh tế trọng điểm	3	- Biết được đặc điểm chung của các vùng kinh tế trọng điểm ở nước ta. - Trình bày được quá trình hình thành và phát triển; các nguồn lực, thực trạng và định hướng phát triển của các vùng kinh tế trọng điểm: Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long.	
63,64	Bài 28. Phát triển kinh tế và đảm bảo quốc phòng an ninh ở Biển Đông và các đảo, quần đảo	2	- Trình bày được khái quát về Biển Đông. - Trình bày được vùng biển Việt Nam, các đảo và quần đảo là một bộ phận quan trọng của nước ta. - Nhận biết được vùng biển nước ta, các đảo và quần đảo có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng.	



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được tình hình khai thác tổng hợp tài nguyên biển - đảo (khai thác sinh vật, khai thác khoáng sản, giao thông vận tải và du lịch biển); nhận biết được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường biển ở nước ta.</li> <li>- Trình bày được ý nghĩa chiến lược của Biển Đông trong việc phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh cho đất nước; trình bày được hướng chung trong việc giải quyết các tranh chấp vùng biển - đảo ở Biển Đông.</li> </ul>	
65	Bài 29. Thực hành: Viết báo cáo tuyên truyền về bảo vệ chủ quyền biển đảo của Việt Nam	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập được tài liệu, tranh ảnh, video,... để viết và trình bày báo cáo tuyên truyền về bảo vệ chủ quyền biển đảo của Việt Nam.</li> </ul>	
<b>PHẦN 5. THỰC HÀNH: TÌM HIỂU ĐỊA LÍ ĐỊA PHƯƠNG</b>				
66, 67	Bài 30. Thực hành: Tìm hiểu địa lí địa phương	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và sự phân chia hành chính của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dựa trên bản đồ của địa phương, Việt Nam và kiến thức đã có.</li> <li>- Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên, dân cư - xã hội, kinh tế địa phương dựa vào việc sử dụng bản đồ, lược đồ, biểu đồ, số liệu thống kê,... Viết được báo cáo ngắn gọn giới thiệu địa lí địa phương theo một số chủ đề dựa vào việc thu thập các tài liệu, tranh ảnh, số liệu....</li> </ul>	
68,69	<b>Ôn tập Cuối kì II</b>	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập các nội dung kiến thức đã học:</li> <li>+ Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông</li> <li>+ Thương mại và du lịch</li> <li>+ Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ</li> <li>+ Phát triển kinh tế – xã hội ở Đồng bằng sông Hồng</li> <li>+ Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ</li> </ul>	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ</li> <li>+ Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên</li> <li>+ Phát triển kinh tế – xã hội ở Đông Nam Bộ</li> <li>+ Sử dụng hợp lí tự nhiên để phát triển kinh tế ở Đồng bằng sông Cửu Long</li> <li>+ Phát triển các vùng kinh tế trọng điểm</li> <li>+ Phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh quốc phòng ở Biển Đông và các đảo, quần đảo</li> <li>- Về năng lực:</li> <li>+ Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> <li>- Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	
<b>70</b>	<b>Kiểm tra Cuối kì II</b>	<b>1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kiến thức các bài đã học:</li> <li>+ Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông</li> <li>+ Thương mại và du lịch</li> <li>+ Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ</li> <li>+ Phát triển kinh tế – xã hội ở Đồng bằng sông Hồng</li> <li>+ Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ</li> <li>+ Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ</li> <li>+ Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên</li> <li>+ Phát triển kinh tế – xã hội ở Đông Nam Bộ</li> <li>+ Sử dụng hợp lí tự nhiên để phát triển kinh tế ở Đồng bằng sông Cửu Long</li> <li>+ Phát triển các vùng kinh tế trọng điểm</li> <li>+ Phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh quốc phòng ở Biển Đông và các đảo, quần đảo</li> <li>- Về năng lực:</li> <li>+ Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> </ul>	

- Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.

## 2. Chuyên đề lựa chọn (LỚP 12/1)

Thứ tự tiết	Chuyên đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
1 - 10	Chuyên đề 1. Thiên tai và biện pháp phòng chống	10 (Tuần 1 – 10)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được quan niệm, đặc điểm, nguyên nhân và phân loại thiên tai.</li> <li>- Trình bày được một số thiên tai và nơi thường xảy ra (bão, lũ lụt, hạn hán, các thiên tai khác); Nhận biết được nguyên nhân, hậu quả của mỗi loại và xác định được các biện pháp phòng chống. Liên hệ, nhận biết được về một thiên tai cụ thể tại địa phương (hiện trạng, nguyên nhân, hậu quả, giải pháp).</li> </ul>
11 - 25	Chuyên đề 2. Phát triển vùng	15(Tuần 11 – 25)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được quan niệm về vùng, ý nghĩa của vùng và cơ sở hình thành vùng trong nền kinh tế đất nước.</li> <li>- Nhận biết được các loại vùng kinh tế (theo các tiêu chí cụ thể): vùng kinh tế, vùng kinh tế trọng điểm, vùng ngành,...</li> <li>- Trình bày (tóm tắt) được các loại vùng kinh tế ở Việt Nam.</li> </ul>
26 - 35	Chuyên đề 3. Phát triển làng nghề	10 (Tuần 26 – 35)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm, đặc điểm, quá trình hình thành và phát triển làng nghề.</li> <li>- Nhận biết được vai trò của làng nghề, thực trạng và định hướng phát triển làng nghề, tác động của làng nghề đến kinh tế, xã hội và tài nguyên, môi trường.</li> </ul>

## 3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Kiểm tra giữa kỳ 1	45 phút	Tuần 9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kiến thức các bài đã học:</li> <li>+ Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ</li> <li>+ Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống</li> <li>+ Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên</li> <li>+ Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường</li> <li>+ Dân số, lao động và việc làm</li> <li>+ Đô thị hoá</li> <li>- Năng lực:</li> <li>+ Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> <li>- Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạng thức I: 45%;</li> <li>- Dạng thức II: 40%;</li> <li>- Dạng thức III: 15%.</li> </ul>
Kiểm tra cuối kỳ 1	45 phút	Tuần 18	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kiến thức các bài đã học:</li> <li>+ Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ</li> <li>+ Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống</li> <li>+ Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên</li> <li>+ Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường</li> <li>+ Dân số, lao động và việc làm</li> <li>+ Đô thị hoá</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạng thức I: 45%;</li> <li>- Dạng thức II: 40%;</li> <li>- Dạng thức III: 15%.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chuyên dịch cơ cấu kinh tế</li> <li>+ Vấn đề phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản</li> <li>+ Một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp</li> <li>+ Vấn đề phát triển công nghiệp</li> <li>+ Một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp</li> <li>- Về năng lực:</li> <li>+ Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> <li>- Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	
Kiểm tra giữa kỳ 2	45 phút	Tuần 26	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kiến thức các bài đã học:</li> <li>+ Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông</li> <li>+ Thương mại và du lịch</li> <li>+ Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ</li> <li>+ Phát triển kinh tế – xã hội ở Đồng bằng sông Hồng</li> <li>+ Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ</li> <li>+ Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ</li> <li>- Về năng lực:</li> <li>+ Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> <li>- Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạng thức I: 45%;</li> <li>- Dạng thức II: 40%;</li> <li>- Dạng thức III: 15%.</li> </ul>
Kiểm tra cuối kỳ 2	45 phút	Tuần 35	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kiến thức các bài đã học:</li> <li>+ Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông</li> <li>+ Thương mại và du lịch</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạng thức I: 45%;</li> <li>- Dạng thức II: 40%;</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ</li> <li>+ Phát triển kinh tế – xã hội ở Đồng bằng sông Hồng</li> <li>+ Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ</li> <li>+ Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ</li> <li>+ Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên</li> <li>+ Phát triển kinh tế – xã hội ở Đông Nam Bộ</li> <li>+ Sử dụng hợp lí tự nhiên để phát triển kinh tế ở Đồng bằng sông Cửu Long</li> <li>+ Phát triển các vùng kinh tế trọng điểm</li> <li>+ Phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh quốc phòng ở Biển Đông và các đảo, quần đảo</li> <li>- Về năng lực: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học.</li> <li>- Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.</li> </ul> </li> </ul>	- Dạng thức III: 15%.
--	--	--	-----------------------

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT  
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN GD KT-PL, LỚP 10,11,12  
(Năm học 2024 - 2025)**

**A. Đặc điểm tình hình**

**a. Số lớp: 11**

**\* Lớp 10- số lớp 01 - Số học sinh: 40; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): Không**

- \* **Lớp 11- số lớp 04- Số học sinh: 158; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): Không**
- \* **Lớp 12- số lớp 06- Số học sinh: 252 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): Không**
- \* **Số lớp có học sinh khuyết tật ..... ( các lớp có học sinh khuyết tật:) Tổng số học sinh KT.....**

**b. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:03; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 00 Đại học:03; Trên đại học:00**  
**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên <sup>3</sup>: Tốt:01; Khá 02; Đạt:Không; Chưa đạt:Không**

<sup>3</sup> Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

**c. Thiết bị dạy học:** *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng trong các tiết dạy; yêu cầu nhà trường/bộ phận thiết bị chủ động cho tổ chuyên môn; đặc biệt các đồ dùng dạy học dùng cho việc đổi mới phương pháp dạy học)*

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	- Hình ảnh minh họa về các mô hình sản xuất, kinh doanh. - Máy chiếu, video về các mô hình sản xuất kinh doanh.	4	- Mô hình kinh tế phù hợp với yêu cầu của cá nhân, tổ chức.	
2	- Máy chiếu, ti vi, video về các hoạt động tiêu dùng. - Mô hình hành vi mua của người tiêu dùng	5		
3	- Sơ đồ hệ thống chính trị Việt Nam - Hiến pháp nước CHXHCNVN 2013 - Máy chiếu, video về hoạt động giáo dục phổ biến pháp luật, các tình huống pháp luật thường gặp trong cuộc sống.	6		
4	- Hình ảnh minh họa về các mô hình sản xuất, kinh doanh. - Máy chiếu, video về các mô hình sản xuất kinh doanh.	4		

5	- Máy chiếu, ti vi, video về các hoạt động tiêu dùng. - Mô hình hành vi mua của người tiêu dùng	5		
6	- Sơ đồ hệ thống chính trị Việt Nam - Hiến pháp nước CHXHCNVN 2013 - Máy chiếu, video về hoạt động giáo dục phổ biến pháp luật, các tình huống pháp luật thường gặp trong cuộc sống.			

**d. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập** (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng bộ môn	1	Sinh hoạt tổ chuyên môn, kèm học sinh yếu	
2	Phòng thư viện	1	Tìm kiếm tài liệu, bổ sung nội dung kiến thức, mở rộng kiến thức, hình thành năng lực cho học sinh.	

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI HS KHUYẾT TẬT  
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN GD KT-PL, LỚP 10**

**1. Phân phối chương trình**

STT(1)	Bài học (2)	Số tiết (3)	Tiết Phân phối CT(4)	Yêu cầu cần đạt (5)
--------	----------------	-------------------	-------------------------	------------------------



1	Bài 1: Các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội.	3	1,2,3	<p><b>1. Kiến thức</b>  Nêu được vai trò của các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội</p> <p><b>2. Về phẩm chất.</b>  <i>Chăm chỉ:</i> Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, từ đó có những định hướng về nghề nghiệp, việc làm sau khi ra trường. Tích cực tham gia tìm hiểu các hoạt động cơ bản của nền kinh tế để từ đó có kế hoạch học tập, xây dựng mục tiêu cho bản thân sau khi ra trường  <i>Trách nhiệm:</i> Nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc tham gia vào các hoạt động kinh tế</p> <p><b>3. Về năng lực.</b>  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội.  + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến các hoạt động kinh tế.  + Năng lực điều chỉnh hành vi: Ủng hộ những hoạt động đúng đắn hợp pháp đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong sản xuất kinh doanh  + Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội. Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa tuổi. Tích cực, tự giác và nghiêm túc thực hiện tốt chính sách phát triển của nhà nước.</p>
---	--	---	-------	---

2	Bài 2 : Bài 2: Các chủ thể của nền kinh tế	3	4,5,6	<p><b>1. Kiến thức:</b> Nhận biết được các chủ thể tham gia trong nền kinh tế, vai trò của các chủ thể khi tham gia nền kinh tế</p> <p><b>2. Về phẩm chất</b></p> <p>Chăm chỉ: Tích cực tham gia tìm hiểu các hoạt động cơ bản của nền kinh tế để từ đó có kế hoạch học tập, xây dựng mục tiêu cho bản thân sau khi ra trường.</p> <p>Trách nhiệm: Nhận biết được vai trò của các chủ thể, xác định được vị trí của bản thân với tư cách là một chủ thể từ đó có kế hoạch thực hiện tốt vai trò của mình.</p> <p><b>3. Về năng lực</b></p> <p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về vai trò của các chủ thể kinh tế trong nền kinh tế.</p> <p>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến vai trò của các chủ thể kinh tế.</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có nhận thức đúng đắn về vai trò của từng chủ thể, có những việc làm phù hợp với các quan hệ kinh tế khi mình tham gia.</p> <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội. Tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế phù hợp với lứa</p>

				tuổi. Tích cực, tự giác và nghiêm túc thực hiện tốt chính sách phát triển của nhà nước.
3	Bài 3: Thị trường	3	7,8,9	<p><b>1. Kiến thức:</b> Nêu được khái niệm thị trường, liệt kê các loại thị trường, các chức năng cơ bản của thị trường.</p> <p><b>2. Về phẩm chất</b>          Chăm chỉ: Thường xuyên tìm hiểu tình hình thị trường ở địa phương từ đó có những điều chỉnh thích hợp để phù hợp với bản thân.          Trách nhiệm: Thể hiện ở việc học sinh có ý thức tôn trọng các chủ thể kinh tế khi tham gia vào thị trường, có thái độ và ứng xử phù hợp</p> <p><b>3. Về năng lực.</b>          + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về thị trường.          + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thảo luận nhóm, khảo sát và viết báo cáo khảo sát về thị trường.          + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thị trường.          + Năng lực điều chỉnh hành vi: Tự giác điều chỉnh việc làm của bản thân cho phù hợp với các diễn biến của thị trường</p>

				<p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Tham gia có trách nhiệm vào các hoạt động kinh tế, sản xuất, kinh doanh. Đấu tranh với các hành vi trái pháp luật kinh doanh</p>
4	Bài 4: Cơ chế thị trường	3	10,11,12	<p><b>1. Kiến thức:</b> Nêu được khái niệm cơ chế thị trường, ưu, nhược điểm của cơ chế thị trường. Khái niệm giá cả thị trường, các chức năng cơ bản của giá cả thị trường</p> <p><b>2. Về phẩm chất</b> Chăm chỉ: Thường xuyên tìm hiểu, nắm bắt các diễn biến của thị trường để có những cách ứng xử, hành vi viêu dùng hợp lý Trách nhiệm: Tôn trọng tác động khách quen của cơ chế thị trường, phê phán những hành vi không đúng khi tham gia vào thị trường</p> <p><b>3. Về năng lực.</b> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về cơ chế thị trường.</p>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thảo luận nhóm, khảo sát và viết báo cáo khảo sát về tình hình giá cả một loại hàng hoá trên thị trường ở địa phương.</li> <li>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến cơ chế thị trường. <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Học sinh có thái độ, hành vi, việc làm phù hợp khi tham gia vào các quan hệ thị trường, chủ động thích ứng với những yêu cầu, đòi hỏi của cơ chế thị trường.</li> </ul> </li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Có nhận thức đúng đắn về cơ chế thị trường, tích cực, chủ động, tham gia một cách có hiệu quả vào thị trường.</li> </ul>
5	Bài 5: Ngân sách nhà nước	3	13,14,15	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <p>Nêu được khái niệm ngân sách nhà nước, đặc điểm và vai trò của ngân sách nhà nước</p> <p>Nêu được các quy định cơ bản nhà nước về quyền và nghĩa vụ công dân trong việc thực hiện pháp luật ngân sách.</p> <p><b>2. Phẩm chất</b></p> <p>Trung thực: Thực hiện tốt các quy định của pháp luật khi tham gia các hoạt động kinh doanh.</p> <p>Trách nhiệm: Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về thu chi ngân sách.</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về ngân sách nhà nước.</li> </ul>

---

				<ul style="list-style-type: none"><li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện nhiệm vụ học tập về ngân sách nhà nước.</li><li>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống liên quan đến ngân sách nhà nước.</li><li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: thể hiện thông qua việc đánh giá được những việc làm của bản thân, gia đình và người khác trong việc thực hiện pháp luật về ngân.</li><li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: tham gia tích cực vào các hoạt động kinh tế của gia đình, và bản thân nhằm góp phần thực hiện tốt pháp luật về ngân sách</li></ul>
--	--	--	--	--

6	Bài 6: Thuế	2	16,17	<p><b>1, Kiến thức</b>          Giải thích được vì sao Nhà nước phải thu thuế, nêu được một số loại thuế phổ biến</p> <p><b>2. Phẩm chất</b>  <i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về thuế khi tham gia các hoạt động kinh doanh.  <i>Trách nhiệm:</i> Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về thuế.</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <p>- Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về thuế.</li> <li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</li> <li>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế.</li> </ul> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi thể hiện thông qua việc thường xuyên ủng hộ những hành vi chấp hành tốt, phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về thuế.</li> </ul>
---	-------------	---	-------	---

7	Ôn tập giữa kỳ 1	1	18	<p><b>Về mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học học kỳ I lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình</li> <li>- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.</li> <li>- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.</li> <li>- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác,</li> <li>- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.</li> </ul> <p><b>b. Phẩm chất:</b></p> <p>Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao</p> <p>Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.</p> <p>Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.</p> <p><b>c. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Năng lực chung:</b></li> </ul>
---	------------------	---	----	--



				<p>+ <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra</p> <p>+ <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</p> <p>+ <i>Giải quyết vấn đề</i> và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.</p> <p><b>- Năng lực đặc thù:</b></p> <p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó</p> <p><i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này</p>
--	--	--	--	---

8	Kiểm tra giữa kỳ 1	1	19	HS nắm được các kiến thức đã học
9	Bài 7: Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh	5	20,21,22,23,24	<p><b>1. Kiến thức</b>  Nêu được vai trò của sản xuất kinh doanh. Nhận biết được một số mô hình sản xuất kinh doanh và đặc điểm của nó.</p> <p><b>2. Phẩm chất</b>  Chăm chỉ: Biết tìm hiểu và học tập các mô hình kinh doanh có hiệu quả để áp dụng cho bản thân để mang lại thu nhập hợp pháp  Có trách nhiệm trong việc tạo dựng và chuẩn bị nghề nghiệp cho bản thân sau khi ra trường, chủ động mô hình làm kinh tế hiệu quả</p> <p><b>3. Năng lực</b>  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học đê' có những kiến thức cơ bản về thuế.  + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế.  - Năng lực đặc thù:  + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế xã hội: Học sinh biết tìm hiểu, đánh giá và có khả năng tham gia vào các hoạt động kinh tế phù hợp để mang lại thu nhập hợp pháp cho bản thân.</p>

10	Bài 8: Tín dụng và vai trò của tín dụng trong đời sống	2	25,26	<p><b>1. Kiến thức</b>  Nêu được khái niệm, đặc điểm và vai trò của tín dụng</p> <p><b>2. Phẩm chất</b>  Trung thực: Sử dụng đúng đắn và hiệu quả các loại hình tín dụng vào hoạt động sản xuất và tiêu dùng  Trách nhiệm: Sẵn sàng tham gia và chịu trách nhiệm khi tham gia vào các loại hình tín dụng</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về tín dụng.</li> <li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</li> <li>+ Giải quyết vấn đề' và sáng tạo ở những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến hoạt động tín dụng.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: thể hiện thông qua việc đánh giá được những việc làm của bản thân, gia đình và người khác trong việc sử dụng các loại tín dụng một cách hiệu quả nhất.</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: tham gia và sử dụng có hiệu quả các loại hình tín dụng phù hợp với gia đình.</li> <li>+ Tự nhận thức bản thân: Đánh giá được một số loại tín dụng có thể phù hợp và hiệu quả với bản thân và gia đình mình</li> </ul> </li> </ul>
----	--	---	-------	---

11	Bài 9: Dịch vụ tín dụng	3	27,28,29	<p><b>1. Kiến thức</b>          Nhận biết và mô tả được đặc điểm của một số dịch vụ tín dụng</p> <p><b>2. Phẩm chất</b>          Trung thực: Sử dụng đúng đắn và hiệu quả các dịch vụ tín dụng vào hoạt động sản xuất và tiêu dùng          Trách nhiệm: Sẵn sàng tham gia và sử dụng có trách nhiệm một số dịch vụ tín dụng.</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các dịch vụ tín dụng.</li> <li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</li> <li>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến sử dụng dịch vụ tín dụng.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: thể hiện thông qua việc đánh giá được những việc làm của bản thân, gia đình và người khác trong việc sử dụng dịch vụ tín dụng một cách hiệu quả nhất.</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: tham gia và sử dụng có hiệu quả các loại hình tín dụng phù hợp với gia đình.</li> </ul> </li> </ul>
----	-------------------------	---	----------	--

				+Tự nhận thức bản thân: Đánh giá được một số dịch vụ tín dụng có thể phù hợp và hiệu quả với bản thân và gia đình mình
12	Bài 10: Lập kế hoạch tài chính cá nhân.	5	30,31,32,33,34	<p><b>1. Kiến thức</b>  Nêu được khái niệm kế hoạch tài chính cá nhân, các loại kế hoạch tài chính cá nhân và tầm quan trọng của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân</p> <p><b>b) Phẩm chất</b>  <i>Chăm chỉ:</i> Thường xuyên đánh giá và điều chỉnh hoạt động thu nhập của bản thân để thực hiện cho được kế hoạch tài chính của mình.  <i>Trách nhiệm:</i> Biết lập kế hoạch cá nhân một cách có trách nhiệm và có ý thức trong việc hoàn thành kế hoạch tài chính đã đặt ra.</p> <p><b>c) Năng lực</b>  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về lập kế hoạch tài chính cá nhân.  + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến việc lập kế hoạch tài chính cá nhân.</p>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực đặc thù:</li> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi thông qua việc xây dựng kế hoạch tài chính của bản thân mình để có những điều chỉnh bản thân cho phù hợp nhằm thực hiện tốt kế hoạch đề ra</li> <li>+ Lập kế hoạch phát triển bản thân: Tự đặt ra được mục tiêu, kế hoạch, biện pháp học tập, rèn luyện và kế hoạch tài chính phù hợp của bản thân</li> </ul>
13	Ôn tập cuối học kỳ 1	1	35	<p><b>1. Về mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình</li> <li>- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.</li> <li>- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.</li> <li>- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác,</li> <li>- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.</li> </ul> <p><b>2. Phẩm chất:</b></p> <p><i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao</p>

			<p><i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.</p> <p><i>Chăm chỉ:</i> Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <p><b>- Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra</li><li>+ <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</li><li>+ <i>Giải quyết vấn đề</i> và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.</li></ul> <p><b>- Năng lực đặc thù:</b></p> <p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó</p> <p><i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết</p>
--	--	--	--

				điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này
14	Kiểm tra cuối kỳ 1	1	36	HS nắm được các kiến thức đã học
15	Bài 11: Khái niệm, đặc điểm và vai trò của pháp luật	2	37,38	<p><b>Kiến thức</b>  Nêu được khái niệm, đặc điểm, vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội</p> <p><b>b) Phẩm chất</b>  Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam phù hợp với lứa tuổi, với quy định của pháp luật  Trách nhiệm: Tích cực, tự giác và nghiêm túc chấp hành kỉ luật, pháp luật đấu tranh phê bình các hành vi vô kỉ luật, vi phạm pháp luật. Hiểu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; chấp hành Hiến pháp, pháp luật</p> <p><b>c) Năng lực</b>  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về khái niệm, đặc điểm, vai trò của pháp luật.  + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</p>



---

				<p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến pháp luật.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</p> <p>+Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được các kiến thức khoa học và một số vấn đề cơ bản về Hiến pháp, pháp luật, hệ thống chính trị của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;</p>
--	--	--	--	---

16	<p>Bài 12: Hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật Việt Nam.</p>	2	39,40	<p><b>1. Kiến thức</b>          Nêu được hệ thống pháp luật Việt Nam và văn bản pháp luật Việt Nam. Kể tên được các văn bản pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam</p> <p><b>2. Phẩm chất</b>          Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam phù hợp với lứa tuổi, với quy định của pháp luật</p> <p>Trách nhiệm: Nghiêm túc chấp hành pháp luật đấu tranh phê bình các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm pháp luật. Hiểu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; chấp hành Hiến pháp, pháp luật</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung:</li> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật Việt Nam.</li> <li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</li> <li>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến văn bản pháp luật Việt Nam.</li> <li>- Năng lực đặc thù:</li> </ul>
----	--	---	-------	--

				<p>+Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện pháp luật</p> <p>+Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được các kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p>
17	Bài 13: Thực hiện pháp luật	2	41,42	<p><b>1. Kiến thức</b> Nêu được khái niệm thực hiện pháp luật và các hình thức thực hiện pháp luật</p> <p><b>2. Phẩm chất</b> Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác thực hiện các quy định của pháp luật. Trách nhiệm: Nghiêm túc chấp hành pháp luật đấu tranh phê bình các hành vi vi phạm pháp luật. Hiểu được trách</p>

				<p>nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; chấp hành Hiến pháp, pháp luật</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về thực hiện pháp luật và các hình thức thực hiện pháp luật.</p> <p>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến các hình thức thực hiện pháp luật.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được việc thực hiện pháp luật của bản thân và người khác.</p> <p>+ Năng lực phát triển bản thân: Vận dụng các quy định của pháp luật để thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ công dân</p>
18	Bài 14: Giới thiệu về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	2	43,44	<p><b>1.Kiến thức</b></p> <p>Nêu được khái niệm, đặc điểm, vị trí của Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong hệ thống pháp luật Việt Nam</p> <p><b>2. Phẩm chất</b></p> <p><i>Yêu nước:</i> Tích cực, chủ động sống và làm việc theo Hiến pháp, đấu tranh với các âm mưu, hành động nhằm xâm phạm đến các quyền và nghĩa vụ công dân đã được quy định trong Hiến pháp</p>

				<p><i>Trách nhiệm:</i> Hiểu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị; chấp hành Hiến pháp, pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về Hiến pháp năm 2013.</p> <p>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hiến pháp năm 2013.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân theo quy định của Hiến pháp; hiểu được trách nhiệm của công dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước.</p>
19	Bài 15: Nội dung cơ bản của Hiến pháp về chế độ chính trị.	2	45,46	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <p>Hiểu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp về chế độ chính trị nước Cộng hòa XHCNVN</p> <p><b>2. Phẩm chất</b></p> <p>Yêu nước: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với các hành vi thực hiện đúng quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị,</p>

				<p>phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị</p> <p>Trách nhiệm: Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị bằng những hành vi cụ thể, phù hợp lứa tuổi.</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về chế độ chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo Hiến pháp năm 2013.</p> <p>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị nước Việt Nam.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có ý thức tự giác tìm hiểu, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị</p> <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng bộ máy nhà nước, tham gia bảo vệ chế độ chính trị bằng những việc làm phù hợp</p>
20	Bài 16: Quyền con người, quyền và nghĩa	3	47,48,49	<b>1. Kiến thức</b>

	<p>vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp.</p>		<p>Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân</p> <p><b>2. Phẩm chất</b></p> <p><i>Nhân ái:</i> Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của mọi người; đấu tranh với những hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của bản thân và người khác</p> <p><i>Trách nhiệm:</i> Có thái độ đồng tình, ủng hộ với các hành vi thực hiện đúng, lên án những hành vi vi phạm quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <p>- Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp năm 2013.</li> <li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</li> <li>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp năm 2013.</li> </ul> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Có ý thức tự giác thực hiện các quy định về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân bằng những hành vi cụ thể phù hợp với lứa tuổi</p>
--	--	--	---

				<p><i>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội :</i>  Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân bằng những việc làm phù hợp</p>
21	Bài 17: Nội dung cơ bản của Hiến pháp về kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học công nghệ, môi trường.	2	50,51	<p><b>1.Kiến thức</b>  Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam về kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường</p> <p><b>2.Phẩm chất</b>  Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động trong việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường.  Trách nhiệm: Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động tuyên truyền pháp luật; đánh giá được hành vi chấp hành kỉ luật, pháp luật của bản thân và người khác về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường</p> <p><b>3.Năng lực</b>  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về kinh tế, văn hoá, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường theo Hiến pháp năm 2013.  + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến</p>



				<p>Hiến pháp năm 2013 về kinh tế, văn hoá, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có ý thức tự giác thực hiện các quy định của pháp luật kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường</p>
22	Ôn tập giữa kỳ 2	1	52	<p><b>1.Kiến thức</b></p> <p>- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học học kỳ II lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình</p> <p>- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.</p> <p>- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.</p> <p>- Rèn luyện được kỹ năng khi xem xét, đánh giá hành vi, việc làm theo đúng các chuẩn mực pháp luật, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật</p> <p>- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.</p> <p><b>2.Phẩm chất:</b></p>

			<p>Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao</p> <p>Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.</p> <p>Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <p><b>- Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra</li><li>+ <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</li><li>+ <i>Giải quyết vấn đề</i> và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.</li></ul> <p><b>- Năng lực đặc thù:</b></p> <p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những việc làm đúng, việc làm chưa đúng theo các chuẩn mực pháp luật. Biết tự giác tham gia vào xây dựng bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, có ý thức tự giác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công dân theo quy định của pháp luật</p>
--	--	--	--

				<p><i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập không ngừng tìm hiểu nâng cao hiểu biết về pháp luật, về bộ máy nhà nước, về các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Hình thành ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Tích cực tuyên truyền, vận động mọi người cùng thực hiện tốt Hiến pháp và pháp luật</p>
23	Kiểm tra giữa kỳ 2	1	53	HS nắm được các kiến thức đã học
24	Bài 18: Nội dung cơ bản của Hiến pháp về bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	2	54,55	<p><b>1. Kiến thức</b>  Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp về bộ máy nhà nước CHXHCNVN</p> <p><b>2. Phẩm chất</b>  Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  Trách nhiệm: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước.</p> <p><b>3. Năng lực</b>  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo Hiến pháp năm 2013.  + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</p>

				<p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hiến pháp năm 2013 về bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước bằng những việc làm phù hợp</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi</p>
25	Bài 19: Đặc điểm, cấu trúc và nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam.	3	56,57,58	<p><b>1.Kiến thức</b> Nêu được đặc điểm, cấu trúc và nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam</p> <p><b>2. Phẩm chất</b> Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở địa bằng những việc làm phù hợp Trách nhiệm: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các hành vi chống phá, làm tổn hại đến lợi ích</p> <p><b>3. Năng lực</b> - Năng lực chung:</p>

				<p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về đặc điểm, cấu trúc, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam.</p> <p>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến hệ thống chính trị Việt Nam.</p> <p>-Năng lực đặc thù:</p> <p>+Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước bằng những việc làm phù hợp</p> <p>+Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi</p>
26	Bài 20: Đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	3	59,60,61	<p><b>1.Kiến thức</b> Nêu được đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước CHXHCNVN</p> <p><b>2. Phẩm chất</b> Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Trách nhiệm: Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các</p>

				<p>hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước.</p> <p><b>3 Năng lực</b></p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước bằng những việc làm phù hợp</p> <p>Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi</p>
27	Bài 21: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	3	62,63,64	<p><b>1.Kiến thức</b></p> <p>Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Quốc hội, chính phủ và chủ tịch nước.</p> <p><b>2. Phẩm chất</b></p>

				<p><i>Yêu nước:</i> Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p><i>Trách nhiệm:</i> Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước.</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ Tự chủ và tự học đề' có những kiến thức cơ bản về Quốc hội, Chủ tịch nước và Chính phủ.</p> <p>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Quốc hội, Chủ tịch nước và Chính phủ.</p> <p>-Năng lực đặc thù:</p> <p><i>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội :</i></p> <p>Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố bộ máy nhà nước.</p> <p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Thực hiện được quyền và nghĩa vụ của công dân đối với Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bằng những việc làm phù hợp</p>
28	Bài 22: Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân.	2	65,66	<b>1. Kiến thức</b>

			<p>Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân</p> <p><b>2. Phẩm chất</b></p> <p><i>Yêu nước:</i> Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động góp phần bảo vệ và xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p><i>Trách nhiệm:</i> Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về bộ máy nhà nước.</p> <p><b>3. Năng lực</b></p> <p>- Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân.</li><li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</li><li>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân.</li></ul> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p><i>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội :</i> Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân .</p> <p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Thực hiện được quyền và nghĩa vụ của công dân đối với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân bằng những việc làm phù hợp</p>
--	--	--	--



29	Bài 23: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.	2	67,68	<p><b>1.Kiến thức</b>  Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân</p> <p><b>2.Phẩm chất</b>  <i>Yêu nước:</i> Tin tưởng, sẵn sàng thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân trong mối quan hệ với hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân;  <i>Trách nhiệm:</i> Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với những hành vi thực hiện đúng, không đồng tình, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp và pháp luật về hoạt động và tổ chức của hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân;</p> <p><b>3.Năng lực</b>  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.  + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.  - Năng lực đặc thù:  <i>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội :</i>  Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần xây dựng và củng cố Bộ máy chính quyền ở cơ sở .</p>
----	---	---	-------	---

				<p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Thực hiện được quyền và nghĩa vụ của công dân đối trong mối quan hệ với Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân nơi mình sinh sống bằng những việc làm phù hợp</p>
30	Ôn tập cuối kỳ 2	1	69	<p><b>Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ II lớp 10; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình</li> <li>- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.</li> <li>- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.</li> <li>- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá hành vi, việc làm theo đúng các chuẩn mực pháp luật, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật</li> <li>- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.</li> </ul> <p><b>b. Phẩm chất:</b></p> <p>Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao</p> <p>Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.</p>

			<p>Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.</p> <p><b>c. Năng lực</b></p> <p><b>- Năng lực chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra</li><li>+ <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</li><li>+ <i>Giải quyết vấn đề</i> và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.</li></ul> <p><b>- Năng lực đặc thù:</b></p> <p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những việc làm đúng, việc làm chưa đúng theo các chuẩn mực pháp luật. Biết tự giác tham gia vào xây dựng bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, có ý thức tự giác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công dân theo quy định của pháp luật</p> <p><i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập không ngừng tìm hiểu nâng cao hiểu biết về pháp luật, về bộ máy nhà nước, về các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Hình thành ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp</p>
--	--	--	---

				luật.Tích cực tuyên truyền, vận động mọi người cùng thực hiện tốt Hiến pháp và pháp luật
31	Kiểm tra cuối kỳ 2	1	70	HS nắm được các kiến thức đã học

**2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông): Không**

**3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45p	Tuần 10	Nắm được các kiến thức đã học	TNKQ+ TL
Cuối Học kỳ 1	45p	Tuần 18	Nắm được các kiến thức đã học	TNKQ+ TL
Giữa Học kỳ 2	45p	Tuần 27	Nắm được các kiến thức đã học	TNKQ+ TL
Cuối Học kỳ 2	45p	Tuần 35	Nắm được các kiến thức đã học	TNKQ+ TL

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT  
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN GD KT-PL, LỚP 11  
(Năm học 2024 - 2025)**

**1. Phân phối chương trình**

STT (1)	Bài học (2)	Số tiết (3)	Tiết Phân phối CT(4)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	Bài 1: Cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường	3	1,2,3	<b>1. Về kiến thức</b> - Nêu được khái niệm cạnh tranh - Giải thích được nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh. - Phân tích được vai trò của cạnh tranh trong nền kinh tế.

				<p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung.</li> <li>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tham gia các hình thức làm việc nhóm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ để làm rõ nguyên nhân, vai trò của cạnh tranh</li> <li>+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được các thông tin, câu chuyện, tình huống và trường hợp trong bài học và thực tiễn cuộc sống liên quan đến vấn đề cạnh tranh trong kinh tế.</li> <li>- Năng lực đặc thù:</li> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong thực hiện cạnh tranh.</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: Tự đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu, khả năng, điều kiện của bản thân trong quan hệ cạnh tranh.</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được kiến thức về cạnh tranh, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cạnh tranh; giải thích được một cách đơn giản một số hiện tượng kinh tế về cạnh tranh</li> </ul> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <p>Trung thực và có trách nhiệm trong các mối quan hệ cạnh tranh.</p>
2	Bài 2: Cung - cầu trong nền kinh tế thị trường	3	4,5,6	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm cung, cầu và các nhân tố ảnh hưởng đến cung, cầu</li> <li>- Phân tích được mối quan hệ và vai trò của quan hệ cung – cầu trong nền kinh tế thị trường.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung:</li> </ul>

				<p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tham gia các hình thức làm việc nhóm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ để làm rõ mối quan hệ và vai trò của quan hệ cung – cầu trong nền kinh tế thị trường.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được các thông tin, câu chuyện, tình huống và trường hợp trong bài học và thực tiễn cuộc sống liên quan đến quan hệ cung - cầu trong nền kinh tế thị trường.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc giải quyết quan hệ cung - cầu</p> <p>+ Năng lực phát triển bản thân: Tự đánh giá được khả năng của bản thân trong việc phân tích quan hệ cung – cầu.</p> <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: giải thích được một cách đơn giản một số hiện tượng kinh tế về cung - cầu đang diễn ra trong đời sống xã hội; vận dụng được kiến thức đã học để phân tích được mối quan hệ cung - cầu trong trường hợp cụ thể.</p> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <p>Trung thực và có trách nhiệm trong các mối quan hệ cung - cầu có liên quan.</p>
3	Bài 3: Lạm phát	3	7,8,9	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm, liệt kê được các loại hình lạm phát.</li> <li>- Giải thích được nguyên nhân dẫn đến lạm phát.</li> <li>- Mô tả được hậu quả của lạm phát đối với nền kinh tế và xã hội.</li> <li>- Nêu được vai trò của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiểm chế lạm phát.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung:</li> <li>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: đánh giá hậu quả của lạm phát và vai trò của Nhà nước trong kiểm soát và kiểm chế lạm phát.</li> <li>+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được các thông tin, câu chuyện, tình huống và trường hợp trong bài học và thực tiễn cuộc sống liên quan đến vấn đề lạm phát.</li> <li>- Năng lực đặc thù:</li> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Hiểu được trách nhiệm của công dân trong thực hiện chủ trương, chính sách của Nhà nước để kiểm chế lạm phát</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: vận dụng được kiến thức đã học để phân tích vấn đề lạm phát trong trường hợp cụ thể.</li> </ul> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu nước, tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước trong giải quyết vấn đề lạm phát.</li> <li>- Trung thực và có trách nhiệm trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Nhà nước để kiểm soát và kiểm chế lạm phát.</li> </ul>
4	Bài 4: Thất nghiệp	3	10,11,12	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm thất nghiệp, liệt kê được các loại hình thất nghiệp.</li> <li>- Giải thích được nguyên nhân dẫn đến thất nghiệp.</li> <li>- Mô tả được hậu quả của thất nghiệp đối với nền kinh tế và xã hội.</li> <li>- Nêu được vai trò của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiểm chế thất nghiệp.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung:</li> </ul>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tham gia các hình thức làm việc nhóm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ để làm rõ nguyên nhân dẫn đến thất nghiệp.</li> <li>+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được các thông tin, câu chuyện, tình huống và trường hợp trong bài học và thực tiễn cuộc sống liên quan đến vấn đề thất nghiệp.</li> <li>- Năng lực đặc thù:</li> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm chủ trương, chính sách của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiểm chế thất nghiệp.</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: Tự đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu, khả năng, điều kiện của bản thân trong giải quyết vấn đề thất nghiệp.</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: xử lý các hiện tượng trong đời sống xã hội liên quan đến thất nghiệp, đề tương lai không bị rơi vào tình trạng thất nghiệp.</li> </ul> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực và có trách nhiệm khi tham gia các hoạt động để tạo việc làm phù hợp với lứa tuổi.</li> <li>- Yêu nước, tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước trong giải quyết vấn đề thất nghiệp.</li> </ul>
5	Bài 5: Thị trường lao động và việc làm	3	13,14,15	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được các khái niệm: lao động, việc làm, thị trường lao động, thị trường việc làm.</li> <li>- Chỉ ra được mối quan hệ giữa thị trường lao động và thị trường việc làm.</li> <li>- Nhận ra được xu hướng tuyển dụng lao động của thị trường.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực.</b></p>



				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung:</li> <li>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết thảo luận các vấn đề liên quan đến thị trường lao động và việc làm.</li> <li>+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được các trường hợp trong bài học và thực tiễn cuộc sống liên quan đến thị trường lao động và việc làm.</li> <li>- Năng lực đặc thù:</li> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: xác định được trách nhiệm hoàn thiện bản thân để tham gia thị trường lao động và lựa chọn được nghề nghiệp, việc làm phù hợp.</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: Tự đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu, khả năng, điều kiện của bản thân khi tham gia thị trường lao động, việc làm.</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: vận dụng được kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí các hiện tượng trong đời sống xã hội liên quan đến lao động, việc làm, để có được việc làm phù hợp trong tương lai</li> </ul> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm chỉ, trung thực và có trách nhiệm khi tham gia các hoạt động lao động để tạo việc làm phù hợp với lứa tuổi.</li> <li>- Yêu nước, tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước.</li> </ul>
6	Bài ôn tập giữa kỳ 1	1	16	<p><b>a.VỀ MỤC TIÊU:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học học kỳ I lớp 11; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình</li> <li>- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh</li> </ul>

			<p>phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.</li> <li>- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác,</li> <li>- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.</li> </ul> <p><b>b. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra</li> <li>+ <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</li> <li>+ <i>Giải quyết vấn đề</i> và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó</li> <li><i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản</li> </ul> </li> </ul>
--	--	--	---

				<p>thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này</p> <p><b>c. Về phẩm chất:</b></p> <p>Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao</p> <p>Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.</p> <p>Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.</p>
7	Kiểm tra giữa kỳ 1	1	17	HS nắm được các kiến thức đã học
8	Bài 6: Ý tưởng, cơ hội kinh doanh và các năng lực cần thiết của người kinh doanh	6	18,19,20,21,22,23	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được thế nào là ý tưởng kinh doanh và cơ hội kinh doanh.</li> <li>- Giải thích được tầm quan trọng của việc xây dựng ý tưởng kinh doanh và xác định, đánh giá các cơ hội kinh doanh.</li> <li>- Nhận biết được tại sao cần có ý tưởng kinh doanh; các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh.</li> <li>- Chỉ ra được các năng lực cần thiết của người kinh doanh.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trình bày các thông tin, ý tưởng trong thảo luận các vấn đề liên quan đến nội dung bài học.</li> <li>+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được các trường hợp trong bài học và thực tiễn cuộc sống liên quan đến vấn đề ý tưởng</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù:</li> </ul>

				<p>+ Năng lực phát triển bản thân: Phân tích được ý tưởng kinh doanh và năng lực kinh doanh của bản thân.</p> <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được những kiến thức cơ bản về ý tưởng kinh doanh, cơ hội kinh doanh; xây dựng được ý tưởng kinh doanh dưới dạng bài tập thực hành.</p> <p>3. Về phẩm chất</p> <p>Chăm chỉ, trung thực và có trách nhiệm trong việc tìm kiếm, xây dựng và xác định ý tưởng kinh doanh, cơ hội kinh doanh dưới dạng bài tập thực hành.</p>
9	Bài 7: Đạo đức kinh doanh	5	24,25,26,27,28	<p><b>1. Về kiến thức.</b> Nêu được quan niệm, các biểu hiện và vai trò của đạo đức kinh doanh.</p> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tham gia các hình thức thảo luận các vấn đề về đạo đức kinh doanh.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được các thông tin, câu chuyện, tình huống và trường hợp trong bài học và thực tiễn cuộc sống liên quan đến đạo đức kinh doanh</p> <p>+ Năng lực tự chủ, tự học: Biết tìm tòi, học hỏi phẩm chất đạo đức của người kinh doanh</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi, việc làm vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh.</p> <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: biết tìm tòi, học hỏi phẩm chất đạo đức của nhà kinh doanh; vận động người thân trong gia đình thực hiện đạo đức kinh doanh.</p>

				<p><b>3. Về phẩm chất.</b>          Trung thực, có trách nhiệm thực hiện đạo đức kinh doanh khi có cơ hội được tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh.</p>
10	Bài 8: Văn hoá tiêu dùng	5	29,30,31,32,33	<p><b>1. Về kiến thức.</b>          - Nêu được vai trò của tiêu dùng đối với sự phát triển kinh tế.          - Nêu được khái niệm và vai trò của văn hoá tiêu dùng; mô tả được một số đặc điểm trong văn hoá tiêu dùng Việt Nam và các biện pháp xây dựng văn hoá tiêu dùng.</p> <p><b>2. Về năng lực.</b>          - Năng lực chung:          + Năng lực tự chủ, tự học: Biết tìm tòi, học hỏi, thực hiện được các hành vi tiêu dùng có văn hoá.          + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết tham trình bày các thông tin, ý tưởng trong thảo luận các vấn đề về văn hoá tiêu dùng.          + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được các thông tin thực tiễn cuộc sống liên quan đến văn hoá tiêu dùng.</p> - Năng lực đặc thù: + Năng lực điều chỉnh hành vi: xác định được trách nhiệm của bản thân và thực hiện tiêu dùng có văn hoá. + Năng lực phát triển bản thân: phê phán những biểu hiện không có văn hoá trong tiêu dùng; tuyên truyền, vận động bạn bè, người thân làm người tiêu dùng có văn hoá. + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: xử lí các hiện tượng trong đời sống xã hội liên quan đến tiêu dùng có văn hoá. <p><b>3. Về phẩm chất</b>          - Trung thực và có trách nhiệm khi tham gia các hoạt động trong đời sống xã hội để trở thành người tiêu dùng có văn hoá.</p>

				- Yêu nước, tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước trong quá trình xây dựng văn hoá tiêu dùng.
11	Bài ôn tập cuối kỳ 1	1	34	<p><b>1. Về mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 11; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình</li> <li>- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.</li> <li>- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.</li> <li>- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác,</li> <li>- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá.</li> <li>+ <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</li> <li>+ <i>Giải quyết vấn đề</i> và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù:  <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận</li> </ul>

				<p>thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó</p> <p><i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <p><i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra cuối kỳ để đạt kết quả cao</p> <p><i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.</p> <p><i>Chăm chỉ:</i> Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.</p>
12	Kiểm tra cuối kỳ 1	1	35	HS nắm được các kiến thức đã học
13	Bài 9: Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật	3	36,37,38	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được các quy định cơ bản pháp luật về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật (bình đẳng về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lí).</li> <li>- Nhận biết được ý nghĩa của quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật đối với đời sống con người và xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật.</li> <li>+ Có khả năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những vấn đề liên quan đến quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù:</li> </ul>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Phê phán, đấu tranh với những hành vi phân biệt đối xử giữa các công dân</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về bình đẳng của công dân trước pháp luật.</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: phân tích, đánh giá, xử lý các hiện tượng trong đời sống xã hội liên quan đến quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật.</li> </ul> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <p>Nhân ái, tôn trọng mọi người, có ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật.</p>
<b>14</b>	Bài 10: Bình đẳng giới trong các lĩnh vực	3	39,40,41	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật Việt Nam về bình đẳng giới.</li> <li>- Nhận biết được ý nghĩa của bình đẳng giới đối với đời sống của con người và xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về bình đẳng giới trong các lĩnh vực.</li> <li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong thực hiện bình đẳng giới</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: Rút ra được bài học cho bản thân trong việc thực hiện quyền bình đẳng giới</li> </ul> </li> </ul>



				<p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: bước đầu đưa ra các quyết định hợp lí và tham gia giải quyết được một số vấn đề về bình đẳng giới.</p> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện pháp luật về bình đẳng giới.</li> <li>- Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về bình đẳng giới</li> </ul>
15	Bài 11: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc	2	42,43	<p><b>1. Về kiến thức.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các dân tộc về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội.</li> <li>- Nhận biết được ý nghĩa quyền bình đẳng giữa các dân tộc đối với đời sống con người và xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền bình đẳng giữa các dân tộc.</li> <li>+ Có khả năng giải quyết vấn đề và sáng tạo liên quan đến quyền bình đẳng giữa các dân tộc.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi phân biệt đối xử giữa các dân tộc trong các lĩnh vực.</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: tự đặt ra mục tiêu, kế hoạch rèn luyện để thực hiện tốt quyền bình đẳng giữa các dân tộc</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: phân tích, đánh giá, xử lí các hiện tượng trong đời sống xã hội liên quan đến quyền bình đẳng giữa các dân tộc.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc.</li> <li>- Yêu quê hương, đất nước, tự hào về con người, về dân tộc của mình.</li> </ul>
16	Bài 12: Quyền bình đẳng giữa các tôn giáo	2	44,45	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lí.</li> <li>- Nhận biết được ý nghĩa quyền bình đẳng giữa các tôn giáo đối với đời sống con người và xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.</li> <li>+ Có khả năng giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: thực hiện quyền bình đẳng giữa các tôn giáo;</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: Rút ra được bài học cho bản thân trong việc thực hiện quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: có khả năng tham gia các hoạt động liên quan đến quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.</li> </ul>

				- Yêu quê hương, đất nước, nhân ái với con người, tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mỗi người và quyền bình đẳng giữa các tôn giáo.
17	Bài 13: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lí nhà nước và xã hội	2	46,47	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lí nhà nước và xã hội.</li> <li>- Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lí nhà nước và xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các hoạt động học tập.</li> <li>+ Giải quyết vấn đề sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lí nhà nước và xã hội.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: điều chỉnh thái độ, hành vi phù hợp với quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lí nhà nước và xã hội.</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lí nhà nước và xã hội.</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: tham gia các hoạt động thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lí nhà nước và xã hội</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lí nhà nước và xã hội.</li> <li>- Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lí nhà nước và xã hội.</li> </ul>
18	Bài 14: Quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử	2	48,49	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử.</li> <li>- Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các hoạt động học tập.</li> <li>+ Giải quyết vấn đề sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: tự điều chỉnh và nhắc nhở, giúp đỡ người khác thực hiện quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử.</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử.</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động tuyên truyền, hoạt động thực hiện các quy định về bầu cử và ứng cử</li> </ul> </li> </ul>

				<p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử.</li> <li>- Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử.</li> </ul>
19	Bài ôn tập giữa kỳ 2	1	50	<p><b>1) Về kiến thức</b>          Nêu được một số nội dung cơ bản về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội</p> <p><b>2) Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động nhằm thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của bản thân cũng như người khác</li> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có ý thức tự giác tôn trọng các quyền và nghĩa vụ của người khác, đấu tranh với những hành vi vi phạm các quyền tự do cơ bản của công dân.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3) Phẩm chất</b></p> <p>Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân theo quy định của pháp luật</p> <p>Trách nhiệm: Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ cơ bản của bản thân và người khác.</p>
20	Kiểm tra giữa kỳ 2	1	51	HS nắm được các kiến thức đã học

21	<p>Bài 15: Quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại, tố cáo</p>	3	52,53,54	<p><b>1) Kiến thức</b>  - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại, tố cáo  - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về về khiếu nại, tố cáo</p> <p><b>2) Phẩm chất</b>  + Năng lực phát triển bản thân: thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại, tố cáo.  + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: phân tích, đánh giá được các quan điểm, các hành vi, xử lý được các tình huống đơn giản trong thực tiễn có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại, tố cáo</p> <p><b>3) Về phẩm chất</b>  - Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại, tố cáo.  - Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại, tố cáo.</p>
22	<p>Bài 16: Quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc</p>	2	55,56	<p><b>1. Về kiến thức</b>  - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.  - Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.</p> <p><b>2. Về năng lực</b>  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.</p>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các hoạt động học tập.</li> <li>+ Giải quyết vấn đề sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.</li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: tự đặt ra mục tiêu, kế hoạch rèn luyện để thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động tuyên truyền, về bảo vệ Tổ quốc</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.</li> <li>- Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc.</li> </ul>
23	Bài 17: Quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được	3	57,58,59	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.</li> </ul>

	<p>pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân</p>		<p>- Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.</p> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.</p> <p>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các hoạt động học tập.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: điều chỉnh thái độ, hành vi phù hợp với quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.</p> <p>+ Năng lực phát triển bản thân: Rút ra được bài học cho bản thân trong việc thực hiện quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân</p> <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: tham gia các hoạt động tuyên truyền bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân</p> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <p>- Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện các quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.</p> <p>- Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về thân thể và</p>
--	---	--	---



				quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.
24	Bài 18: Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân	2	60,61	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.</li> <li>- Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Tự điều chỉnh và nhắc nhở, giúp đỡ người khác điều chỉnh thái độ, hành vi phù hợp với quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: thực hiện được và vận động, giúp đỡ người khác thực hiện được các quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Thực hiện các quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện các quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.</li> <li>- Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.</li> </ul>

25	<p>Bài 19: Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân</p>	2	62,63	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền được bảo đảm an toàn và bí mật, thư tín, điện thoại, điện tín của công dân.</li> <li>- Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền được bảo đảm an toàn và bí mật, thư tín, điện thoại, điện tín của công dân.</li> <li>+ Giải quyết vấn đề sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Hiểu được trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân;</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: Rút ra được bài học cho bản thân trong việc thực hiện quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện các quy định của pháp luật về quyền được bảo đảm an toàn và bí mật, thư tín, điện thoại, điện tín của công dân.</li> </ul>
----	--	---	-------	---

				- Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quyền được bảo đảm an toàn và bí mật, thư tín, điện thoại, điện tín của công dân.
26	Bài 20: Quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin	2	64,65	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.</li> <li>- Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.</li> <li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các hoạt động học tập.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: tự điều chỉnh và nhắc nhở, giúp đỡ người khác điều chỉnh thái độ, hành vi phù hợp với quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: Rút ra được bài học cho bản thân trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3. Về phẩm chất</b></p>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.</li> <li>- Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.</li> </ul>
27	Bài 21: Quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo	2	66,67	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.</li> <li>- Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.</li> <li>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các hoạt động học tập.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: tự điều chỉnh và nhắc nhở, giúp đỡ người khác điều chỉnh thái độ, hành vi phù hợp với quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.</li> <li>+ Năng lực phát triển bản thân: Rút ra được bài học cho bản thân trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.</li> <li>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo</li> </ul> </li> </ul>

				<p><b>3. Về phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thực và có trách nhiệm khi thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.</li> <li>- Nhân ái, yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo.</li> </ul>
28	Bài ôn tập cuối kỳ 2	2	68,69	<p><b>1. Về mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ II lớp 11; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình</li> <li>- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.</li> <li>- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra</li> <li>+ <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù:</li> </ul>

				<p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động đó</p> <p><i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, chủ động thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân của bản thân và người khác</p> <p><b>3. Về phẩm chất:</b></p> <p><i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra cuối kỳ để đạt kết quả cao</p> <p><i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.</p> <p><i>Chăm chỉ:</i> Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.</p>
29	Kiểm tra cuối kỳ 2	1	70	HS nắm được các kiến thức đã học

**2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông): Không**

**3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45p	Tuần 10	Nắm được các kiến thức đã học	TNKQ+ TL
Cuối Học kỳ 1	45p	Tuần 18	Nắm được các kiến thức đã học	TNKQ+ TL
Giữa Học kỳ 2	45p	Tuần 27	Nắm được các kiến thức đã học	TNKQ+ TL
Cuối Học kỳ 2	45p	Tuần 35	Nắm được các kiến thức đã học	TNKQ+ TL

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN ĐỐI VỚI HỌC SINH KHUYẾT TẬT  
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN GDKT-PL, LỚP 12**

**1. Phân phối chương trình**

**PHẦN 1: GIÁO DỤC KINH TẾ**

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Tiết ppct (3)	Yêu cầu cần đạt <i>(theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018)</i>
1	Bài 1: Tăng trưởng và phát triển kinh tế.	5	1,2,3,4,5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được các chỉ tiêu của tăng trưởng và phát triển kinh tế.</li> <li>- Giải thích được vai trò của tăng trưởng và phát triển kinh tế.</li> <li>- Phân biệt được tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế.</li> <li>- Nhận biết được mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với sự phát triển bền vững.</li> <li>- Tham gia các hoạt động góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng, phát triển kinh tế.</li> <li>- Ủng hộ những hành vi, việc làm góp phần thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế. Phê phán, đấu tranh với những hành vi, việc làm cản trở sự tăng trưởng, phát triển kinh tế.</li> </ul> <p><b>Tích hợp quyền con người</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Mức độ tích hợp:</b> Tích hợp liên hệ với yêu cầu cần đạt sau: Ủng hộ những hành vi, việc làm góp phần thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế; phê phán, đấu tranh với những hành vi, việc làm cản trở sự tăng trưởng, phát triển kinh tế.</li> <li>- <b>Cách thức thực hiện:</b> Căn cứ vào nội dung quyền con người về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, giáo viên yêu cầu</li> </ul>

				<p>học sinh lấy các ví dụ về những việc làm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế qua đó đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện các quyền về kinh tế xã hội và văn hóa; phê phán các hành vi vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.</p>
2	Bài 2: Hội nhập kinh tế quốc tế	5	6,7,8,9,10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm hội nhập kinh tế quốc tế.</li> <li>- Giải thích được hội nhập kinh tế quốc tế là cần thiết đối với mọi quốc gia.</li> <li>- Liệt kê được các hình thức hội nhập kinh tế quốc tế.</li> <li>- Xác định được trách nhiệm của bản thân trong hội nhập kinh tế quốc tế.</li> <li>- Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi không chấp hành chủ trương, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</li> </ul> <p><b>. Tích hợp quyền con người</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Mức độ tích hợp:</b> Tích hợp liên hệ với yêu cầu cần đạt sau: Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi không chấp hành chủ trương, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</li> <li>- <b>Cách thức thực hiện:</b> Căn cứ vào nội dung quyền con người về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, giáo viên yêu cầu học sinh lấy các ví dụ về những việc làm hội nhập kinh tế quốc tế qua đó đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện các quyền về</li> </ul>



				kinh tế, xã hội và văn hóa; phê phán các hành vi vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.
3	Bài 3: Bảo hiểm	3	11,12,13	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm bảo hiểm và vai trò của bảo hiểm.</li> <li>- Giải thích được sự cần thiết của bảo hiểm.</li> <li>- Liệt kê được một số loại hình bảo hiểm.</li> <li>- Thực hiện được trách nhiệm của công dân về bảo hiểm bằng những việc làm cụ thể và phù hợp.</li> </ul> <p><b>. Tích hợp quyền con người</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Mức độ tích hợp:</b> <i>Tích hợp bộ phận vào yêu cầu cần đạt(1,2,4): Giải thích được một cách đơn giản sự cần thiết của bảo hiểm.</i></li> <li>- <b>Cách thức thực hiện:</b> <i>Giáo viên hướng học sinh hiểu được ý nghĩa của bảo hiểm xã hội trong việc thực hiện các quyền con người như: quyền của các nhóm xã hội dễ bị tổn thương như: quyền của trẻ em, quyền của phụ nữ; quyền của người khuyết tật; quyền của người cao tuổi; quyền của dân tộc thiểu số; quyền của người tị nạn...</i></li> </ul>
4	Bài 4: An sinh xã hội	3	14.15.16	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm và vai trò của an sinh xã hội.</li> <li>- Giải thích được sự cần thiết của an sinh xã hội.</li> <li>- Gọi tên được một số chính sách an sinh xã hội cơ bản.</li> <li>- Thực hiện được trách nhiệm của công dân về an sinh xã hội bằng những việc làm cụ thể và phù hợp.</li> </ul> <p><b>. Tích hợp quyền con người</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Mức độ tích hợp:</b> <i>Tích hợp bộ phận vào yêu cầu cần đạt: Giải thích được một cách đơn giản sự cần thiết của an sinh xã hội.</i></li> </ul>

				<p><b>- Cách thức thực hiện:</b> Giáo viên hướng học sinh hiểu được ý nghĩa của an sinh xã hội trong việc thực hiện các quyền con người như: Quyền được bảo đảm an sinh xã hội; quyền lao động; quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh; quyền và nghĩa vụ học tập.;</p>
5	Ôn tập giữa kỳ 1	1	17	<p><b>1. Về mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học kỳ I lớp 12; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình</li> <li>- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.</li> <li>- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.</li> <li>- Rèn luyện được kỹ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác,</li> <li>- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.</li> </ul> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó</p> <p><i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân, lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ</p>

				<p>và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường, biết điều chỉnh bản thân mình để bước đầu trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế sau này.</p> <p><b>3. Về phẩm chất:</b></p> <p>Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả cao</p> <p>Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.</p> <p>Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.</p>
6	Kiểm tra giữa kỳ 1	1	18	
6	Bài 5: Lập kế hoạch kinh doanh	4	19,20,21,22	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được nội dung cơ bản của kế hoạch kinh doanh.</li> <li>- Giải thích được sự cần thiết phải lập kế hoạch kinh doanh.</li> <li>- Diễn giải được các bước lập kế hoạch kinh doanh.</li> <li>- Lập được kế hoạch kinh doanh và mô tả được kế hoạch kinh doanh của bản thân dưới hình thức bài tập thực hành.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có trách nhiệm trong việc tham gia các hoạt động kinh tế làm giàu hợp pháp cho bản thân và gia đình, đồng thời góp phần làm giàu cho đất nước.</li> </ul>
7	Bài 6: Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp	5	23,24,25,26,27	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.</li> <li>- Liệt kê được các hình thức thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.</li> <li>- Trình bày được ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.</li> </ul>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được trách nhiệm công dân khi tham gia điều hành doanh nghiệp.</li> <li>- Phê phán những biểu hiện thiếu trách nhiệm đối với xã hội của một số doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>Tích hợp quyền con người</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Mức độ tích hợp:</b> Tích hợp liên hệ với yêu cầu cần đạt: Phê phán những biểu hiện thiếu trách nhiệm đối với xã hội của một số doanh nghiệp.</li> <li>- <b>Cách thức thực hiện:</b> Căn cứ nội dung quyền con người như quyền được bảo vệ chăm sóc sức khỏe, quyền bất khả xâm phạm về thân thể... giáo viên lấy các ví dụ để giúp học sinh hiểu được việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp chính là thực hiện quyền con người.</li> </ul>
8	Bài 7: Quản lý thu chi trong gia đình	6	28,29,30,31,32,33	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được thế nào là quản lý thu, chi trong gia đình.</li> <li>- Giải thích được sự cần thiết phải quản lý thu, chi trong gia đình.</li> <li>- Đánh giá được thói quen chi tiêu và các mục tiêu tài chính của gia đình.</li> <li>- Tham gia lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch thu, chi hợp lý trong gia đình.</li> </ul>
9	Ôn tập cuối kỳ 1	1	34	<p><b>1. Về mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 12; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình</li> <li>- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho</li> </ul>

				<p>phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.</li> <li>- Rèn luyện được kỹ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác,</li> <li>- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá.</li> <li>+ <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</li> <li>+ <i>Giải quyết vấn đề</i> và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.</li> </ul> </li> <li>- Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> <li><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó</li> <li><i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p>
--	--	--	--	--

				<p><i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra cuối kỳ để đạt kết quả cao</p> <p><i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.</p> <p><i>Chăm chỉ:</i> Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.</p>
10	Kiểm tra cuối kì 1	1	35	<p><b>1. Về mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 12; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình</li> <li>- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.</li> <li>- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống từ đó rút ra được bài học cho bản thân.</li> <li>- Rèn luyện được kỹ năng khi xem xét, đánh giá các hiện tượng kinh tế, các hoạt động kinh tế của bản thân, của người khác,</li> <li>- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực chung:</li> <li>+ <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá.</li> </ul>

				<p>+ <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</p> <p>+ <i>Giải quyết vấn đề</i> và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, các hoạt động của nền kinh tế đang diễn ra xung quanh mình, nhận thức đúng và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động kinh tế đó</p> <p><i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, có những suy nghĩ và định hướng về nghề nghiệp của bản thân sau khi ra trường</p> <p><b>3. Phẩm chất:</b></p> <p><i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra cuối kỳ để đạt kết quả cao</p> <p><i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.</p> <p><i>Chăm chỉ:</i> Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.</p>
11	Bài 8: Quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế	3	36,37,38	<p>- Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế.</p> <p>- Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về kinh doanh và nộp thuế.</p> <p>- Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh và nộp thuế trong một số tình huống đơn giản thường gặp.</p>

				- Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về kinh doanh và nộp thuế bằng những hành vi phù hợp.
12	Bài 9: Quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.	3	39,40,41	<p>- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.</p> <p>- Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác.</p> <p>- Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác trong một số tình huống đơn giản thường gặp:</p> <p>- Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân về sở hữu tài sản và tôn trọng tài sản của người khác bằng những hành vi phù hợp.</p> <p><b>Tích hợp quyền con người</b></p> <p><b>- Mức độ tích hợp:</b> - <i>Tích hợp bộ phận vào yêu cầu cần đạt sau:</i> Nêu được các quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh doanh, nộp thuế, sở hữu tài sản, tôn trọng tài sản của người khác.</p> <p><b>- Cách thức thực hiện:</b> Giáo viên căn cứ vào nội dung quyền con người sau: Quyền có chỗ ở và quyền sở hữu nhà ở; quyền sở hữu thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất, quyền thừa kế; quyền tự do kinh doanh; nghĩa vụ đóng thuế theo luật định để lấy các ví dụ làm nổi bật các quyền con người này đồng thời giúp học sinh biết tôn trọng, bảo đảm thực hiện và bảo vệ</p>



				<p>các quyền của bản thân và của người khác. Đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện các quyền về kinh tế xã hội và văn hóa; phê phán các hành vi vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.</p>
13	Bài 10: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình	3	42,43,44	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình.</li> <li>- Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân trong hôn nhân và gia đình.</li> <li>- Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân và gia đình trong một số tình huống đơn giản thường gặp.</li> <li>- Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong hôn nhân và gia đình bằng những hành vi phù hợp.</li> </ul>
14	Bài 11: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập	2	45,46,47	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập.</li> <li>- Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân trong học tập.</li> <li>- Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập trong một số tình huống đơn giản thường gặp.</li> <li>- Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong học tập.</li> </ul> <p><b>. Tích hợp quyền con người</b></p>

				<p>- <b>Mức độ tích hợp:</b> Tích hợp liên hệ với yêu cầu cần đạt: Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong học tập.</p> <p>- <b>Cách thức thực hiện:</b> Giáo viên căn cứ nội dung các quyền con người như: Quyền không bị phân biệt đối xử, quyền được thừa nhận và bình đẳng trước pháp luật để lấy các ví dụ về quyền học tập gắn liền với quyền con người</p>
15	Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội	3	48,49,50	<p>- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội.</p> <p>- Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội.</p> <p>- Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội trong một số tình huống đơn giản thường gặp,</p> <p>- Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an sinh xã hội bằng những hành vi phù hợp.</p> <p><b>. Tích hợp quyền con người</b></p> <p>- <b>Mức độ tích hợp:</b> - <i>Tích hợp bộ phận vào yêu cầu cần đạt:</i> Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe; đảm bảo an sinh xã hội; bảo vệ di sản văn hóa.</p> <p>- <b>Cách thức thực hiện:</b> Giáo viên căn cứ nội dung quyền con người như: Quyền được bảo đảm an sinh xã hội; quyền</p>

				<p>được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh; quyền và nghĩa vụ học tập; quyền, quyền của người khuyết tật; quyền của người cao tuổi; quyền trẻ em để lấy các ví dụ làm rõ các quyền này từ đó giúp học sinh có ý thức tôn trọng, bảo đảm thực hiện và bảo vệ các quyền của bản thân và của người khác. Đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện các quyền về kinh tế xã hội và văn hóa; phê phán các hành vi vi phạm các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.</p>
16	Bài 13: Quyền và nghĩa vụ công dân trong về bảo vệ di sản văn hóa, môi trường và tài nguyên thiên nhiên	3	51,52,53	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ di sản văn hoá, môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</li> <li>- Nhận biết được tác hại, hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân trong bảo vệ di sản văn hoá, môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</li> <li>- Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong bảo vệ di sản văn hoá, môi trường và tài nguyên thiên nhiên trong một số tình huống đơn giản thường gặp.</li> <li>- Tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong bảo vệ di sản văn hoá, môi trường và tài nguyên thiên nhiên bằng những hành vi phù hợp.</li> </ul>
17	Ôn tập giữa kỳ 2	1	54	<p><b>1. Về kiến thức</b>  Nêu được một số nội dung cơ bản về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội</p> <p><b>2. Năng lực</b>  - Năng lực chung:</p>

				<p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội : Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động nhằm thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của bản thân cũng như người khác</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có ý thức tự giác tôn trọng các quyền và nghĩa vụ của người khác, đấu tranh với những hành vi vi phạm các quyền tự do cơ bản của công dân.</p> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <p>-Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân theo quy định của pháp luật</p> <p>-Trách nhiệm: Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ cơ bản của bản thân và người khác.</p>
18	Kiểm tra giữa kỳ 2	1	55	<p><b>1. Về kiến thức</b></p> <p>Nắm được một số nội dung cơ bản về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội</p> <p><b>2. Năng lực</b></p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội</p> <p>Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động nhằm thực hiện</p>

				<p>tốt các quyền và nghĩa vụ của bản thân cũng như người khác</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Có ý thức tự giác tôn trọng các quyền và nghĩa vụ của người khác, đấu tranh với những hành vi vi phạm các quyền tự do cơ bản của công dân.</p> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <p>- Yêu nước: Tích cực, chủ động vận động người khác tham thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân theo quy định của pháp luật</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ cơ bản của bản thân và người khác.</p>
19	Bài 14: Một số vấn đề chung về pháp luật quốc tế	2	56,57	<p>- Nêu được khái niệm, vai trò, các nguyên tắc cơ bản của pháp luật quốc tế; mối quan hệ giữa pháp luật quốc tế và luật quốc gia.</p> <p>- Phân tích, đánh giá được một số hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế đơn giản.</p> <p><b>Tích hợp quyền con người</b></p> <p>- <b>Mức độ tích hợp:</b> Tích hợp bộ phận với yêu cầu cần đạt sau: Nêu được khái niệm, vai trò, các nguyên tắc cơ bản của pháp luật quốc tế; mối quan hệ giữa pháp luật quốc tế và luật quốc gia.</p> <p>- <b>Cách thức thực hiện:</b> Giáo viên căn cứ vào nội dung quyền con người như: Quyền không bị phân biệt đối xử, quyền được thừa nhận và bình đẳng trước pháp luật để giúp học sinh hiểu được việc tìm hiểu thực hiện các nội dung của luật pháp quốc tế cũng chính là góp phần thực hiện các quyền con người cơ bản.</p>

20	Bài 15: Công pháp quốc tế về dân cư, lãnh thổ và chủ quyền quốc gia	5	58,59,60,61,62	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được nội dung cơ bản của công pháp quốc tế về dân cư, lãnh thổ và biên giới quốc gia, các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền của quốc gia.</li> <li>- Phân tích, đánh giá được một số hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế đơn giản liên quan đến dân cư, lãnh thổ và biên giới quốc gia, các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền của quốc gia.</li> <li>- Đồng tình, ủng hộ những hành vi phù hợp với các quy định của pháp luật quốc tế về dân cư, lãnh thổ và chủ quyền quốc gia; phê phán những hành vi vi phạm các quy định của pháp luật quốc tế về dân cư, lãnh thổ và chủ quyền quốc gia.</li> </ul>
21	Bài 16: Nguyên tắc cơ bản của Tổ chức Thương mại thế giới và hợp đồng thương mại quốc tế	6	63,64,65,66,67,68	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được nội dung cơ bản của Công pháp quốc tế về nguyên tắc cơ bản của Tổ chức Thương mại Thế giới và của hợp đồng thương mại quốc tế.</li> <li>- Phân tích, đánh giá được một số hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế đơn giản liên quan đến các nguyên tắc cơ bản của Tổ chức Thương mại Thế giới và của hợp đồng thương mại quốc tế.</li> </ul>
22	Ôn tập cuối kỳ 2	1	69	<p><b>1. Về mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ II lớp 12; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình</li> <li>- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho</li> </ul>

				<p>phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.</p> <p>- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.</p> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <p>+ <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra</p> <p>+ <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</p> <p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động đó</p> <p><i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, chủ động thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân của bản thân và người khác</p> <p><b>3. Về phẩm chất:</b></p> <p><i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra cuối kỳ để đạt kết quả cao</p> <p><i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.</p> <p><i>Chăm chỉ:</i> Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.</p>
23	Kiểm tra cuối kì 2	1	70	<b>1. Về mục tiêu:</b>

			<p>- Nắm được những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ II lớp 12; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình</p> <p>- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.</p> <p>- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh quá trình học tập của mình.</p> <p><b>2. Về năng lực</b></p> <p>+ <i>Tự chủ và tự học</i> để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra</p> <p>+ <i>Giao tiếp và hợp tác</i> trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</p> <p><i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được những hiện tượng, liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân và có những hành vi đúng đắn, phù hợp khi tham gia vào các hoạt động đó</p> <p><i>Năng lực phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân, chủ động thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân của bản thân và người khác</p> <p><b>3. Về phẩm chất:</b></p>
--	--	--	---



				<p><i>Trung thực:</i> Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra cuối kỳ để đạt kết quả cao</p> <p><i>Trách nhiệm:</i> Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.</p> <p><i>Chăm chỉ:</i> Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.</p>
--	--	--	--	--

## 2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
-----	------------------	----------------	------------------------

## 3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa học kỳ 1	45p	Tuần 9	Nắm được các kiến thức đã học	TNKQ+ TL
Cuối học kỳ 1	45p	Tuần 18	Nắm được các kiến thức đã học	TNKQ+ TL
Giữa học kỳ 2	45p	Tuần 28	Nắm được các kiến thức đã học	TNKQ+ TL
Cuối học kỳ 2	45p	Tuần 35	Nắm được các kiến thức đã học	TNKQ+ TL

### C. Các nội dung khác

- Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 12 môn Lịch sử và Địa lý. ( có kế hoạch riêng)
- Tổ chức ngoại khoá cho học sinh cả 3 khối với hình thức: Vẽ tranh chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam ( dự kiến trong tháng 11, có kế hoạch riêng).
- Tham gia các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch nhà trường.

**D. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**  
(Năm học 2024 - 2025)

**1. Khối lớp: 10,11,12; Số học sinh: 893**

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Ngoại khoá: Vẽ tranh chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam	+Đối với giáo viên: tham gia đủ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công +Học sinh thành lập các đội tham gia thi đủ, đúng quy định ban tổ chức. +Học sinh toàn trường tham gia đầy đủ. +Tạo cho học sinh không khí vui tươi, hào hứng trong việc tìm hiểu, đam mê kiến thức lịch sử, Địa lý, Kinh tế và pháp luật	04	18 tháng 11 năm 2024	Sân trường THPT Quế Sơn	Tổ lịch sử - Địa lý - KT & PL	ĐTN 1 NV VP được nhà trường phân công	Âm thanh, màn hình chiếu, trang trí, ghế bàn BGK

**TỔ TRƯỞNG**



**Phạm Minh Tùng**

Quế Sơn, ngày 04 tháng 9 năm 2024  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hội**